 Số: 1920/QĐ-UBND; 04/11/2026; 11:02:59;

ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU LÝ SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN THÔN ĐÔNG AN VĨNH

được tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" năm 2026

(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 04/11/2026 của UBND đặc khu

TT	Họ và tên	KDC	Ghi chú
1	Bùi Minh Phúc	**KDC số 1**	
2	Bùi Tấn Tài	KDC số 1	
3	Bùi Thế Lại	KDC số 1	
4	Bùi Văn Phú	KDC số 1	
5	Bùi Văn Tồn	KDC số 1	
6	Bùi Văn Trung	KDC số 1	
7	Đặng Duy Tân	KDC số 1	
8	Đặng Hùng	KDC số 1	
9	Đặng Kim Thông	KDC số 1	
10	Đặng Quang Minh	KDC số 1	
11	Đặng Thị Cúc	KDC số 1	
12	Đặng Thị Long	KDC số 1	
13	Đinh Thị Hơn	KDC số 1	
14	Dương Định	KDC số 1	
15	Dương Minh Thành	KDC số 1	
16	Dương Mới	KDC số 1	
17	Dương Quận	KDC số 1	
18	Dương Quang Dũng	KDC số 1	
19	Dương Thị Trọng	KDC số 1	
20	Dương Thị Xa	KDC số 1	
21	Dương Văn Đẹp	KDC số 1	
22	Dương Văn Minh	KDC số 1	
23	Dương Văn Trọng	KDC số 1	
24	Hồ Văn Ky	KDC số 1	
25	Huỳnh Thị Rọi	KDC số 1	
26	Huỳnh Thị Sự	KDC số 1	
27	Lâm Thành Châu	KDC số 1	
28	Lâm Vũ Tuấn	KDC số 1	
29	Lê Có	KDC số 1	
30	Lê Quang Bình	KDC số 1	
31	Lê Thị Hồng Hoa	KDC số 1	
32	Lê Thị Nghỉ	KDC số 1	
33	Lê Thị Phường	KDC số 1	

34	Lê Thương	KDC số 1	
35	Lê Trí Dũng	KDC số 1	
36	Lê Văn Bé	KDC số 1	thay Dương Thị Tân (chết)
37	Lê Văn Hoàng	KDC số 1	
38	Lê Văn Long	KDC số 1	
39	Lê Văn Pháp	KDC số 1	
40	Lê Văn Thảo	KDC số 1	
41	Lê Văn Vững	KDC số 1	
42	Ma Thị Sung	KDC số 1	
43	Mai Thành Tâm	KDC số 1	
44	Mai Thị Huệ	KDC số 1	
45	Ngô Đắc	KDC số 1	
46	Ngô Đình Dun	KDC số 1	
47	Ngô Đình Huyên	KDC số 1	
48	Ngô Đình Mẫn	KDC số 1	
49	Ngô Đình Thành	KDC số 1	
50	Ngô Đình Thức	KDC số 1	
51	Ngô Lý	KDC số 1	
52	Ngô Quang	KDC số 1	
53	Ngô Tấn Lượng	KDC số 1	
54	Ngô Thị Điều	KDC số 1	
55	Ngô Thị Sơn	KDC số 1	
56	Ngô Thị Thông	KDC số 1	
57	Ngô Thị Vinh	KDC số 1	
58	Ngô Văn Dũng	KDC số 1	
59	Ngô Văn Hào	KDC số 1	
60	Ngô Văn Lịnh	KDC số 1	
61	Ngô Văn Nghĩa	KDC số 1	
62	Ngô Văn Thắng	KDC số 1	
63	Ngô Văn Thị	KDC số 1	
64	Ngô Văn Trải	KDC số 1	
65	Ngô Đình Dần	KDC số 1	
66	Nguyễn Bền	KDC số 1	
67	Nguyễn Công	KDC số 1	
68	Phạm Văn Công	KDC số 1	
69	Võ Thành Hải	KDC số 1	
70	Nguyễn Điển	KDC số 1	
71	Nguyễn Duy Hùng	KDC số 1	
72	Nguyễn Giang	KDC số 1	
73	Nguyễn Hồ Khửu	KDC số 1	
74	Nguyễn Hữu Cầu	KDC số 1	
75	Nguyễn Hữu Thọ	KDC số 1	

76	Nguyễn Khắc Cường	KDC số 1	
77	Nguyễn Khắc Hiển	KDC số 1	
78	Nguyễn Khắc Hoa	KDC số 1	
79	Nguyễn Khắc Son	KDC số 1	
80	Nguyễn Lợi	KDC số 1	
81	Nguyễn Minh Hải	KDC số 1	
82	Nguyễn Mười	KDC số 1	
83	Nguyễn Ngọc Bách	KDC số 1	
84	Nguyễn Ngọc Khánh	KDC số 1	
85	Nguyễn Ngọc Thịnh	KDC số 1	
86	Nguyễn Tấn Việt	KDC số 1	
87	Nguyễn Tập	KDC số 1	
88	Nguyễn Thanh Hảo	KDC số 1	DS bổ sung
89	Nguyễn Thành	KDC số 1	
90	Nguyễn Thành Phát	KDC số 1	
91	Nguyễn Thị Bình	KDC số 1	
92	Nguyễn Thị Đãi	KDC số 1	
93	Nguyễn Thị Đầy	KDC số 1	
94	Nguyễn Thị Diện	KDC số 1	
95	Nguyễn Thị Hạnh	KDC số 1	thay Phạm Hoàng (chết)
96	Nguyễn Thị Hòa (1964)	KDC số 1	
97	Nguyễn Thị Hoa (1967)	KDC số 1	
98	Nguyễn Thị Hòa (1986)	KDC số 1	
99	Nguyễn Thị Hường Vi	KDC số 1	
100	Nguyễn Thị Khoa	KDC số 1	
101	Nguyễn Thị Lam Thảo	KDC số 1	
102	Nguyễn Thị Lan	KDC số 1	
103	Nguyễn Thị Nga	KDC số 1	
104	Nguyễn Thị Nở	KDC số 1	
105	Nguyễn Thị Nổi	KDC số 1	
106	Nguyễn Thị Tấn	KDC số 1	
107	Nguyễn Thị Tăng	KDC số 1	
108	Nguyễn Thị Thanh Dung	KDC số 1	
109	Nguyễn Thị Thu Thủy	KDC số 1	
110	Nguyễn Thuận	KDC số 1	

111	Nguyễn Thương	KDC số 1	
112	Nguyễn Tịnh	KDC số 1	
113	Nguyễn Trà	KDC số 1	
114	Nguyễn Trung Y	KDC số 1	
115	Nguyễn Tuấn	KDC số 1	
116	Nguyễn Văn Ánh	KDC số 1	
117	Nguyễn Văn Bi	KDC số 1	
118	Nguyễn Văn Chỉ	KDC số 1	
119	Nguyễn Văn Đủ	KDC số 1	
120	Nguyễn Văn Khôi	KDC số 1	
121	Nguyễn Văn Lâm	KDC số 1	
122	Nguyễn Văn Lành	KDC số 1	
123	Nguyễn Văn Nhuận	KDC số 1	
124	Nguyễn Văn Thạnh	KDC số 1	
125	Nguyễn Văn Thuận	KDC số 1	
126	Nguyễn Văn Yên	KDC số 1	
127	Phạm A	KDC số 1	
128	Phạm Đoàn	KDC số 1	
129	Phạm Em	KDC số 1	
130	Phạm Hai	KDC số 1	
131	Phạm Hoàng Linh	KDC số 1	
132	Phạm Hồng Tươi	KDC số 1	
133	Phạm Hữu Tăng	KDC số 1	
134	Phạm Kết	KDC số 1	
135	Phạm Khắc Duẫn	KDC số 1	
136	Phạm Khắc Thoàng	KDC số 1	
137	Phạm Khương Sinh	KDC số 1	
138	Phạm Kiện	KDC số 1	
139	Phạm Liên	KDC số 1	
140	Phạm Muộn	KDC số 1	
141	Phạm Nhi	KDC số 1	
142	Phạm Phi Hùng	KDC số 1	
143	Phạm Phương Chi	KDC số 1	
144	Phạm Thành	KDC số 1	
145	Phạm Thành Công	KDC số 1	
146	Phạm Thị Chuyền	KDC số 1	
147	Phạm Thị Đều	KDC số 1	thay Dương Út (chết)
148	Phạm Thị Định	KDC số 1	thay Đặng Thị Phường (chết)
149	Phạm Thị Gia	KDC số 1	
150	Phạm Thị Hiền	KDC số 1	
151	Phạm Thị Lang	KDC số 1	
152	Phạm Thị Mỹ Diệu	KDC số 1	

153	Phạm Thị Ngày	KDC số 1	
154	Phạm Thị Nghĩa	KDC số 1	
155	Phạm Thị Tài	KDC số 1	
156	Phạm Thị Vân	KDC số 1	
157	Phạm Trợ	KDC số 1	
158	Phạm Trọng	KDC số 1	
159	Phạm Tuấn	KDC số 1	
160	Phạm Túc	KDC số 1	
161	Phạm Tùng	KDC số 1	
162	Phạm Văn Ấu	KDC số 1	
163	Phạm Văn Ba	KDC số 1	
164	Phạm Văn Bé	KDC số 1	
165	Phạm Văn Châu	KDC số 1	
166	Phạm Văn Chung	KDC số 1	
167	Phạm Văn Có	KDC số 1	
168	Phạm Văn Cường	KDC số 1	
169	Phạm Văn Đều	KDC số 1	
170	Phạm Văn Đô	KDC số 1	
171	Phạm Văn Hiệp	KDC số 1	
172	Phạm Văn Khanh	KDC số 1	
173	Phạm Văn Luận	KDC số 1	
174	Phạm Văn Mừng	KDC số 1	
175	Phạm Văn Phát (1982)	KDC số 1	
176	Phạm Văn Phát (1984)	KDC số 1	
177	Phạm Văn Phi	KDC số 1	
178	Phạm Văn Phú	KDC số 1	
179	Phạm Văn Quát	KDC số 1	
180	Phạm Văn Sanh	KDC số 1	
181	Phạm Văn Sáu	KDC số 1	
182	Phạm Văn Tài	KDC số 1	
183	Phạm Văn Thế	KDC số 1	
184	Phạm Văn Tính	KDC số 1	
185	Phạm Xuân	KDC số 1	
186	Phan Lợi	KDC số 1	
187	Phan Thị Huệ	KDC số 1	
188	Phan Thị Riệu	KDC số 1	
189	Phan Thị Thanh Thúy	KDC số 1	
190	Phù Thị Nhung	KDC số 1	
191	Phùng Minh Thu	KDC số 1	

192	Phùng Sinh	KDC số 1	
193	Phùng Tấn Kế	KDC số 1	
194	Phùng Văn Thắng	KDC số 1	
195	Thái Văn Dương	KDC số 1	
196	Trần Đình Hùng	KDC số 1	
197	Trần Đình Quang	KDC số 1	
198	Trần Dũng	KDC số 1	
199	Trần Minh	KDC số 1	
200	Trần Ngọc Quận	KDC số 1	
201	Trần Nguyên	KDC số 1	
202	Trần Thành Phước	KDC số 1	
203	Trần Thanh Tâm	KDC số 1	
204	Trần Thị Cam	KDC số 1	
205	Trần Thị Loan	KDC số 1	
206	Trần Thị Nghe	KDC số 1	
207	Trần Thị Thúy	KDC số 1	
208	Trần Trọng Lưu	KDC số 1	
209	Nguyễn Thị Hậu	KDC số 1	thay Trần Văn Phú đã chết
210	Trần Văn Soạn	KDC số 1	
211	Trần Văn Thạnh	KDC số 1	
212	Trần Văn Trọng	KDC số 1	
213	Trương Sự	KDC số 1	
214	Trương Thị Hoàng	KDC số 1	
215	Trương Thị Nhi	KDC số 1	
216	Trương Văn Đức	KDC số 1	
217	Trương Văn Lên	KDC số 1	
218	Võ Thành Công (1966)	KDC số 1	
219	Võ Thành Công (1974)	KDC số 1	
220	Võ Thành Đạt	KDC số 1	
221	Võ Thành Dương	KDC số 1	
222	Võ Thành Phượng	KDC số 1	
223	Võ Thành Thường	KDC số 1	
224	Võ Thành Tiên	KDC số 1	
225	Võ Thành Toản	KDC số 1	
226	Võ Thị Thúy	KDC số 1	
227	Võ Trí Điền	KDC số 1	
228	Võ Trí Hiền	KDC số 1	
229	Võ Trí Thành	KDC số 1	
230	Võ Trí Thời	KDC số 1	
231	Võ Văn Ba	KDC số 1	

232	Võ Văn Biển	KDC số 1	
233	Võ Văn Lượng	KDC số 1	
234	Võ Văn Xã	KDC số 1	
235	Võ Xuân Cương	KDC số 1	
236	Võ Xuân Huyện	KDC số 1	
237	Võ Xuân Kim	KDC số 1	
238	Võ Xuân Muộn	KDC số 1	
239	Võ Xuân Nở	KDC số 1	
240	Võ Xuân Quy	KDC số 1	
241	Võ Xuân Tài	KDC số 1	
242	Võ Xuân Thành	KDC số 1	
243	Võ Xuân Thế	KDC số 1	
244	Võ Xuân Trực	KDC số 1	
245	Võ Xuân Tươi	KDC số 1	
246	Bùi Phước	**KDC số 11**	
247	Bùi Tấn Lộc	KDC số 11	
248	Bùi Thị Cười	KDC số 11	
249	Bùi Thị Lan	KDC số 11	
250	Bùi Thị Phương	KDC số 11	
251	Bùi Tiến Dũng	KDC số 11	
252	Bùi Văn Đức	KDC số 11	
253	Bùi Văn Hiển	KDC số 11	
254	Bùi Văn Hòa	KDC số 11	
255	Bùi Văn Mẫu	KDC số 11	
256	Bùi Văn Minh	KDC số 11	
257	Bùi Văn Nhân	KDC số 11	
258	Bùi Văn Sơn	KDC số 11	
259	Đặng Đạo	KDC số 11	
260	Đặng Minh Hoàng	KDC số 11	
261	Đặng Ngọc Vỹ	KDC số 11	
262	Đặng Quang Vũ	KDC số 11	
263	Đặng Ráng	KDC số 11	
264	Đặng Tấn Tài	KDC số 11	
265	Đặng Thanh Cười	KDC số 11	
266	Đặng Thanh Việt	KDC số 11	
267	Đặng Thị Nhiều	KDC số 11	
268	Đặng Văn A	KDC số 11	
269	Đặng Văn Sáu	KDC số 11	
270	Đặng Xuân Mưu	KDC số 11	
271	Đỗ Thành Long	KDC số 11	
272	Đỗ Văn Vân	KDC số 11	
273	Dương Chín	KDC số 11	

274	Dương Phận	KDC số 11	
275	Dương Quan Ẩn	KDC số 11	
276	Dương Thị Thu Yên	KDC số 11	
277	Dương Thị Yến	KDC số 11	
278	Dương Văn Thành	KDC số 11	
279	Hồ Bé Tư	KDC số 11	
280	Huỳnh Văn Khoa	KDC số 11	
281	Huỳnh Minh Thiện	KDC số 11	
282	Huỳnh Quang Sĩ	KDC số 11	
283	Huỳnh Tuấn	KDC số 11	
284	Huỳnh Văn Tài	KDC số 11	
285	Lâm Thị Trí	KDC số 11	
286	Lê Hoài Ân	KDC số 11	
287	Lê Hữu Phúc	KDC số 11	
288	Phạm Hỷ	KDC số 11	
289	Lê Ngọc Nhi	KDC số 11	
290	Lê Sơn Chiến	KDC số 11	
291	Lê Tấn Đại	KDC số 11	
292	Lê Thị Nên	KDC số 11	
293	Lê Thị Trên	KDC số 11	
294	Lê Thị Tuyết Nữ	KDC số 11	
295	Lê Văn Bình	KDC số 11	
296	Lê Văn Chí	KDC số 11	
297	Lê Văn Đại	KDC số 11	
298	Lê Văn Dần	KDC số 11	
299	Lê Văn Hải	KDC số 11	
300	Lê Văn Hùng	KDC số 11	
301	Lê Văn Lời	KDC số 11	
302	Lê Văn Minh	KDC số 11	
303	Lê Văn Nhất	KDC số 11	
304	Lê Văn Tuấn	KDC số 11	
305	Mai Văn Nhớ	KDC số 11	
306	Mai Văn Trung	KDC số 11	
307	Ngô Đình Phước	KDC số 11	
308	Ngô Đình Tuấn	KDC số 11	
309	Ngô Quới	KDC số 11	
310	Ngô Tấn Vũ	KDC số 11	
311	Ngô Thị Nghĩa	KDC số 11	
312	Ngô Thị Trụ	KDC số 11	
313	Ngô Thình	KDC số 11	
314	Ngô Văn Được	KDC số 11	
315	Nguyễn Chóng	KDC số 11	

316	Nguyễn Đạt	KDC số 11	
317	Nguyễn Đúng	KDC số 11	
318	Nguyễn Hùng Hữu	KDC số 11	
319	Nguyễn Hữu Còn	KDC số 11	
320	Nguyễn Hữu Đức	KDC số 11	
321	Nguyễn Khỏe	KDC số 11	
322	Nguyễn Lộc	KDC số 11	
323	Nguyễn Lợi	KDC số 11	
324	Nguyễn Minh	KDC số 11	
325	Nguyễn Minh Hiền	KDC số 11	
326	Nguyễn Một	KDC số 11	
327	Nguyễn Ngọc Hùng	KDC số 11	
328	Nguyễn Ngọc Thanh	KDC số 11	An Bình chuyển qua
329	Nguyễn Tấn Phú	KDC số 11	
330	Nguyễn Tấn Vinh	KDC số 11	
331	Nguyễn Thanh Sang	KDC số 11	
332	Nguyễn Thanh Sinh	KDC số 11	
333	Nguyễn Thanh Trà	KDC số 11	
334	Nguyễn Thị Ban	KDC số 11	
335	Nguyễn Thị Bông	KDC số 11	
336	Nguyễn Thị Cúc	KDC số 11	
337	Nguyễn Thị Gặp	KDC số 11	
338	Nguyễn Thị Giàu	KDC số 11	
339	Nguyễn Thị Hộ	KDC số 11	
340	Nguyễn Thị Hội	KDC số 11	
341	Nguyễn Thị La	KDC số 11	
342	Nguyễn Thị Lạc	KDC số 11	
343	Nguyễn Thị Liễu	KDC số 11	
344	Nguyễn Thị Mười	KDC số 11	
345	Nguyễn Thị Phước	KDC số 11	
346	Nguyễn Thị Thu	KDC số 11	
347	Nguyễn Thị Thu	KDC số 11	
348	Nguyện Thị Thu	KDC số 11	
349	Nguyễn Thọ	KDC số 11	
350	Nguyễn Thương	KDC số 11	
351	Nguyễn Tú	KDC số 11	
352	Nguyễn Tương Lai	KDC số 11	
353	Nguyễn Văn Cao	KDC số 11	
354	Nguyễn Văn Độ	KDC số 11	
355	Nguyễn Văn Đức	KDC số 11	
356	Nguyễn Văn Hương	KDC số 11	
357	Nguyễn Văn Khỏe	KDC số 11	

358	Nguyễn Văn Khuân	KDC số 11	
359	Nguyễn Văn Lợi	KDC số 11	
360	Nguyễn Văn Tánh	KDC số 11	
361	Nguyễn Văn Thạnh	KDC số 11	
362	Nguyễn Văn Tỉnh	KDC số 11	
363	Nguyễn Văn Trên	KDC số 11	
364	Nguyễn Văn Triển	KDC số 11	
365	Nguyễn Văn Tuấn	KDC số 11	
366	Nguyễn Văn Vui	KDC số 11	
367	Nguyễn Văn Vương	KDC số 11	
368	Nguyễn Vinh	KDC số 11	
369	Nguyễn Xuân Hoàng	KDC số 11	
370	Phạm Sang	KDC số 11	
371	Phạm Thị Hiếu	KDC số 11	
372	Phạm Thị Liên	KDC số 11	
373	Phạm Thị Tài	KDC số 11	
374	Phạm Thị Thành	KDC số 11	
375	Phạm Trọng	KDC số 11	
376	Phạm Văn Nên	KDC số 11	
377	Phạm Văn Quý	KDC số 11	
378	Phạm Văn Thống	KDC số 11	
379	Phạm Văn Thủy	KDC số 11	
380	Phạm Văn Trường	KDC số 11	
381	Phan Đình Thọ	KDC số 11	
382	Phan Duy Trọng	KDC số 11	
383	Phan Hùng Nguyên	KDC số 11	
384	Phan Thanh Học	KDC số 11	
385	Phan Thanh Nghi	KDC số 11	
386	Phan Thị Buốt	KDC số 11	
387	Phan Thị Lệ	KDC số 11	
388	Phan Văn Quyn	KDC số 11	
389	Phan Văn Thọ	KDC số 11	
390	Phù Minh Trung	KDC số 11	
391	Phù Văn Hạnh	KDC số 11	
392	Phùng Thị Kim Nở	KDC số 11	
393	Trần Đức Hoài	KDC số 11	
394	Trần Dung	KDC số 11	
395	Trần Phú	KDC số 11	
396	Trần Quang	KDC số 11	
397	Trần Thị Búp	KDC số 11	
398	Trần Thị Đủ	KDC số 11	
399	Trần Thị Hiệp	KDC số 11	

400	Trần Thị Mười	KDC số 11	
401	Trần Thị Mười (Quá)	KDC số 11	
402	Trần Thị Nghĩa	KDC số 11	
403	Trần Thị Trong	KDC số 11	
404	Trần Trung Phương	KDC số 11	
405	Trần Văn Chung	KDC số 11	
406	Trần Văn Cường	KDC số 11	
407	Trần Văn Đầy	KDC số 11	
408	Trần Văn Dũng	KDC số 11	
409	Trần Văn Giòng	KDC số 11	
410	Trần Văn Dũng	KDC số 11	
411	Ngô Văn Chính	KDC số 11	
412	Trần Văn Hên	KDC số 11	
413	Trần Văn Ninh	KDC số 11	
414	Trần Văn Sơn	KDC số 11	
415	Trần Văn Tả	KDC số 11	
416	Trần Văn Tài	KDC số 11	
417	Trần Văn Tâm	KDC số 11	
418	Trần Văn To	KDC số 11	
419	Trần Văn Tưởng	KDC số 11	
420	Trương Đình Dũng	KDC số 11	
421	Trương Đình Nguyên	KDC số 11	
422	Trương Nhật Em	KDC số 11	
423	Võ Minh	KDC số 11	
424	Võ Minh Dũng	KDC số 11	
425	Võ Tấn Nhựt	KDC số 11	
426	Võ Thành Đạt	KDC số 11	
427	Võ Thị Đồng	KDC số 11	
428	Võ Thị Nhờ	KDC số 11	
429	Võ Văn Chín	KDC số 11	
430	Võ Văn Cu	KDC số 11	
431	Võ Văn Đạt	KDC số 11	
432	Võ Văn Hùng	KDC số 11	
433	Võ Văn Nhứt	KDC số 11	
434	Võ Văn Phúc	KDC số 11	
435	Võ Văn Tài	KDC số 11	
436	Võ Văn Thịnh	KDC số 11	
437	Võ Văn Thoại	KDC số 11	
438	Bùi Duy Nghĩa	**KDC số 2**	
439	Bùi Thanh Sơn	KDC số 2	
440	Bùi Thị Hồng	KDC số 2	

441	Bùi Thị Lẫm	KDC số 2	
442	Bùi Thị Thơm	KDC số 2	
443	Bùi Trà	KDC số 2	
444	Bùi Văn Anh	KDC số 2	
445	Bùi Văn Đủ	KDC số 2	
446	Bùi Văn Thức	KDC số 2	
447	Nguyễn Đường	KDC số 2	
448	Đặng Hoàng Nghĩa	KDC số 2	
449	Đặng Hoàng Tài	KDC số 2	
450	Đặng Phúc Quang	KDC số 2	
451	Đặng Phước Nhân	KDC số 2	
452	Đặng Phước Sơn	KDC số 2	
453	Đặng Thanh	KDC số 2	
454	Đặng Thị Liên	KDC số 2	
455	Đặng Thị Minh Anh	KDC số 2	
456	Đặng Thị Quát	KDC số 2	
457	Đặng Thị Xuân	KDC số 2	
458	Đặng Thuận	KDC số 2	
459	Đặng Tiến	KDC số 2	
460	Đặng Văn Đủ	KDC số 2	
461	Đặng Văn Thọ	KDC số 2	
462	Đỗ Văn Đồng	KDC số 2	
463	Võ Thành Thơm	KDC số 2	
464	Phạm Ký	KDC số 2	
465	Dương Kế	KDC số 2	
466	Dương Kiên	KDC số 2	
467	Dương Quang Bình	KDC số 2	
468	Dương Quang Ngọc	KDC số 2	
469	Dương Thị Làm	KDC số 2	
470	Dương Thị Tâm	KDC số 2	
471	Dương Thuận	KDC số 2	
472	Dương Văn Lộc	KDC số 2	
473	Dương Văn Phương	KDC số 2	
474	Dương Văn Tùng (1984)	KDC số 2	
475	Lâm Nhật Sanh	KDC số 2	
476	Lâm Thành An	KDC số 2	
477	Lâm Thành Mãi	KDC số 2	
478	Lê Bạn	KDC số 2	
479	Lê Chí Toàn	KDC số 2	
480	Lê Hồng Sơn	KDC số 2	
481	Lê Hùng Nam	KDC số 2	

482	Lê Nguyện	KDC số 2	
483	Lê Tấn	KDC số 2	
484	Lê Tân	KDC số 2	
485	Lê Tấn Đạo	KDC số 2	
486	Lê Thành Hậu	KDC số 2	
487	Lê Thị Kịch	KDC số 2	
488	Lê Thị Lẹ	KDC số 2	
489	Lê Thị Lộc	KDC số 2	
490	Lê Thị Sang	KDC số 2	
491	Lê Thị Tâm	KDC số 2	
492	Nguyễn Út	KDC số 2	
493	Lê Trung Tấn	KDC số 2	
494	Lê Vấn	KDC số 2	
495	Lê Văn Châu	KDC số 2	
496	Lê Văn Công	KDC số 2	
497	Lê Văn Cường (1979)	KDC số 2	
498	Lê Văn Đôi	KDC số 2	
499	Lê Văn Hòa	KDC số 2	
500	Lê Văn Hữu	KDC số 2	
501	Lê Văn Lệ	KDC số 2	
502	Lê Văn Long	KDC số 2	
503	Lê Văn Mạnh	KDC số 2	
504	Lê Văn Nghĩa	KDC số 2	
505	Lê Văn Nhớ	KDC số 2	
506	Lê Văn Sinh	KDC số 2	
507	Lê Văn Tân	KDC số 2	
508	Lê Văn Tấn	KDC số 2	
509	Lê Văn Thức	KDC số 2	
510	Lê Văn Thương	KDC số 2	
511	Mai Ngọc To	KDC số 2	
512	Mai Thị Bích	KDC số 2	
513	Ngô Đầy	KDC số 2	
514	Ngô Đình Chương	KDC số 2	
515	Ngô Đình Huy	KDC số 2	
516	Ngô Đình Lộc	KDC số 2	
517	Ngô Đình Nhơn	KDC số 2	
518	Ngô Đình Thương	KDC số 2	
519	Ngô Lưu	KDC số 2	
520	Ngô Thi	KDC số 2	
521	Ngô Thị Đức	KDC số 2	
522	Ngô Thị Tùng (1949)	KDC số 2	

523	Ngô Văn Anh	KDC số 2	
524	Ngô Văn Hồng	KDC số 2	
525	Ngô Văn Vui	KDC số 2	
526	Nguyễn Bê	KDC số 2	
527	Nguyễn Chắc	KDC số 2	
528	Nguyễn Chiến	KDC số 2	
529	Nguyễn Công	KDC số 2	
530	Nguyễn Cương	KDC số 2	
531	Nguyễn Dân	KDC số 2	
532	Nguyễn Đông	KDC số 2	
533	Nguyễn Hòa	KDC số 2	
534	Nguyễn Hữu Phước	KDC số 2	
535	Nguyễn Kịch	KDC số 2	
536	Nguyễn Lan	KDC số 2	
537	Nguyễn Lông	KDC số 2	
538	Nguyễn Quốc Minh	KDC số 2	
539	Nguyễn Sanh	KDC số 2	
540	Nguyễn Sở	KDC số 2	
541	Nguyễn Sơn	KDC số 2	
542	Nguyễn Thanh Bình	KDC số 2	
543	Nguyễn Thành Thuận	KDC số 2	
544	Nguyễn Thị Giót	KDC số 2	
545	Nguyễn Thị Hoa	KDC số 2	
546	Nguyễn Thị Lai	KDC số 2	
547	Nguyễn Thị Lang	KDC số 2	
548	Nguyễn Thị Lệ Hồng	KDC số 2	
549	Nguyễn Thị Lĩnh	KDC số 2	
550	Nguyễn Thị Sinh	KDC số 2	
551	Nguyễn Thị Tao	KDC số 2	
552	Nguyễn Thị Tạo (1961)	KDC số 2	
553	Nguyễn Thị Tạo (1968)	KDC số 2	
554	Nguyễn Thị Trọng	KDC số 2	
555	Nguyễn Thị Út	KDC số 2	
556	Nguyễn Thọ	KDC số 2	
557	Nguyễn Tiết	KDC số 2	
558	Nguyễn Trọng Tiều	KDC số 2	
559	Nguyễn Tự Bảo	KDC số 2	
560	Nguyễn Tự Vui	KDC số 2	
561	Nguyễn Vân	KDC số 2	

562	Nguyễn Văn Bình	KDC số 2	
563	Nguyễn Văn Chơn	KDC số 2	
564	Nguyễn Văn Chung	KDC số 2	
565	Nguyễn Văn Công	KDC số 2	
566	Nguyễn Văn Cường	KDC số 2	
567	Nguyễn Văn Hùng	KDC số 2	
568	Nguyễn Văn Lợi	KDC số 2	
569	Nguyễn Văn Mạch	KDC số 2	
570	Nguyễn Văn No	KDC số 2	
571	Nguyễn văn Phương	KDC số 2	
572	Nguyễn Văn Quý	KDC số 2	
573	Nguyễn Văn Tấn	KDC số 2	
574	Nguyễn Văn Thuận	KDC số 2	
575	Nguyễn Văn Tuất	KDC số 2	
576	Nguyễn Văn Út	KDC số 2	
577	Nguyễn Văn Vĩnh	KDC số 2	
578	Phạm Ái Việt	KDC số 2	
579	Phạm Ba	KDC số 2	
580	Phạm Cảnh	KDC số 2	
581	Phạm Hoàng	KDC số 2	
582	Phạm Hoàng Phú	KDC số 2	
583	Phạm Hoàng Trường	KDC số 2	
584	Phạm Hồng Phong	KDC số 2	
585	Phạm Hữu Đạt	KDC số 2	
586	Phạm Hữu Hiền	KDC số 2	
587	Phạm Hữu Lên	KDC số 2	
588	Phạm Hữu Nhành	KDC số 2	
589	Phạm Hữu Thuần	KDC số 2	
590	Phạm Khắc Duy	KDC số 2	
591	Phạm Khắc Lưu	KDC số 2	
592	Phạm Khắc Nhuận	KDC số 2	
593	Phạm Khắc Thiền	KDC số 2	
594	Phạm Khắc Thịnh	KDC số 2	
595	Phạm Khắc Tráng	KDC số 2	
596	Bùi Phúc Sinh	KDC số 2	
597	Phạm Lợi	KDC số 2	
598	Phạm Ở	KDC số 2	
599	Phạm Sĩ	KDC số 2	
600	Phạm Tánh	KDC số 2	
601	Phạm Thanh Tình	KDC số 2	
602	Phạm Thị Bích	KDC số 2	
603	Phạm Thị Huy	KDC số 2	

604	Phạm Thị Mạnh	KDC số 2	
605	Phạm Thị Mỹ Hạnh	KDC số 2	
606	Phạm Thị Oanh	KDC số 2	
607	Phạm Thị Phố	KDC số 2	
608	Phạm Thị Quỳnh Như	KDC số 2	
609	Phạm Thị Thanh Hoa	KDC số 2	
610	Phạm Thị Thì	KDC số 2	
611	Phạm Thị Thu	KDC số 2	
612	Phạm Thị Trích	KDC số 2	
613	Phạm Thị Tùng	KDC số 2	
614	Phạm Thị Tuyết	KDC số 2	
615	Phạm Thị Tuyết Trinh	KDC số 2	
616	Phạm Thi Vân Tường	KDC số 2	
617	Phạm Thường	KDC số 2	
618	Phạm Trọng	KDC số 2	
619	Phạm Tự	KDC số 2	
620	Phạm Văn Ái	KDC số 2	
621	Phạm Văn Ba	KDC số 2	
622	Phạm Văn Bình	KDC số 2	
623	Phạm Văn Bổn	KDC số 2	
624	Phạm Văn Công	KDC số 2	
625	Phạm Văn Đà	KDC số 2	
626	Phạm Văn Dũng (1983)	KDC số 2	
627	Phạm Văn Dũng (1990)	KDC số 2	
628	Phạm Văn Hạnh	KDC số 2	
629	Phạm Văn Hậu	KDC số 2	
630	Phạm Văn Hòa	KDC số 2	
631	Phạm Văn Hường	KDC số 2	
632	Phạm Văn Khoa	KDC số 2	
633	Phạm Văn Lên	KDC số 2	
634	Phạm Văn Ngọc	KDC số 2	
635	Phạm Văn Nhân	KDC số 2	
636	Phạm Văn Quả	KDC số 2	
637	Phạm Văn Sinh (1962)	KDC số 2	
638	Phạm Văn Sinh (1968)	KDC số 2	

639	Phạm Văn Tâm	KDC số 2	
640	Phạm Văn Thơm	KDC số 2	
641	Phạm Văn Thống	KDC số 2	
642	Phạm Văn Tích	KDC số 2	
643	Phạm Văn Trên	KDC số 2	
644	Phạm Văn Trí	KDC số 2	
645	Phạm Văn Trọng	KDC số 2	
646	Phạm Văn Tuấn	KDC số 2	
647	Phạm Văn Vương	KDC số 2	
648	Phạm Vĩnh	KDC số 2	
649	Phù Thị Đoàn	KDC số 2	
650	Phùng Thị Thuận	KDC số 2	
651	Trần Bút	KDC số 2	
652	Trần Công Liêm	KDC số 2	
653	Trần Cường	KDC số 2	
654	Trần Duy Hoa	KDC số 2	
655	Trần Duy Quang	KDC số 2	
656	Trần Hồng Sơn	KDC số 2	
657	Trần Hùng	KDC số 2	
658	Trần Khánh Đoàn	KDC số 2	
659	Trần Mi	KDC số 2	
660	Trần Minh	KDC số 2	
661	Trần Minh Hoàng	KDC số 2	
662	Trần Minh Nghĩa	KDC số 2	
663	Trần Mỹ Việt	KDC số 2	
664	Trần Son	KDC số 2	
665	Trần Thanh (1953)	KDC số 2	
666	Trần Thị Bé	KDC số 2	
667	Trần Thị Bền	KDC số 2	
668	Trần Thị Cuối	KDC số 2	
669	Trần Thị Định	KDC số 2	
670	Trần Thị Độ	KDC số 2	
671	Trần Thị Được	KDC số 2	
672	Trần Thị Lắm	KDC số 2	
673	Trần Thị Lộc	KDC số 2	
674	Trần Thị Lý	KDC số 2	
675	Trần Thị Mỹ An	KDC số 2	
676	Trần Thị Nu	KDC số 2	
677	Trần Thọ	KDC số 2	
678	Trần Trường (1954)	KDC số 2	
679	Trần Trường (1975)	KDC số 2	
680	Trần Văn Cười	KDC số 2	

681	Trần Văn Định	KDC số 2	
682	Trần Văn Nhàn	KDC số 2	
683	Trần Văn Sang	KDC số 2	
684	Trần Văn Sinh	KDC số 2	
685	Trần Văn Tấn	KDC số 2	
686	Trần Văn Thành (1965)	KDC số 2	
687	Trần Văn Thanh (1989)	KDC số 2	
688	Trần Văn Thanh (1992)	KDC số 2	
689	Trần Văn Thuyền	KDC số 2	
690	Trần Văn Tùng (1979)	KDC số 2	
691	Trần Văn Tùng (1981)	KDC số 2	
692	Trần Văn Tý	KDC số 2	
693	Trương Đình Được	KDC số 2	
694	Trương Thị Lý	KDC số 2	
695	Trương Thị Tri	KDC số 2	
696	Trương Văn Đầy	KDC số 2	
697	Trương Văn Hai	KDC số 2	
698	Trương Văn Phương	KDC số 2	
699	Trương Văn Sơn	KDC số 2	
700	Võ Ngọc Tấn	KDC số 2	
701	Võ Thành Long	KDC số 2	
702	Võ Thành Quang	KDC số 2	
703	Võ Thị Ca	KDC số 2	
704	Võ Thị Hết	KDC số 2	
705	Võ Thị Lắm	KDC số 2	
706	Võ Thị Tăng	KDC số 2	
707	Võ Thị Thủy	KDC số 2	
708	Võ Thị Trinh	KDC số 2	
709	Võ Tịnh Phú	KDC số 2	
710	Võ Văn Anh	KDC số 2	
711	Võ Văn Châu	KDC số 2	
712	Võ Văn Cu	KDC số 2	
713	Võ Văn Hoàng	KDC số 2	
714	Võ Văn Hùng	KDC số 2	
715	Võ Văn Lượm	KDC số 2	
716	Võ Văn Mười	KDC số 2	
717	Võ Văn Nhành	KDC số 2	

718	Võ Văn Sản	KDC số 2	
719	Võ Văn Sinh	KDC số 2	
720	Võ Văn Sô	KDC số 2	
721	Võ Văn Tích	KDC số 2	
722	Võ Văn Trúc	KDC số 2	
723	Võ Xuân An	KDC số 2	
724	Võ Xuân Cầm	KDC số 2	
725	Võ Xuân Danh	KDC số 2	
726	Võ Xuân Giáp	KDC số 2	
727	Võ Xuân Hiếu	KDC số 2	
728	Võ Xuân Hòa	KDC số 2	
729	Võ Xuân Huệ	KDC số 2	
730	Võ Xuân Khoa	KDC số 2	
731	Võ Xuân Quang	KDC số 2	
732	Võ Xuân Tốt	KDC số 2	
733	Võ Xuân Vương	KDC số 2	
734	Bùi Cấn	**KDC số 3**	
735	Bùi Sang	KDC số 3	
736	Bùi Thanh Hên	KDC số 3	
737	Bùi Thảo (1982)	KDC số 3	
738	Bùi Văn Giàu	KDC số 3	
739	Bùi Văn Mơ	KDC số 3	
740	Đặng Phước	KDC số 3	
741	Đặng Thị Phường	KDC số 3	
742	Đặng Văn Ngôn	KDC số 3	
743	Đinh Dương Sang	KDC số 3	
744	Đình Hải	KDC số 3	
745	Đinh Hùng Thương (1954)	KDC số 3	
746	Đinh Ngọc Thoại	KDC số 3	
747	Đinh Thành Đô	KDC số 3	
748	Đinh Thị Thơm	KDC số 3	
749	Đinh Thị Trường	KDC số 3	
750	Nguyễn Thành Dũng	KDC số 3	
751	Đinh Văn Có	KDC số 3	
752	Đinh Văn Giàu	KDC số 3	
753	Đinh Văn Luận	KDC số 3	
754	Đinh Xuân Lợi	KDC số 3	
755	Đoàn Thị Cho	KDC số 3	
756	Dương Hạnh	KDC số 3	
757	Dương Hạp	KDC số 3	
758	Dương Minh Phụng	KDC số 3	

759	Dương Thị Hương	KDC số 3	
760	Dương Thị Thuận	KDC số 3	
761	Dương Tiến Thuận	KDC số 3	
762	Dương Văn Phúc	KDC số 3	
763	Huỳnh Văn Chí	KDC số 3	
764	Huỳnh Xuân Lợi	KDC số 3	
765	Lâm Thành Hiến	KDC số 3	
766	Lâm Văn Nổi	KDC số 3	
767	Lê Chức	KDC số 3	
768	Lê Đào	KDC số 3	
769	Phạm Thị Nga	KDC số 3	
770	Lê Hai	KDC số 3	
771	Lê Hoàng (1977)	KDC số 3	
772	Lê Hợi	KDC số 3	
773	Lê Hồng Thanh	KDC số 3	
774	Lê Lợi	KDC số 3	
775	Lê Minh Chính	KDC số 3	
776	Lê Phú Cường	KDC số 3	
777	Lê Phú Giàu	KDC số 3	
778	Lê Phục	KDC số 3	
779	Lê Sơn Nhựt	KDC số 3	
780	Lê Tấn Định	KDC số 3	
781	Lê Tấn Duyên	KDC số 3	
782	Lê Tấn Phát	KDC số 3	
783	Lê Thành Ngọc	KDC số 3	
784	Lê Thành Tài (1976)	KDC số 3	
785	Lê Thanh Tiễn	KDC số 3	
786	Lê Thanh Tươi	KDC số 3	
787	Lê Thanh Vân	KDC số 3	
788	Lê Thị Cúc	KDC số 3	
789	Lê Thị Đua	KDC số 3	
790	Lê Thị Hà	KDC số 3	
791	Lê Thị Hồng Lựu	KDC số 3	
792	Lê Thị Nhành	KDC số 3	
793	Lê Thị Thoang	KDC số 3	
794	Lê Thị Tới	KDC số 3	
795	Lê Thị Xí	KDC số 3	
796	Lê Thọ	KDC số 3	
797	Lê Trúc	KDC số 3	
798	Lê Trượng	KDC số 3	
799	Lê Văn Bình (1950)	KDC số 3	
800	Lê Văn Bình (1979)	KDC số 3	

801	Lê Văn Bình (1988)	KDC số 3	
802	Trương Hào	KDC số 3	
803	Lê Văn Đa	KDC số 3	
804	Lê Văn Đại	KDC số 3	
805	Lê Văn Danh	KDC số 3	
806	Lê Văn Dư	KDC số 3	
807	Lê Văn Hòa (1948)	KDC số 3	
808	Lê Văn Hòa (1949)	KDC số 3	
809	Lê Văn Huệ	KDC số 3	
810	Lê Văn Lân	KDC số 3	
811	Lê Văn Lành	KDC số 3	
812	Lê Văn Lập	KDC số 3	
813	Lê Văn Lợi	KDC số 3	
814	Lê Văn Màu	KDC số 3	
815	Lê Văn Nhành	KDC số 3	
816	Lê Văn Ninh	KDC số 3	
817	Lê Văn Phong	KDC số 3	
818	Lê Văn Phú	KDC số 3	
819	Lê Văn Sang	KDC số 3	
820	Lê Văn Sơn	KDC số 3	
821	Lê Văn Thống	KDC số 3	
822	Lê Văn Tiến	KDC số 3	
823	Lê Văn Tịnh	KDC số 3	
824	Lê Văn Trà	KDC số 3	
825	Lê Văn Trọn	KDC số 3	
826	Lê Văn Trưởng	KDC số 3	
827	Lê Văn Tùng	KDC số 3	
828	Lê Văn Vĩ	KDC số 3	
829	Mai Đình Long	KDC số 3	
830	Mai Ngọc Hải	KDC số 3	
831	Mai Ngọc Trai	KDC số 3	
832	Mai Thiên	KDC số 3	
833	Mai Văn Được	KDC số 3	
834	Mai Văn Hạnh	KDC số 3	
835	Mai Văn Lập	KDC số 3	
836	Mai Văn Quý	KDC số 3	
837	Mai Văn Tài (1989)	KDC số 3	
838	Mai Văn Thu	KDC số 3	
839	Mai Văn Truyền	KDC số 3	
840	Mai Văn Tươi	KDC số 3	
841	Ngô Định	KDC số 3	
842	Ngô Đình Minh	KDC số 3	

843	Ngô Sở	KDC số 3	
844	Ngô Tấn Dũng	KDC số 3	
845	Ngô Tấn Hợp	KDC số 3	
846	Ngô Tấn Thành (1950)	KDC số 3	
847	Ngô Thị Khuyên	KDC số 3	
848	Ngô Thị Lan	KDC số 3	
849	Ngô Thị Sửu	KDC số 3	
850	Ngô Tuấn	KDC số 3	
851	Ngô Văn Hùng	KDC số 3	
852	Ngô Văn Thiên	KDC số 3	
853	Nguyễn Bằng	KDC số 3	
854	Nguyễn Be	KDC số 3	
855	Nguyễn Cu (1970)	KDC số 3	
856	Nguyễn Cửu	KDC số 3	
857	Nguyễn Đặng Hoàng Thảo	KDC số 3	
858	Nguyễn Diện	KDC số 3	
859	Nguyễn Đình Lịch	KDC số 3	
860	Nguyễn Đình Sử	KDC số 3	
861	Nguyễn Đình Tam	KDC số 3	
862	Nguyễn Đình Trang	KDC số 3	
863	Nguyễn Đức Minh	KDC số 3	
864	Nguyễn Dũng (1973)	KDC số 3	
865	Nguyễn Dũng (1984)	KDC số 3	
866	Nguyễn Giãng	KDC số 3	
867	Nguyễn Hồng Tâm	KDC số 3	
868	Nguyễn Hữu Công	KDC số 3	
869	Nguyễn Hữu Điệp	KDC số 3	
870	Nguyễn Hữu Thân	KDC số 3	
871	Nguyễn Kết	KDC số 3	
872	Nguyễn Khắc Tráng	KDC số 3	
873	Nguyễn Khuân	KDC số 3	
874	Nguyễn Lộc	KDC số 3	
875	Nguyễn Lợi	KDC số 3	
876	Nguyễn Long	KDC số 3	
877	Nguyễn Mẫn	KDC số 3	
878	Nguyễn Minh Đức	KDC số 3	
879	Nguyễn Mười	KDC số 3	
880	Nguyễn Ngũ	KDC số 3	
881	Nguyễn Ngư	KDC số 3	
882	Nguyễn Ở	KDC số 3	

883	Nguyễn Phương	KDC số 3	
884	Nguyễn Quốc Trung	KDC số 3	
885	Nguyễn Tâm	KDC số 3	
886	Nguyễn Tấn Dun	KDC số 3	
887	Nguyễn Tánh	KDC số 3	
888	Nguyễn Thẳm	KDC số 3	
889	Nguyễn Thắng	KDC số 3	
890	Nguyễn Thanh	KDC số 3	
891	Nguyễn Thanh Cầm	KDC số 3	
892	Nguyễn Thanh Hồng	KDC số 3	
893	Nguyễn Thành Hưng	KDC số 3	
894	Nguyễn Thanh Minh	KDC số 3	
895	Nguyễn Thanh Tuấn	KDC số 3	
896	Nguyễn Thị Ấp	KDC số 3	
897	Nguyễn Thị Bích	KDC số 3	
898	Nguyễn Thị Cừ	KDC số 3	
899	Nguyễn Thị Đen	KDC số 3	
900	Nguyễn Thị Dư	KDC số 3	
901	Nguyễn Thị Hà	KDC số 3	
902	Nguyễn Thị Hoa	KDC số 3	
903	Nguyễn Thị Lực	KDC số 3	
904	Nguyễn Thị Lý	KDC số 3	
905	Nguyễn Thị Mỹ Hiền	KDC số 3	
906	Nguyễn Thị Mỹ Thanh (1980)	KDC số 3	
907	Nguyễn Thị Nên	KDC số 3	
908	Nguyễn Thị Sơn	KDC số 3	
909	Nguyễn Thị Thu	KDC số 3	
910	Nguyễn Thị Trượng	KDC số 3	
911	Nguyễn Thìn	KDC số 3	
912	Nguyễn Thơ	KDC số 3	
913	Nguyễn Thời	KDC số 3	
914	Nguyễn Thương	KDC số 3	
915	Nguyễn Thuyền	KDC số 3	
916	Nguyễn Tín	KDC số 3	
917	Nguyễn Trọng	KDC số 3	
918	Nguyễn Tự Bá	KDC số 3	
919	Nguyễn Tươi	KDC số 3	
920	Nguyễn Tuyền	KDC số 3	
921	Nguyễn Văn Ba	KDC số 3	
922	Nguyễn Văn Chí	KDC số 3	
923	Nguyễn Văn Chứa	KDC số 3	

924	Nguyễn Văn Cường	KDC số 3	
925	Nguyễn Văn Đời	KDC số 3	
926	Nguyễn Văn Dũng	KDC số 3	
927	Nguyễn Văn Hoài	KDC số 3	
928	Nguyễn Văn Hường	KDC số 3	
929	Nguyễn Văn Liêm	KDC số 3	
930	Nguyễn Văn Long	KDC số 3	
931	Nguyễn Văn Lượm	KDC số 3	
932	Nguyễn Văn Nuôi	KDC số 3	
933	Nguyễn Văn Quận	KDC số 3	
934	Nguyễn Văn Quang	KDC số 3	
935	Nguyễn Văn Thanh	KDC số 3	
936	Nguyễn Văn Thạnh	KDC số 3	
937	Nguyễn Văn Thành (1961)	KDC số 3	
938	Nguyễn Văn Thành (1979)	KDC số 3	
939	Nguyễn Văn Thảo (1974)	KDC số 3	
940	Nguyễn Văn Thảo (1991)	KDC số 3	
941	Nguyễn Văn Thoại	KDC số 3	
942	Nguyễn Văn Thơm	KDC số 3	
943	Nguyễn Văn Thứ	KDC số 3	
944	Nguyễn Văn Tính	KDC số 3	
945	Nguyễn Văn Trưởng	KDC số 3	
946	Nguyễn Văn Tùng	KDC số 3	
947	Phạm Chờ	KDC số 3	
948	Phạm Cường	KDC số 3	
949	Phạm Hạnh	KDC số 3	
950	Phạm Hảo	KDC số 3	
951	Phạm Minh Chín	KDC số 3	
952	Phạm Ngọc Dũng	KDC số 3	
953	Phạm Sang	KDC số 3	
954	Phạm Sinh	KDC số 3	
955	Phạm Sỹ	KDC số 3	
956	Phạm Sỷ	KDC số 3	
957	Phạm Tam	KDC số 3	
958	Phạm Tánh	KDC số 3	
959	Phạm Thành (1932)	KDC số 3	
960	Phạm Thị Cách	KDC số 3	
961	Phạm Thị Được	KDC số 3	

962	Phạm Thị Lụa	KDC số 3	
963	Phạm Thị Lượng	KDC số 3	
964	Phạm Thị Miết	KDC số 3	
965	Phạm Thị Mính	KDC số 3	
966	Phạm Thị Ngon	KDC số 3	
967	Phạm Trai	KDC số 3	
968	Phạm Tráng	KDC số 3	
969	Phạm Tròn	KDC số 3	
970	Phạm Văn Dũng	KDC số 3	
971	Phạm Văn Lệ	KDC số 3	
972	Phạm Văn Lộc	KDC số 3	
973	Phạm Văn Nguyên	KDC số 3	
974	Phạm Văn Nhân	KDC số 3	
975	Phạm Văn Nhơn	KDC số 3	
976	Phạm Văn Phố	KDC số 3	
977	Phạm Văn Phước	KDC số 3	
978	Phạm Văn Thành (1985)	KDC số 3	
979	Phạm Văn Thọ	KDC số 3	
980	Phạm Văn To	KDC số 3	
981	Phạm Văn Trọng	KDC số 3	
982	Phạm Văn Tươi	KDC số 3	
983	Phan Đình Mẫn	KDC số 3	
984	Phan Thanh Hải	KDC số 3	
985	Phan Thành Mỹ	KDC số 3	
986	Phan Thanh Tùng	KDC số 3	
987	Phan Thị Mỹ Phương	KDC số 3	
988	Phan Văn Ân	KDC số 3	
989	Phan Văn Đầy	KDC số 3	
990	Phan Văn Hoàng (1975)	KDC số 3	
991	Phan Văn Khuân	KDC số 3	
992	Phan Văn Tân	KDC số 3	
993	Phan Văn Vinh	KDC số 3	
994	Phù Hải	KDC số 3	
995	Phù Thị Hội	KDC số 3	
996	Phù Thị Thừa	KDC số 3	
997	Phù Trí	KDC số 3	
998	Thạch Sô Phắc	KDC số 3	
999	Thái Văn Tốt	KDC số 3	
1000	Trần Ánh Phương	KDC số 3	
1001	Trần Biện	KDC số 3	

1002	Trần Biên	KDC số 3	
1003	Trần Bình (1980)	KDC số 3	
1004	Trần Thị Giã	KDC số 3	
1005	Trần Của	KDC số 3	
1006	Trần Đào	KDC số 3	
1007	Trần Dậu	KDC số 3	
1008	Trần Đình Hội	KDC số 3	
1009	Trần Đình Mười	KDC số 3	
1010	Trần Đình Sử	KDC số 3	
1011	Trần Đình Việt	KDC số 3	
1012	Trần Đức Hoa	KDC số 3	
1013	Trần Hoài Danh	KDC số 3	
1014	Trần Hoàng (1966)	KDC số 3	
1015	Trần Hợi	KDC số 3	
1016	Trần Hữu Quang	KDC số 3	
1017	Trần Hữu Tươi	KDC số 3	
1018	Trần Kiểu	KDC số 3	
1019	Trần Lợi	KDC số 3	
1020	Trần Lượng	KDC số 3	
1021	Trần Minh Huy	KDC số 3	
1022	Trần Mỹ Nam	KDC số 3	
1023	Trần Phước Bán	KDC số 3	
1024	Trần Tài	KDC số 3	
1025	Trần Tài (1964)	KDC số 3	
1026	Trần Tám	KDC số 3	
1027	Trần Thách	KDC số 3	
1028	Trần Thành (1955)	KDC số 3	
1029	Trần Thành (1975)	KDC số 3	
1030	Trần Thanh Long	KDC số 3	
1031	Trần Thanh Phương	KDC số 3	
1032	Trần Thanh Tuấn	KDC số 3	
1033	Trần Thanh Tươi	KDC số 3	
1034	Trần Thị Biểu	KDC số 3	
1035	Trần Thị Chính (1950)	KDC số 3	
1036	Trần Thị Chính (1958)	KDC số 3	
1037	Trần Thị Cúc	KDC số 3	
1038	Trần Thị Dụ	KDC số 3	
1039	Trần Thị Được	KDC số 3	
1040	Trần Thị Hóa	KDC số 3	
1041	Trần Thị Khánh	KDC số 3	

1042	Trần Thị Mừng	KDC số 3	
1043	Trần Thị Nghĩa	KDC số 3	
1044	Trần Thị Thành	KDC số 3	
1045	Trần Thị Tuyết Lan	KDC số 3	
1046	Trần Thịnh	KDC số 3	
1047	Trần Tiến	KDC số 3	
1048	Trần Tình	KDC số 3	
1049	Trần Trí	KDC số 3	
1050	Trần Tươi	KDC số 3	
1051	Trần Văn Bon	KDC số 3	
1052	Trần Văn Công	KDC số 3	
1053	Trần Văn Đạo	KDC số 3	
1054	Trần Văn Đủ	KDC số 3	
1055	Trần Văn Giàu	KDC số 3	
1056	Trần Văn Hạnh	KDC số 3	
1057	Trần Văn Lai	KDC số 3	
1058	Trần Văn Nam	KDC số 3	
1059	Trần Văn Ngọc	KDC số 3	
1060	Trần Văn Phúc	KDC số 3	
1061	Trần Văn Phương	KDC số 3	
1062	Trần Văn Sơn	KDC số 3	
1063	Trần Văn Thanh	KDC số 3	
1064	Trần Văn Thành (1983)	KDC số 3	
1065	Trần Văn Thông	KDC số 3	
1066	Trần Văn Trung	KDC số 4	hộ bổ sung năm 2026
1067	Trần Xuân Sáng	KDC số 3	
1068	Trương Đình Đầy	KDC số 3	
1069	Trương Đình Hải	KDC số 3	
1070	Trương Đình Nho	KDC số 3	
1071	Trương Lệ	KDC số 3	
1072	Trương Thị Điều	KDC số 3	
1073	Trương Thị Hay	KDC số 3	
1074	Ngô Văn Đại	KDC số 3	
1075	Trương Văn Đượm	KDC số 3	
1076	Trương Văn Thi	KDC số 3	
1077	Trương Văn Thọ	KDC số 3	
1078	Võ Đình Trung	KDC số 3	
1079	Võ Lên	KDC số 3	
1080	Võ Minh Phương	KDC số 3	
1081	Võ Minh Quang	KDC số 3	
1082	Võ Son	KDC số 3	

1083	Võ Sung	KDC số 3	
1084	Võ Tấn Dũng	KDC số 3	
1085	Võ Tấn Tài	KDC số 3	
1086	Võ Tấn Tài (1976)	KDC số 3	
1087	Võ Thị Bưởi	KDC số 3	
1088	Võ Thị Miễn	KDC số 3	
1089	Võ Thị Nga	KDC số 3	
1090	Võ Thị Quyên	KDC số 3	
1091	Võ Thị Sinh	KDC số 3	thay Lê Hổ (chết)
1092	Võ Thị Thị	KDC số 3	
1093	Võ Thị Tươi	KDC số 3	
1094	Võ Trường	KDC số 3	
1095	Võ Văn Chi	KDC số 3	
1096	Võ Văn Chức	KDC số 3	
1097	Võ Văn Đến	KDC số 3	
1098	Phạm Thanh	KDC số 3	
1099	Võ Văn Dũng	KDC số 3	
1100	Võ Văn Giang	KDC số 3	
1101	Võ Văn Kiều	KDC số 3	
1102	Võ Văn Mai	KDC số 3	
1103	Võ Văn Me	KDC số 3	
1104	Võ Văn ở	KDC số 3	
1105	Võ Văn Thanh	KDC số 3	
1106	Võ Văn Thu	KDC số 3	
1107	Võ Văn Thứ	KDC số 3	
1108	Võ Văn Tiếng	KDC số 3	
1109	Võ Xuân Cường	KDC số 3	
1110	Võ Xuân Lanh	KDC số 3	
1111	Võ Xuân Nên	KDC số 3	
1112	Võ Xuân Sang	KDC số 3	
1113	Bùi Kim Giang	**KDC số 4**	
1114	Bùi Kim Hoanh	KDC số 4	
1115	Bùi Kim Phong	KDC số 4	
1116	Bùi Kim Sang	KDC số 4	
1117	Bùi Kim Thiết	KDC số 4	
1118	Bùi Thị Phúc	KDC số 4	
1119	Bùi Thị Tài	KDC số 4	
1120	Bùi Văn Chung	KDC số 4	
1121	Bùi Văn Giùn	KDC số 4	
1122	Bùi Văn Hải	KDC số 4	
1123	Bùi Văn Ngọc	KDC số 4	
1124	Bùi Văn Nhất	KDC số 4	

1125	Bùi Văn Sô	KDC số 4	
1126	Nguyễn Thị Thị	KDC số 4	
1127	Bùi Văn Thương	KDC số 4	
1128	Bùi Văn Tiến	KDC số 4	
1129	Đặng Chính	KDC số 4	
1130	Đặng Thi Cao	KDC số 4	
1131	Đặng Thị Hiệp	KDC số 4	
1132	Đặng Thị Tài	KDC số 4	
1133	Đặng Tới	KDC số 4	
1134	Đặng Văn Họ	KDC số 4	
1135	Đỗ Thành Tân	KDC số 4	
1136	Đỗ Thị Hồ	KDC số 4	thay Phù Hạnh (đã chết)
1137	Đỗ Thị Kim Hoa	KDC số 4	
1138	Dương Chức	KDC số 4	
1139	Dương Cử	KDC số 4	
1140	Dương Hạnh	KDC số 4	
1141	Dương Minh Giàu	KDC số 4	
1142	Dương Minh Ngọc	KDC số 4	
1143	Dương Tấn Phát	KDC số 4	
1144	Dương Thị Bền	KDC số 4	
1145	Dương Thị Chin	KDC số 4	
1146	Dương Thị Đạt	KDC số 4	
1147	Dương Thức	KDC số 4	
1148	Dương Văn Hợp	KDC số 4	
1149	Dương Văn Thanh	KDC số 4	
1150	Dương Văn Thông	KDC số 4	
1151	Dương Văn Thu	KDC số 4	
1152	Dương Văn Trỗi	KDC số 4	
1153	Hồ Quang Thành	KDC số 4	
1154	Hồ Thị Phượng	KDC số 4	
1155	Hoàng Văn Tài	KDC số 4	
1156	Lê Bảy	KDC số 4	
1157	Lê Bé	KDC số 4	
1158	Lê Bồi	KDC số 4	
1159	Lê Chín	KDC số 4	
1160	Lê Đăng	KDC số 4	
1161	Lê Đầy	KDC số 4	
1162	Lê Văn Trọn	KDC số 4	
1163	Lê Đức Duy	KDC số 4	
1164	Lê Gia	KDC số 4	
1165	Lê Giàu (1958)	KDC số 4	
1166	Lê Hiền	KDC số 4	

1167	Lê Hồng Phước	KDC số 4	
1168	Lê Khá	KDC số 4	
1169	Lê Khuân	KDC số 4	
1170	Lê Liêm	KDC số 4	
1171	Lê Liên	KDC số 4	
1172	Lê Nhung	KDC số 4	
1173	Lê Sỏi	KDC số 4	
1174	Lê Sơn Bạch	KDC số 4	
1175	Lê Tài	KDC số 4	
1176	Lê Thạch	KDC số 4	
1177	Lê Thạnh	KDC số 4	
1178	Lê Thanh Hải	KDC số 4	
1179	Lê Thay	KDC số 4	
1180	Lê Thị Chức	KDC số 4	
1181	Lê Thị Đỡ	KDC số 4	
1182	Lê Thị Hồng	KDC số 4	
1183	Lê Thị Hương	KDC số 4	
1184	Lê Thị Huyên	KDC số 4	
1185	Lê Thị Kiều	KDC số 4	
1186	Lê Thị Thi	KDC số 4	
1187	Lê Thiệu	KDC số 4	
1188	Lê Triển	KDC số 4	
1189	Lê Truyền	KDC số 4	
1190	Lê Văm Hùng	KDC số 4	
1191	Lê Văn Anh	KDC số 4	
1192	Lê Văn Ánh	KDC số 4	
1193	Lê Văn Châu	KDC số 4	
1194	Lê Văn Chỉ	KDC số 4	
1195	Lê Văn Chung	KDC số 4	
1196	Lê Văn Cương	KDC số 4	
1197	Lê Văn Đặng	KDC số 4	
1198	Lê Văn Đầy	KDC số 4	
1199	Lê Văn Diệu	KDC số 4	
1200	Lê Văn Dũng	KDC số 4	
1201	Lê Văn Giàu (1967)	KDC số 4	
1202	Lê Văn Hạnh	KDC số 4	
1203	Lê Văn Hiệp	KDC số 4	
1204	Lê Văn Hồng	KDC số 4	
1205	Lê Văn Huệ	KDC số 4	
1206	Lê Văn Hưng	KDC số 4	
1207	Lê Văn Lành	KDC số 4	
1208	Lê Văn Minh	KDC số 4	

1209	Lê Văn Nghĩa (1991)	KDC số 4	
1210	Lê Văn Ngộ	KDC số 4	
1211	Lê Văn Ngọc	KDC số 4	
1212	Lê Văn Sang	KDC số 4	
1213	Lê Văn Son	KDC số 4	
1214	Lê Văn Tấn	KDC số 4	
1215	Lê Văn Thâu	KDC số 4	
1216	Lê Văn Thu	KDC số 4	
1217	Lê Văn Thuận	KDC số 4	
1218	Lê Văn Trạng	KDC số 4	
1219	Lê Văn Trẻ	KDC số 4	
1220	Lê Văn Trí	KDC số 4	
1221	Lê Văn Trọng	KDC số 4	
1222	Lê Văn Tuấn	KDC số 4	
1223	Ngô Tấn Đặng	KDC số 4	
1224	Ngô Thị Có	KDC số 4	
1225	Ngô Văn Thiện	KDC số 4	
1226	Nguyễn Bá Thanh	KDC số 4	
1227	Nguyễn Bảy	KDC số 4	
1228	Nguyễn Công	KDC số 4	
1229	Nguyễn Đại	KDC số 4	
1230	Nguyễn Đặng	KDC số 4	
1231	Nguyễn Đê	KDC số 4	
1232	Nguyễn Đình Long	KDC số 4	
1233	Nguyễn Hồng Ân	KDC số 4	
1234	Nguyễn Hữu Chí	KDC số 4	
1235	Nguyễn Hữu Nghĩa	KDC số 4	
1236	Nguyễn Khuân	KDC số 4	
1237	Nguyễn Lanh	KDC số 4	
1238	Nguyễn Lợi	KDC số 4	
1239	Nguyễn Mạnh (Khóc)	KDC số 4	
1240	Nguyễn Mạnh (Tao)	KDC số 4	
1241	Nguyễn Nghĩa	KDC số 4	
1242	Nguyễn Nhanh	KDC số 4	
1243	Nguyễn Nhành	KDC số 4	
1244	Nguyễn Nhơn	KDC số 4	
1245	Nguyễn Quang Phước	KDC số 4	
1246	Nguyễn Tấn	KDC số 4	
1247	Nguyễn Tấn Đà	KDC số 4	
1248	Nguyễn Tấn Danh	KDC số 4	

1249	Nguyễn Tấn Đầy	KDC số 4	
1250	Nguyễn Tấn Giàu (1970)	KDC số 4	
1251	Nguyễn Tấn Giàu (1982)	KDC số 4	
1252	Nguyễn Tấn Khuân	KDC số 4	
1253	Nguyễn Tấn Phàn	KDC số 4	
1254	Bùi Thị Thủy	KDC số 4	
1255	Nguyễn Thanh Bình	KDC số 4	
1256	Nguyễn Thành Quang	KDC số 4	
1257	Nguyễn Thanh Vân	KDC số 4	
1258	Nguyễn Thành Xuân	KDC số 4	
1259	Nguyễn Thị Báo	KDC số 4	
1260	Nguyễn Thị Cho	KDC số 4	
1261	Nguyễn Thị Công	KDC số 4	
1262	Nguyễn Thị Cựu	KDC số 4	
1263	Nguyễn Thị Diệp Yên	KDC số 4	
1264	Nguyễn Thị Điều	KDC số 4	
1265	Nguyễn Thị Lệnh	KDC số 4	
1266	Nguyễn Thị Liễn	KDC số 4	
1267	Nguyễn Thị Liễu	KDC số 4	
1268	Nguyễn Thị Năm	KDC số 4	
1269	Nguyễn Thị Phẩm	KDC số 4	
1270	Nguyễn Thị Phận	KDC số 4	
1271	Nguyễn Thị Sương	KDC số 4	
1272	Nguyễn Thị Thi	KDC số 4	
1273	Nguyễn Thị Thương	KDC số 4	
1274	Nguyễn Thị Tính	KDC số 4	
1275	Nguyễn Thị Tư	KDC số 4	
1276	Nguyễn Thị Tuổi	KDC số 4	
1277	Nguyễn Thị Út	KDC số 4	
1278	Nguyễn Tựu	KDC số 4	
1279	Nguyễn Văn Ba	KDC số 4	
1280	Nguyễn Văn Châu	KDC số 4	
1281	Nguyễn Văn Định	KDC số 4	
1282	Nguyễn Văn Định	KDC số 4	
1283	Nguyễn Văn Đứng	KDC số 4	
1284	Nguyễn Văn Giữ	KDC số 4	
1285	Nguyễn Văn Hùng	KDC số 4	
1286	Nguyễn Văn Huyện	KDC số 4	

1287	Nguyễn Văn Lê	KDC số 4	
1288	Nguyễn Văn Lý	KDC số 4	
1289	Nguyễn Văn Ngân	KDC số 4	
1290	Nguyễn Văn Ngọc	KDC số 4	
1291	Nguyễn Văn Nhu	KDC số 4	
1292	Nguyễn Văn Quả	KDC số 4	
1293	Nguyễn Văn Quang	KDC số 4	
1294	Nguyễn Văn Tài	KDC số 4	
1295	Nguyễn Văn Tèo	KDC số 4	
1296	Nguyễn Văn Thắm	KDC số 4	
1297	Nguyễn Văn Thắng	KDC số 4	
1298	Nguyễn Văn Tỉnh	KDC số 4	
1299	Nguyễn Văn Trí	KDC số 4	
1300	Nguyễn Văn Trung	KDC số 4	
1301	Nguyễn Văn Trưởng	KDC số 4	
1302	Phạm Long	KDC số 4	
1303	Phạm Minh Tấn	KDC số 4	
1304	Phạm Tài	KDC số 4	
1305	Phạm Tấn Phát	KDC số 4	
1306	Phạm Thị Chưởng	KDC số 4	
1307	Phạm Thị Dạ Lê	KDC số 4	
1308	Phạm Thị Luyên	KDC số 4	
1309	Phạm Thị Nghĩa	KDC số 4	
1310	Phạm Thị Quang	KDC số 4	
1311	Phạm Tình	KDC số 4	
1312	Phạm Văn Quân	KDC số 4	
1313	Phan Châu	KDC số 4	
1314	Phan Chỉ	KDC số 4	
1315	Phan Có	KDC số 4	
1316	Phan Huỳnh	KDC số 4	
1317	Phan Nơi	KDC số 4	
1318	Phan Thị Lan	KDC số 4	
1319	Phan Thị Lan .	KDC số 4	
1320	Phan Vân	KDC số 4	
1321	Phan Văn Bình	KDC số 4	
1322	Phan Văn Vinh	KDC số 4	
1323	Phù Cu	KDC số 4	
1324	Phù Của	KDC số 4	
1325	Phù Hiền	KDC số 4	
1326	Phù Lành	KDC số 4	
1327	Phù Minh Trọn	KDC số 4	
1328	Phù Ngã	KDC số 4	

1329	Phù Tấn Chí	KDC số 4	
1330	Phù Tấn Ngọc	KDC số 4	
1331	Phù Tánh	KDC số 4	
1332	Phù Thị Cảnh	KDC số 4	
1333	Phù Thị Hiệp	KDC số 4	
1334	Phù Thị Hựu	KDC số 4	
1335	Phù Thị Thiệt	KDC số 4	
1336	Phù Văn chung	KDC số 4	
1337	Phù Văn Hội	KDC số 4	
1338	Phù Văn Mỹ	KDC số 4	
1339	Phù Văn Quang	KDC số 4	
1340	Phù Văn Thủy	KDC số 4	
1341	Tạ Thị Bảy	KDC số 4	
1342	Tiêu Sanh Ba	KDC số 4	
1343	Trần Ba	KDC số 4	
1344	Trần Bảng	KDC số 4	
1345	Trần Bé	KDC số 4	
1346	Trần Cảnh (1967)	KDC số 4	
1347	Trần Cảnh (1973)	KDC số 4	
1348	Trần Chánh	KDC số 4	
1349	Trần Chí Long	KDC số 4	
1350	Trần Chín	KDC số 4	
1351	Trần Công Bằng	KDC số 4	
1352	Trần Đến	KDC số 4	
1353	Trần Đình Ngân	KDC số 4	
1354	Trần Đình Nhân	KDC số 4	
1355	Trần Đình Tựu	KDC số 4	
1356	Trần Đúc	KDC số 4	
1357	Trần Dũng	KDC số 4	
1358	Trần Duy Khanh	KDC số 4	
1359	Trần Hòa (1954)	KDC số 4	
1360	Trần Hòa (1957)	KDC số 4	
1361	Trần Hoàng Việt	KDC số 4	
1362	Trần Hùng	KDC số 4	
1363	Trần Huy Thông	KDC số 4	
1364	Trần Huyền Anh	KDC số 4	
1365	Trần Kim Bửu	KDC số 4	
1366	Trần Kim Sơn	KDC số 4	
1367	Trần Lợi	KDC số 4	
1368	Trần Minh Hồng	KDC số 4	
1369	Trần Minh Thống	KDC số 4	
1370	Trần Nay	KDC số 4	

1371	Trần Nga	KDC số 4	
1372	Trần Phục	KDC số 4	
1373	Trần Phúc Sinh	KDC số 4	
1374	Trần Quốc Doanh	KDC số 4	
1375	Lê Thị Huyền	KDC số 4	
1376	Trần Tấn Hữu	KDC số 4	
1377	Trần Tề	KDC số 4	
1378	Trần Thanh Mùi	KDC số 4	
1379	Trần Thanh Sơn	KDC số 4	
1380	Trần Thanh Sương	KDC số 4	
1381	Trần Thanh Tâm (1951)	KDC số 4	
1382	Trần Thanh Tâm (1982)	KDC số 4	
1383	Trần Thanh Tâm (1986)	KDC số 4	
1384	Trần Thanh Tâm (1989)	KDC số 4	
1385	Trần Thanh Tấn	KDC số 4	
1386	Trần Thanh Tùng	KDC số 4	
1387	Trần Thanh Vân	KDC số 4	
1388	Trần Thị Được	KDC số 4	
1389	Trần Thị Hòa (1960)	KDC số 4	
1390	Trần Thị Hòa (1975)	KDC số 4	
1391	Trần Thị Kim	KDC số 4	
1392	Trần Thị Kim Liên	KDC số 4	
1393	Trần Thị Mượn	KDC số 4	
1394	Trần Thị Mưu	KDC số 4	
1395	Trần Thị Mỹ	KDC số 4	
1396	Trần Thị Nga	KDC số 4	
1397	Trần Thị Nương	KDC số 4	
1398	Trần Thị Sơn	KDC số 4	
1399	Trần Thị Trung	KDC số 4	
1400	Trần Thơm	KDC số 4	
1401	Trần Thường	KDC số 4	
1402	Trần Trung	KDC số 4	
1403	Trần Trung Chỉnh	KDC số 4	
1404	Trần Trung Nga	KDC số 4	
1405	Trần Trung Trọn	KDC số 4	
1406	Trần Tứ	KDC số 4	
1407	Trần Tùng	KDC số 4	
1408	Trần Văn Ân	KDC số 4	

1409	Trần Văn Bá	KDC số 4	
1410	Trần Văn Đạo	KDC số 4	
1411	Trần Văn Đô	KDC số 4	
1412	Trần Văn Đống	KDC số 4	
1413	Trần Văn Duẫn	KDC số 4	
1414	Trần Văn Giàu (1972)	KDC số 4	
1415	Trần Văn Hiền	KDC số 4	
1416	Trần Văn Hơn	KDC số 4	
1417	Trần Văn Hưng	KDC số 4	
1418	Trần Văn Huyền	KDC số 4	
1419	Trần Văn Lang	KDC số 4	
1420	Trần Văn Linh	KDC số 4	
1421	Trần Văn Mạnh	KDC số 4	
1422	Trần Văn Năm	KDC số 4	
1423	Trần Văn Phận	KDC số 4	
1424	Trần Văn Phụ	KDC số 4	
1425	Trần Văn Phúc	KDC số 4	
1426	Trần Văn Phước	KDC số 4	
1427	Trần Văn Quang	KDC số 4	
1428	Trần Văn Sang	KDC số 4	
1429	Trần Văn Tài	KDC số 4	
1430	Trần Văn Tấn	KDC số 4	
1431	Trần Văn Thạch	KDC số 4	
1432	Trần Văn Thắm	KDC số 4	
1433	Trần Văn Thành	KDC số 4	
1434	Trần Văn Thạnh	KDC số 4	
1435	Trần Văn Thảo	KDC số 4	
1436	Trần Văn Thuận	KDC số 4	
1437	Trần Văn Thức	KDC số 4	
1438	Trần Văn Tích	KDC số 4	
1439	Trần Văn To	KDC số 4	
1440	Trần Văn Toại	KDC số 4	
1441	Trần Văn Trọng	KDC số 4	
1442	Trần Văn Trường	KDC số 4	
1443	Trần Văn Tụ	KDC số 4	
1444	Trần Văn Vui	KDC số 4	
1445	Trương Thị Tươi	KDC số 4	
1446	Từ Thị Lài	KDC số 4	
1447	Lê Quốc Vương	KDC số 4	
1448	Võ Lang Sinh	KDC số 4	
1449	Võ Tấn Đời	KDC số 4	

1450	Lê Tấn	KDC số 4	
1451	Lê Văn Bình	KDC số 4	
1452	Võ Thị Chỉnh	KDC số 4	
1453	Võ Thị Đầy	KDC số 4	
1454	Phù Đình Sơn	KDC số 4	
1455	Võ Thị Hòa (1930)	KDC số 4	
1456	Võ Thị Mè	KDC số 4	
1457	Võ Văn Ánh	KDC số 4	
1458	Võ Văn Cu	KDC số 4	
1459	Lê Dành	KDC số 4	
1460	Võ Văn Của	KDC số 4	
1461	Võ Văn Lợi	KDC số 4	
1462	Võ Văn Tám	KDC số 4	
1463	Huỳnh Tấn Việt	KDC số 4	
1464	Phù Thị Hiệp	KDC số 4	
1465	Võ Văn Thiện	KDC số 4	

Tổng số hộ được tặng Danh hiệu GĐVH năm 2026: 1465/1505 hộ = 97,3%

1.505

Số: 1920/QĐ-UBND; 04/11/2026; 11:03:46;

DANH SÁCH THÔN ĐÔNG AN VĨNH KHÔNG ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HOÁ NĂM 2026

TT	HỌ VÀ TÊN	KDC	GHI CHÚ
1	Bùi Thanh Bình	KDC số 1	có con không hoàn thành NVQS năm 2026
2	Lê Thông	KDC số 1	vi phạm IUU
3	Nguyễn Văn Trọng	KDC số 1	có con không hoàn thành NVQS năm 2026
4	Phạm Văn Lai	KDC số 1	có con không hoàn thành NVQS năm 2026
5	Phạm Văn Truyền	KDC số 1	có con không hoàn thành NVQS năm 2026
6	Trần Tỉnh	KDC số 1	có con Trần Thanh Cương tội trộm cắp tài sản
7	Lê Tấn Tài	KDC số 11	Đánh bạc
8	Lê Văn Lên	KDC số 11	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
9	Mai Văn Hoa	KDC số 11	Đánh bạc
10	Nguyễn Cao	KDC số 11	có vợ bị xử phạt VPHC về trật tự đô thị
11	Nguyễn Tin	KDC số 11	Đánh bạc
12	Phạm Văn Hên	KDC số 11	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
13	Phan Hoài Thanh	KDC số 11	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
14	Trần Của	KDC số 11	Đánh bạc
15	Trần Thị Đặng	KDC số 11	có con Bùi Văn Hơn sử dụng trái phép chất ma túy
16	Võ Văn Trung	KDC số 11	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
17	Đặng Hoàng Trọng	KDC số 2	có con Đặng Nhật Hào sử dụng trái phép chất ma túy
18	Lê Văn Cường (1980)	KDC số 2	ly hôn
19	Võ Văn Thành	KDC số 2	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
20	Dương Nam	KDC số 3	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
21	Lê Bút	KDC số 3	vợ là Phan Thị Lụa bị xử phạt VPHC về trật tự buôn bán

22	Ngô Tuấn (1993)	KDC số 3	xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản (sử dụng
23	Nguyễn Cu (1979)	KDC số 3	có con Nguyễn Văn Lượm vi phạm quy định về ATGT
24	Nguyễn Cường	KDC số 3	vợ chồng gây gổ
25	Nguyễn Văn Điệp	KDC số 3	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
26	Nguyễn Văn Nhân	KDC số 3	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
27	Nguyễn Văn Phận	KDC số 3	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
28	Nguyễn Văn Tài (1980)	KDC số 3	Đánh bạc, bị xử phạt VPHC do sử dụng kích điện khai thác hải sản
29	Phùng Văn Trúc	KDC số 3	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
30	Trần Thành (1992)	KDC số 3	xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý bảo vệ biên giới quốc gia (tại Cảng)
31	Võ Xuân Mạnh	KDC số 3	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
32	Lê Đà	KDC số 4	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
35	Lê Dư	KDC số 4	vi phạm IUU
36	Lê Văn Kỷ	KDC số 4	vi phạm IUU
37	Lê Văn Thành	KDC số 4	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
38	Phạm Hồng Tươi	KDC số 4	có con không hoàn thành NVQS năm 2026
39	Trần Sang	KDC số 4	không chấp hành công tác nghĩa vụ quân sự
40	Trần Văn Dũng	KDC số 4	Có con Trần Văn Nguyên sử dụng trái phép chất ma túy

Tổng số hộ không đề nghị xét tặng danh hiệu GĐVH: 40/1505 hộ, chiếm

ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU LÝ SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN THÔN TÂY AN
được tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" năm 2026

(kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 04/11/2026 của UBND đặc khu Lý

STT	Họ và tên	KDC	Ghi chú
1	Bùi Kim Cương	**KDC số 10**	
2	Bùi Tấn Phát	KDC số 10	
3	Bùi Thành Công	KDC số 10	
4	Bùi Thanh Hồng	KDC số 10	
5	Bùi Thị Lai	KDC số 10	thay Lê Quảng (đã chết)
6	Bùi Thị May	KDC số 10	
7	Bùi Văn Dạt	KDC số 10	
8	Bùi Văn Hải	KDC số 10	
9	Bùi Văn Tấn	KDC số 10	
10	Đặng Duy Tương	KDC số 10	
11	Đặng Hoàng Cam	KDC số 10	
12	Đặng Khả	KDC số 10	
13	Đặng Kim Đồng	KDC số 10	
14	Đặng Ngọc Chí	KDC số 10	
15	Đặng Quang Đường	KDC số 10	
16	Đặng Quang Thông	KDC số 10	
17	Đặng Tấn	KDC số 10	
18	Đặng Thành	KDC số 10	
19	Đặng Thanh Tuấn	KDC số 10	
20	Đặng Thị Quang	KDC số 10	
21	Đặng Thị Thâu	KDC số 10	
22	Đặng Thị Trọng	KDC số 10	
23	Đặng Thu	KDC số 10	
24	Đặng Văn Bồn	KDC số 10	
25	Đặng Văn Chung	KDC số 10	
26	Đặng Văn Hoàng	KDC số 10	
27	Đặng Văn Thi	KDC số 10	
28	Đặng Văn Toại	KDC số 10	
29	Đỗ Văn Cảnh	KDC số 10	
30	Đỗ Văn Rê	KDC số 10	
31	Đỗ Văn Sơn	KDC số 10	
32	Đỗ Văn Thành	KDC số 10	
33	Đỗ Văn Trung	KDC số 10	
34	Dương Anh Tú	KDC số 10	

35	Dương Ngọc Ánh	KDC số 10	
36	Dương Nuôi	KDC số 10	
37	Dương Thanh Hồng	KDC số 10	
38	Dương Thị Cung	KDC số 10	
39	Dương Thị Khuân	KDC số 10	
40	Dương Thị Tốt	KDC số 10	
41	Dương Văn Giàu	KDC số 10	
42	Dương Văn Lên	KDC số 10	
43	Dương Văn Thắng	KDC số 10	
44	Huỳnh Thanh Tùng	KDC số 10	
45	Lê Đậu	KDC số 10	
46	Lê Dìa	KDC số 10	
47	Lê Đông	KDC số 10	
48	Lê Hoàng	KDC số 10	
49	Lê Khuân	KDC số 10	
50	Lê Minh Điền	KDC số 10	
51	Lê Minh Hà	KDC số 10	
52	Lê Mười	KDC số 10	
53	Lê Ngọc Trai	KDC số 10	
54	Lê Phổ	KDC số 10	
55	Lê Quới	KDC số 10	
56	Lê Sơn hà	KDC số 10	
57	Lê Tám	KDC số 10	
58	Lê Tấn Chí	KDC số 10	
59	Lê Tấn Chín	KDC số 10	
60	Lê Tấn Đạt	KDC số 10	
61	Lê Tấn Đẹp	KDC số 10	
62	Lê Tấn Độ	KDC số 10	
63	Lê Tấn Dương	KDC số 10	
64	Lê Tấn Phát	KDC số 10	
65	Lê Thành	KDC số 10	
66	Lê Thanh Sinh	KDC số 10	
67	Lê Thị Dòn	KDC số 10	
68	Lê Thị Khối	KDC số 10	
69	Lê Thị Kiều	KDC số 10	
70	Lê Thị Nhung	KDC số 10	
71	Lê Thị Thu Hà	KDC số 10	
72	Lê Thị Xá	KDC số 10	
73	Lê Tròn	KDC số 10	
74	Lê Trúc	KDC số 10	
75	Lê Văn Ảnh	KDC số 10	
76	Lê Văn Cảnh	KDC số 10	

77	Lê Văn Chi	KDC số 10	
78	Lê Văn Cương	KDC số 10	
79	Lê Văn Đẹp	KDC số 10	
80	Lê Văn Hậu	KDC số 10	
81	Lê Văn Hởi	KDC số 10	
82	Lê Văn Liên	KDC số 10	
83	Lê Văn Mạnh	KDC số 10	
84	Lê Văn Nam	KDC số 10	
85	Lê Văn Nam	KDC số 10	
86	Lê Văn Ngon	KDC số 10	
87	Lê Văn Nhựt	KDC số 10	
88	Lê Văn Qua	KDC số 10	
89	Lê Văn Sáng	KDC số 10	
90	Lê Văn Tâm	KDC số 10	
91	Lê Văn Thành	KDC số 10	
92	Lê Văn Thâu	KDC số 10	
93	Lê Văn Trí	KDC số 10	
94	Lê Văn Trường	KDC số 10	
95	Lê Văn Tứ	KDC số 10	
96	Lê Văn Tuấn	KDC số 10	
97	Mai Tấn Lễ	KDC số 10	
98	Mai Tấn Phát	KDC số 10	
99	Mai Tấn Tiên	KDC số 10	
100	Mai Thị Liễu	KDC số 10	
101	Mai Thị Năm	KDC số 10	
102	Mai Văn Cận	KDC số 10	
103	Ngô Văn Thận	KDC số 10	
104	Nguyễn Bá Anh	KDC số 10	
105	Nguyễn Cắm	KDC số 10	
106	Nguyễn Chí	KDC số 10	
107	Nguyễn Cu	KDC số 10	
108	Nguyễn Cung	KDC số 10	
109	Nguyễn Cường	KDC số 10	
110	Nguyễn Đại	KDC số 10	
111	Nguyễn Dào	KDC số 10	
112	Nguyễn Đây	KDC số 10	
113	Nguyễn Đầy	KDC số 10	
114	Nguyễn Diệm	KDC số 10	
115	Nguyễn Đó	KDC số 10	
116	Nguyễn Đón	KDC số 10	
117	Nguyễn Đức	KDC số 10	
118	Nguyễn Dũng	KDC số 10	

119	Nguyễn Được	KDC số 10	
120	Nguyễn Duy Thanh	KDC số 10	
121	Nguyễn Gia	KDC số 10	
122	Nguyễn Hạnh	KDC số 10	
123	Nguyễn Hồng Anh	KDC số 10	
124	Nguyễn Hồng Phạm	KDC số 10	
125	Nguyễn Hồng Thông	KDC số 10	
126	Nguyễn Hùng	KDC số 10	
127	Nguyễn Lên	KDC số 10	
128	Nguyễn Lộc	KDC số 10	
129	Nguyễn Màu	KDC số 10	
130	Nguyễn Mịnh	KDC số 10	
131	Nguyễn Phi	KDC số 10	
132	Nguyễn Phúc	KDC số 10	
133	Nguyễn Phúc Sinh	KDC số 10	
134	Nguyễn Quyền	KDC số 10	
135	Nguyễn Sang	KDC số 10	
136	Nguyễn Son	KDC số 10	
137	Nguyễn Sơn	KDC số 10	
138	Nguyển Tả	KDC số 10	
139	Nguyễn Tấn Đại	KDC số 10	
140	Nguyễn Tấn Phúc	KDC số 10	
141	Nguyễn Tấn Sơn	KDC số 10	
142	Nguyễn Thắng	KDC số 10	
143	Nguyễn Thanh Cao	KDC số 10	
144	Nguyễn Thành Hưng	KDC số 10	
145	Nguyễn Thanh Lại	KDC số 10	
146	Nguyễn Thanh Sang	KDC số 10	
147	Nguyễn Thành Tân	KDC số 10	
148	Nguyễn Thanh Trung	KDC số 10	
149	Nguyễn Thanh Tuấn	KDC số 10	
150	Nguyễn Thị Bài	KDC số 10	
151	Nguyễn Thị Cảnh	KDC số 10	
152	Nguyễn Thị Chim	KDC số 10	
153	Nguyễn Thị Của	KDC số 10	
154	Nguyễn Thị Cúc	KDC số 10	
155	Nguyễn Thị Đạo	KDC số 10	
156	Nguyễn Thị Dung (1988)	KDC số 10	
157	Nguyễn Thị Huệ	KDC số 10	
158	Nguyễn Thị Hương	KDC số 10	
159	Nguyễn Thị Khuân	KDC số 10	

160	Nguyễn Thị Lực	KDC số 10	
161	Nguyễn Thị Nga	KDC số 10	
162	Nguyễn Thị Nhanh	KDC số 10	
163	Nguyễn Thị Nhung	KDC số 10	
164	Nguyễn Thị Phúc	KDC số 10	
165	Nguyễn Thị Phước	KDC số 10	
166	Nguyễn Thị Tám	KDC số 10	
167	Nguyễn Thị Tất	KDC số 10	
168	Nguyễn Thị Thu	KDC số 10	
169	Nguyễn Thị Tòa	KDC số 10	
170	Nguyễn Thoại	KDC số 10	
171	Nguyễn Toại	KDC số 10	
172	Nguyễn Tràng	KDC số 10	
173	Nguyễn Trọng	KDC số 10	
174	Nguyễn Trưa	KDC số 10	
175	Nguyễn Trúc	KDC số 10	
176	Nguyễn Văn Anh	KDC số 10	
177	Nguyễn Văn Ánh	KDC số 10	
178	Nguyễn Văn Bình	KDC số 10	
179	Nguyễn Văn Định	KDC số 10	
180	Nguyễn Văn Dua	KDC số 10	
181	Nguyễn Văn Duyên	KDC số 10	
182	Nguyễn Văn Gíp	KDC số 10	
183	Nguyễn Văn Hiển	KDC số 10	
184	Nguyễn Văn Hổ	KDC số 10	
185	Nguyễn Văn Hộ	KDC số 10	
186	Nguyễn Văn Lễ	KDC số 10	
187	Nguyễn Văn Lộc	KDC số 10	
188	Nguyễn Văn Lý	KDC số 10	
189	Nguyễn Văn Nam	KDC số 10	
190	Nguyễn Văn Phúc	KDC số 10	
191	Nguyễn Văn Thạch	KDC số 10	
192	Nguyễn Văn Thạnh	KDC số 10	
193	Nguyễn Văn Thiện	KDC số 10	
194	Nguyễn Văn Thọ	KDC số 10	
195	Nguyễn Văn Thu	KDC số 10	
196	Nguyễn Văn Tròn	KDC số 10	
197	Nguyễn Văn Tự	KDC số 10	
198	Nguyễn Viên	KDC số 10	
199	Nguyễn Vinh	KDC số 10	
200	Nguyễn Xuân Cúc	KDC số 10	
201	Phạm Rân	KDC số 10	

202	Phạm Sô	KDC số 10	
203	Phạm Thị Dụ	KDC số 10	
204	Phạm Thị Trọng	KDC số 10	
205	Phạm Thừa	KDC số 10	
206	Phạm Trúng	KDC số 10	
207	Phạm Văn Đỉnh	KDC số 10	
208	Phạm Văn Được	KDC số 10	
209	Phạm Văn Phúc	KDC số 10	
210	Phạm Văn Tâm	KDC số 10	
211	Phan Bì	KDC số 10	
212	Phan Đình Nhựt	KDC số 10	
213	Phan Đình Thiết	KDC số 10	
214	Phan Hồng Khanh	KDC số 10	
215	Phan Long Sơn	KDC số 10	
216	Phan Minh	KDC số 10	
217	Phan Thanh	KDC số 10	
218	Phan Thanh Bình	KDC số 10	
219	Phan Thành Châu	KDC số 10	
220	Phan Thành Đức	KDC số 10	
221	Phan Thanh Sang	KDC số 10	
222	Phan Thanh Tài	KDC số 10	
223	Phan Thanh Tâm	KDC số 10	
224	Phan Thị Bút	KDC số 10	
225	Phan Thị Châu	KDC số 10	
226	Phan Thị Đây	KDC số 10	
227	Phan Thị Rãnh	KDC số 10	
228	Phan Thị Ron	KDC số 10	
229	Phan Văn Khưởng	KDC số 10	
230	Phan Văn Tân	KDC số 10	
231	Phù Lên	KDC số 10	
232	Phù Văn Chương	KDC số 10	
233	Phù Văn Coi	KDC số 10	
234	Phù Văn Cười	KDC số 10	
235	Phù Văn Tốt	KDC số 10	
236	Trần Anh Minh	KDC số 10	
237	Trần Anh Tài	KDC số 10	
238	Trần Bô	KDC số 10	
239	Trần Cang	KDC số 10	
240	Trần Hiền	KDC số 10	
241	Trần Hiệp	KDC số 10	
242	Trần Hữu Thọ	KDC số 10	
243	Trần Liên	KDC số 10	

244	Trần Thị Đừng	KDC số 10	
245	Trần Thị Em	KDC số 10	
246	Trần Thị Giàu	KDC số 10	
247	Trần Thị Hiền	KDC số 10	
248	Trần Thị Lanh	KDC số 10	
249	Trần Thị Liên	KDC số 10	
250	Trần Thị Ngô	KDC số 10	
251	Trần Thị Phước	KDC số 10	
252	Trần Thị Quyên	KDC số 10	
253	Trần Thị Thường	KDC số 10	
254	Trần Thị Vĩnh	KDC số 10	
255	Trần Tựu	KDC số 10	
256	Trần Văn Bạ	KDC số 10	
257	Trần Văn Giờ	KDC số 10	
258	Trần Văn Hà	KDC số 10	
259	Trần Văn Hiển	KDC số 10	
260	Trần Văn Thành	KDC số 10	
261	Trần Văn Toàn	KDC số 10	
262	Trần Văn Tốt	KDC số 10	
263	Trương Đình Giàu	KDC số 10	
264	Võ Chí Tâm	KDC số 10	
265	Võ Tấn Cường	KDC số 10	
266	Võ Tấn Đạo	KDC số 10	
267	Võ Tấn Hậu	KDC số 10	
268	Võ Thành Khuân	KDC số 10	
269	Võ Thị Huệ	KDC số 10	
270	Võ Thị Liên	KDC số 10	
271	Võ Thị Mỹ	KDC số 10	
272	Võ Thị Phú	KDC số 10	thay Trần Điều (chết)
273	Võ Thị Sinh	KDC số 10	
274	Võ Thị Tươi	KDC số 10	
275	Võ Văn Ảnh	KDC số 10	
276	Võ Văn Chất	KDC số 10	
277	Võ Văn Chung	KDC số 10	
278	Võ Văn Hào	KDC số 10	
279	Võ Văn Minh	KDC số 10	
280	Võ Văn Nở	KDC số 10	
281	Võ Văn Thạnh	KDC số 10	
282	Vũ Thế Hậu	KDC số 10	
283	Bùi Hà	**KDC số 5**	
284	Bùi Hòa	KDC số 5	
285	Bùi Kiến Cừ	KDC số 5	

286	Bùi Thị Sáu	KDC số 5	
287	Bùi Tiến Dũng	KDC số 5	
288	Bùi Văn Có	KDC số 5	
289	Bùi Văn Giàu	KDC số 5	
290	Đặng Dư	KDC số 5	
291	Đặng Dự	KDC số 5	
292	Đặng Giang Trung	KDC số 5	
293	Đặng Minh Thanh	KDC số 5	
294	Đặng Ngọc Anh	KDC số 5	
295	Đặng Ngọc Anh	KDC số 5	
296	Đặng Phú	KDC số 5	
297	Đặng Thanh Tâm	KDC số 5	
298	Đặng Thị Hiệp	KDC số 5	
299	Đặng Thị Nhiên	KDC số 5	
300	Đặng Thị Sính	KDC số 5	
301	Đặng Thị Sương	KDC số 5	
302	Đặng Thị Thanh Sử	KDC số 5	
303	Đặng Thị Thức	KDC số 5	
304	Đặng Thị Thuý	KDC số 5	
305	Đặng Thị Út	KDC số 5	
306	Đặng Thiên Ân	KDC số 5	
307	Đặng Tri	KDC số 5	
308	Đặng Tung Sơn	KDC số 5	
309	Đặng Văn Cao	KDC số 5	
310	Đặng Văn Lý	KDC số 5	
311	Đặng Văn Thiện	KDC số 5	An Bình chuyển qua
312	Đặng Văn Tươi	KDC số 5	
313	Đỗ Thị Trạc	KDC số 5	
314	Dương Thanh Bình	KDC số 5	
315	Dương Thị Viên	KDC số 5	
316	Dương Văn Giàu	KDC số 5	
317	Dương Văn Sĩ	KDC số 5	
318	Hồ Quảng Trưởng	KDC số 5	
319	Huỳnh Thạnh	KDC số 5	
320	Huỳnh Thị Kim	KDC số 5	
321	Huỳnh Trinh	KDC số 5	
322	Huỳnh Văn Chính	KDC số 5	
323	Lê Bay	KDC số 5	
324	Lê Chí Tài	KDC số 5	
325	Lê Đại	KDC số 5	
326	Lê Lắm	KDC số 5	
327	Lê Sen	KDC số 5	

328	Lê Sơn Thắm	KDC số 5	
329	Lê Thanh Tấn	KDC số 5	
330	Lê Thị Bảo	KDC số 5	
331	Lê Thị Kim Cương	KDC số 5	
332	Lê Thị Lan	KDC số 5	
333	Lê Thị Liễu	KDC số 5	
334	Lê Thị Thiên	KDC số 5	
335	Lê Thị Thu	KDC số 5	
336	Lê Thiết Toả	KDC số 5	
337	Lê Văn Cứng	KDC số 5	
338	Lê Văn Đậm	KDC số 5	
339	Lê Văn Hiền	KDC số 5	
340	Lê Văn Hoà	KDC số 5	
341	Lê Văn Mỹ	KDC số 5	
342	Lê Văn Nhựt	KDC số 5	
343	Lê Văn Sơn	KDC số 5	
344	Lê Văn Thời	KDC số 5	
345	Lê Văn Thuận	KDC số 5	
346	Lê Văn Thưởng	KDC số 5	
347	Lê Văn Trọng	KDC số 5	
348	Lê Xuân Anh	KDC số 5	
349	Lê Xuân Hòa	KDC số 5	
350	Ngô Điều	KDC số 5	
351	Ngô Đình Trung	KDC số 5	
352	Ngô Lý	KDC số 5	
353	Ngô Thị Ân	KDC số 5	
354	Ngô Thị Pháo	KDC số 5	
355	Ngô Văn Gấm	KDC số 5	
356	Ngô Văn Hở	KDC số 5	
357	Ngô Văn Hớn	KDC số 5	
358	Ngô Văn Nhung	KDC số 5	
359	Ngô Văn Tài	KDC số 5	
360	Ngô Văn Trường	KDC số 5	
361	Nguyễn Anh Hào	KDC số 5	
362	Nguyễn Bưởi	KDC số 5	
363	Nguyễn Chờ	KDC số 5	
364	Nguyễn Cu	KDC số 5	
365	Nguyễn Đình Phong	KDC số 5	
366	Nguyễn Đô	KDC số 5	
367	Nguyễn Đủ	KDC số 5	
368	Nguyễn Được	KDC số 5	
369	Nguyễn Dương Phi	KDC số 5	

370	Nguyễn Hùng	KDC số 5	
371	Nguyễn Hữu Thành	KDC số 5	
372	Nguyễn Hy	KDC số 5	
373	Nguyễn Khoa	KDC số 5	
374	Nguyễn Kỷ	KDC số 5	
375	Nguyễn Là	KDC số 5	
376	Nguyễn Lung	KDC số 5	
377	Nguyễn Minh Hiền	KDC số 5	
378	Nguyễn Nấng	KDC số 5	
379	Nguyễn Ngọc Hạnh	KDC số 5	
380	Nguyễn Ngọc Hiệp	KDC số 5	
381	Nguyễn Ngọc Nhiên	KDC số 5	
382	Nguyễn Ngọc Phúc	KDC số 5	
383	Nguyễn Như Bá	KDC số 5	
384	Nguyễn Như Hà	KDC số 5	
385	Nguyễn Như Tùng	KDC số 5	
386	Nguyễn Nổi	KDC số 5	
387	Nguyễn Phấn	KDC số 5	
388	Nguyễn Quang	KDC số 5	
389	Nguyễn Quảng	KDC số 5	
390	Nguyễn Quốc Hoàng	KDC số 5	
391	Nguyễn Son	KDC số 5	
392	Nguyễn Sơn	KDC số 5	
393	Nguyễn Sự	KDC số 5	
394	Nguyễn Tài	KDC số 5	
395	Nguyễn Tại	KDC số 5	
396	Nguyễn Tân	KDC số 5	
397	Nguyễn Tấn Đức	KDC số 5	
398	Nguyễn Tấn Hồng	KDC số 5	
399	Nguyễn Tấn Khương	KDC số 5	
400	Nguyễn Tấn Vương	KDC số 5	
401	Nguyễn Tên	KDC số 5	
402	Nguyễn Thanh	KDC số 5	
403	Nguyễn Thanh Bạn	KDC số 5	
404	Nguyễn Thành Dư	KDC số 5	
405	Nguyễn Thanh Hồng	KDC số 5	
406	Nguyễn Thanh Lộc	KDC số 5	
407	Nguỹen Thanh Tâm	KDC số 5	
408	Nguyễn Thành Tín	KDC số 5	
409	Nguyễn Thanh Tùng	KDC số 5	
410	Nguyễn Thị Dui	KDC số 5	
411	Nguyễn Thị Hoa	KDC số 5	

412	Nguyễn Thị Huy	KDC số 5	
413	Nguyễn Thị Kim Oanh	KDC số 5	
414	Nguyễn Thị Lào	KDC số 5	
415	Nguyễn Thị Mạnh	KDC số 5	
416	Nguyễn Thị Phương	KDC số 5	
417	Nguyễn Thị Sử	KDC số 5	
418	Nguyễn Thị Thanh Mai	KDC số 5	
419	Nguyễn Thị Thọ	KDC số 5	
420	Nguyễn Thị Tiển	KDC số 5	
421	Nguyễn Thị Trinh	KDC số 5	
422	Nguyễn Thị Tưởng	KDC số 5	
423	Nguyễn Thiện	KDC số 5	
424	Nguyễn Thương	KDC số 5	
425	Nguyễn Tình	KDC số 5	
426	Nguyễn Trọng Hùng	KDC số 5	
427	Nguyễn Trúc	KDC số 5	
428	Nguyễn Từ	KDC số 5	
429	Nguyễn Tự Đặng	KDC số 5	
430	Nguyễn Tự Lên	KDC số 5	
431	Nguyễn Tự Nên	KDC số 5	
432	Nguyễn Tự Quang	KDC số 5	
433	Nguyễn Tuấn	KDC số 5	
434	Nguyễn Tựu	KDC số 5	
435	Nguyễn Văn Chung	KDC số 5	
436	Nguyễn Văn Có	KDC số 5	
437	Nguyễn Văn Cuộc	KDC số 5	
438	Nguyễn Văn Đô	KDC số 5	
439	Nguyễn Văn Dự	KDC số 5	
440	Nguyễn Văn Duyên	KDC số 5	
441	Nguyễn Văn Hải	KDC số 5	
442	Nguyễn Văn Hi	KDC số 5	
443	Nguyễn Văn Họp	KDC số 5	
444	Nguyễn Văn Khánh	KDC số 5	
445	Nguyễn Văn Lời	KDC số 5	
446	Nguyễn Văn Năm	KDC số 5	
447	Nguyễn Văn No	KDC số 5	
448	Nguyễn Văn Sĩ	KDC số 5	
449	Nguyễn Văn Sinh	KDC số 5	
450	Nguyễn Văn Tân	KDC số 5	
451	Nguyễn Văn Tấn	KDC số 5	

452	Nguyễn Văn Thành	KDC số 5	
453	Nguyễn Văn Thiện	KDC số 5	
454	Nguyễn Văn Tiền	KDC số 5	
455	Nguyễn Văn Trọng	KDC số 5	
456	Nguyễn Văn Trung	KDC số 5	xử phạt VPHC trong lĩnh vực giao thông thủy nội địa
457	Nguyễn Văn Tươi	KDC số 5	
458	Nguyễn Văn Vọng	KDC số 5	
459	Nguyễn Xuân Thanh	KDC số 5	
460	Phạm Chín	KDC số 5	
461	Phạm Dũng	KDC số 5	
462	Phạm Duy Quang	KDC số 5	
463	Phạm Ngọc Nhanh	KDC số 5	
464	Phạm Quang Tùng	KDC số 5	
465	Phạm Thanh Đông	KDC số 5	
466	Phạm Thị Mẫu	KDC số 5	
467	Phạm Văn Khanh	KDC số 5	
468	Phạm Văn Quyền	KDC số 5	
469	Phạm Văn Trí	KDC số 5	
470	Phạm Văn Tuấn	KDC số 5	
471	Phan Đại	KDC số 5	
472	Phan Đình Long	KDC số 5	
473	Phan Đình Xuân	KDC số 5	
474	Phan Duy Quang	KDC số 5	
475	Phan Minh Định	KDC số 5	
476	Phan Nhật	KDC số 5	
477	Phan Phước Khoải	KDC số 5	
478	Phan Thanh Chí	KDC số 5	
479	Phan Thanh Được	KDC số 5	
480	phan Thị Dân	KDC số 5	
481	Phan Thị Danh	KDC số 5	
482	Phan Thị Làm	KDC số 5	thay Trần Văn Hơn (chết)
483	Phan Thị Vân	KDC số 5	
484	Phan Văn Anh	KDC số 5	
485	Phù Nhứt	KDC số 5	
486	Phù Tấn Ngọc	KDC số 5	
487	Phù Thị Mỹ Dung	KDC số 5	
488	Phù Thiện	KDC số 5	
489	Thái Văn Đây	KDC số 5	
490	Trần Bình	KDC số 5	
491	Trần Cu	KDC số 5	
492	Trần Đều	KDC số 5	

493	Trần Đình Khoa	KDC số 5	
494	Trần Đình Xem	KDC số 5	
495	Trần Duy Phúc	KDC số 5	
496	Trần Duy Thanh	KDC số 5	
497	Trần Hơn	KDC số 5	
498	Trần Minh Định	KDC số 5	
499	Trần Minh Hoà	KDC số 5	
500	Trần Minh Hoằng	KDC số 5	
501	Trần Phúc Sinh	KDC số 5	
502	Trần Tấn Mãi	KDC số 5	
503	Trần Thị Bích Nguyệt	KDC số 5	
504	Trần Thị Đựng	KDC số 5	
505	Trần Thị Dương	KDC số 5	
506	Trần Thị Duy	KDC số 5	
507	Trần Thị Hiệp	KDC số 5	
508	Trần Thị Hồng	KDC số 5	
509	Trần Thị Khuyên	KDC số 5	
510	Trần Thị Luyến	KDC số 5	
511	Trần Thị Thi	KDC số 5	
512	Trần Thị Tư	KDC số 5	
513	Trần Trà	KDC số 5	
514	Trần Văn Bình	KDC số 5	
515	Trần Văn Có	KDC số 5	
516	Trần Văn Hồng	KDC số 5	
517	Trần Văn Lợi	KDC số 5	
518	Trần Văn Mẫn	KDC số 5	
519	Trần Văn Sô	KDC số 5	
520	Trần Văn Tích	KDC số 5	
521	Trần Văn Tuấn	KDC số 5	
522	Trần Vĩ Đại	KDC số 5	
523	Trần Xuân	KDC số 5	
524	Trương Minh Tính	KDC số 5	
525	Võ Be	KDC số 5	
526	Võ Công Nho	KDC số 5	
527	Võ Han	KDC số 5	
528	Võ Hiển Chinh	KDC số 5	
529	Võ Lợi	KDC số 5	
530	Võ Minh Thánh	KDC số 5	
531	Võ Nhuận	KDC số 5	
532	Võ Tấn Dà	KDC số 5	
533	Võ Thạch	KDC số 5	

534	Võ Thanh Tuấn	KDC số 5	
535	Võ Thị Cẩm	KDC số 5	
536	Võ Thị Hạnh	KDC số 5	
537	Võ Thị Huệ	KDC số 5	
538	Võ Thị Hường	KDC số 5	
539	Võ Thị Lan	KDC số 5	
540	Võ Thị Mười	KDC số 5	
541	Võ Thị Phụng	KDC số 5	
542	Võ Thị Tôn	KDC số 5	
543	Võ Thị Trọng	KDC số 5	
544	Võ Thị Xuân	KDC số 5	
545	Võ Thị Xúc	KDC số 5	
546	Võ Văn Cu Lớn	KDC số 5	
547	Võ Văn Dương	KDC số 5	
548	Võ Văn Hạnh	KDC số 5	
549	Võ Văn Hiếu	KDC số 5	
550	Võ Văn Hoa	KDC số 5	
551	Võ Văn Nhiều	KDC số 5	
552	Võ Văn Sáng	KDC số 5	
553	Võ Văn Sĩ	KDC số 5	
554	Võ Văn Tâm	KDC số 5	
555	Vũ Mai Linh	KDC số 5	
556	Huỳnh Thị Toàn	**KDC số 6**	
557	Phạm Đình Điền	KDC số 6	
558	Võ Văn Bót	KDC số 6	
559	Bùi Chín	KDC số 6	
560	Bùi Kim Mỹ	KDC số 6	
561	Bùi Kim Phong	KDC số 6	
562	Bùi Tám	KDC số 6	
563	Bùi Thị Châu	KDC số 6	
564	Bùi Thị Dìa	KDC số 6	
565	Bùi Thị Ta	KDC số 6	
566	Bùi Thuê	KDC số 6	
567	Bùi Tuấn	KDC số 6	
568	Bùi Út	KDC số 6	
569	Bùi Văn Ba	KDC số 6	
570	Bùi Văn Hiền	KDC số 6	
571	Bùi Văn Hưng	KDC số 6	
572	Bùi Văn Sơn	KDC số 6	
573	Bùi Văn Tám	KDC số 6	
574	Bùi Văn Thanh	KDC số 6	
575	Bùi Văn Thời	KDC số 6	

576	Bùi Văn Thức	KDC số 6	
577	Bùi Văn Trung	KDC số 6	
578	Đặng Hồng Hải	KDC số 6	
579	Đặng Hồng Khuân	KDC số 6	
580	Đặng Thị Triển	KDC số 6	
581	Đặng Tí	KDC số 6	
582	Đặng Văn Thành	KDC số 6	
583	Dương Thị Thanh	KDC số 6	
584	Dương Thị Thể	KDC số 6	
585	Hoàng Lại	KDC số 6	
586	Huỳnh Tấn Vương	KDC số 6	
587	Lê Biển	KDC số 6	
588	Lê Minh Quang	KDC số 6	
589	Lê Minh Văn	KDC số 6	
590	Lê Sang	KDC số 6	
591	Lê Sơn Đạt	KDC số 6	
592	Lê Sơn Đông	KDC số 6	
593	Lê Sơn Hà	KDC số 6	
594	Lê Sơn Hường	KDC số 6	
595	Lê Sơn Thảo	KDC số 6	
596	Lê Tấn Dũng	KDC số 6	
597	Lê Thị Mã	KDC số 6	
598	Lê Thị Nhơn	KDC số 6	
599	Lê Thị Thuận	KDC số 6	
600	Lê Văn Hoàng	KDC số 6	
601	Lê Văn Mau	KDC số 6	
602	Lê Văn Phú	KDC số 6	
603	Ngô Cung	KDC số 6	
604	Ngô Đình Chính	KDC số 6	
605	Ngô Thị Liêm	KDC số 6	
606	Ngô Văn Đức	KDC số 6	
607	Ngô Văn Gấm	KDC số 6	
608	Nguyễn Nơi	KDC số 6	
609	Nguyễn Ân	KDC số 6	
610	Nguyễn Anh Vũ	KDC số 6	
611	Nguyễn Cường	KDC số 6	
612	Nguyễn Hộ	KDC số 6	
613	Nguyễn Hồng Sơn	KDC số 6	
614	Nguyễn Nghiên	KDC số 6	
615	Nguyến Ngọc Sinh	KDC số 6	
616	Nguyễn Như Hải	KDC số 6	
617	Nguyễn Nơm	KDC số 6	

618	Nguyễn Phin	KDC số 6	
619	Nguyễn Quang Tuấn	KDC số 6	
620	Nguyễn Quốc Khánh	KDC số 6	
621	Nguyễn Quyền	KDC số 6	
622	Nguyễn Tân	KDC số 6	
623	Nguyễn Tấn Dũng	KDC số 6	
624	Nguyễn Thanh Cao	KDC số 6	
625	Nguyễn Thanh Dung	KDC số 6	
626	Nguyễn Thanh Dũng	KDC số 6	
627	Nguyễn Thanh Hồng	KDC số 6	
628	Nguyễn Thanh Hương	KDC số 6	
629	Nguyễn Thanh Lim	KDC số 6	
630	Nguyễn Thanh Phương	KDC số 6	
631	Nguyễn Thanh Thắng	KDC số 6	
632	Nguyễn Thanh Trinh	KDC số 6	
633	Nguyễn Thanh Tuấn	KDC số 6	
634	Nguyễn Thể	KDC số 6	
635	Nguyễn Thị Chí	KDC số 6	
636	Nguyễn Thị Chổ	KDC số 6	
637	Nguyễn Thị Lê	KDC số 6	
638	Nguyễn Thị Lụa	KDC số 6	
639	Nguyễn Thị Lược	KDC số 6	
640	Nguyễn Thị Mai	KDC số 6	
641	Nguyễn Thị May	KDC số 6	
642	Nguyễn Thị Thanh Bình	KDC số 6	
643	Nguyễn Thị Thanh Bình	KDC số 6	
644	Nguyễn Thị Thời	KDC số 6	
645	Nguyễn Thị Tường	KDC số 6	
646	Nguyễn Thơm	KDC số 6	
647	Nguyễn Tiến	KDC số 6	
648	Nguyễn Trụ	KDC số 6	
649	Nguyễn Trung Sanh	KDC số 6	
650	Nguyễn Văn Chí	KDC số 6	
651	Nguyễn Văn Chức	KDC số 6	
652	Nguyễn Văn Định	KDC số 6	
653	Nguyễn Văn Giới	KDC số 6	
654	Nguyễn Văn Hoà	KDC số 6	
655	Nguyễn Văn Sáng	KDC số 6	

656	Nguyễn Văn Sơn	KDC số 6	
657	Nguyễn Văn Thanh	KDC số 6	
658	Nguyễn Văn Thành	KDC số 6	
659	Nguyễn Văn Thể	KDC số 6	
660	Nguyễn Văn Thiện	KDC số 6	
661	Nguyễn Văn Vạn	KDC số 6	
662	Phạm Minh Hoà	KDC số 6	
663	Phạm Tấn Thiện	KDC số 6	
664	Phạm Thị Dân	KDC số 6	
665	Phạm Thị Mai	KDC số 6	
666	Phạm Thị Nề	KDC số 6	
667	Phạm Tiền	KDC số 6	
668	Phạm Văn Quí	KDC số 6	
669	Phan Bình	KDC số 6	
670	Phan Đình Lộc	KDC số 6	
671	Phan Thanh Hiển	KDC số 6	
672	Phan Thanh Tùng	KDC số 6	
673	Phan Thị Ánh	KDC số 6	
674	Phan Thị Dĩ	KDC số 6	
675	Phan Thị Hoa	KDC số 6	
676	Phan Thị Phúc	KDC số 6	
677	Phan Thị Sáng	KDC số 6	
678	Phan Văn Được	KDC số 6	
679	Phan Văn Hiệp	KDC số 6	
680	Phùng Minh Hoà	KDC số 6	
681	Phùng Minh Trọng	KDC số 6	
682	Tiêu Thành Được	KDC số 6	
683	Tiêu Thành Thu	KDC số 6	
684	Trần Anh	KDC số 6	
685	Trần Được	KDC số 6	
686	Trần Long Khánh	KDC số 6	
687	Trần Minh Lý	KDC số 6	
688	Trần Ngọc Thọ	KDC số 6	
689	Trần Sơn Quang	KDC số 6	
690	Trần Tấn Vũ	KDC số 6	
691	Trần Thanh Tuấn	KDC số 6	
692	Trần Thị Bích	KDC số 6	
693	Trần Văn Của	KDC số 6	
694	Trần Văn Hiệp	KDC số 6	
695	Trần Văn Lớn	KDC số 6	
696	Trần Văn Lực	KDC số 6	
697	Trần Văn Mao	KDC số 6	

698	Trần Văn Rỗi	KDC số 6	
699	Trần Văn Sơn	KDC số 6	
700	Trần Văn Thọ	KDC số 6	
701	Trần Văn Tốt	KDC số 6	
702	Trần Xuân Trường	KDC số 6	
703	Võ Bỉ	KDC số 6	
704	Võ Dư	KDC số 6	
705	Võ Dương	KDC số 6	
706	Võ Hiển Minh	KDC số 6	
707	Võ Kỳ	KDC số 6	
708	Võ Lựu	KDC số 6	
709	Võ Minh Cảnh	KDC số 6	
710	Võ Minh Thành	KDC số 6	
711	Võ Minh Vương	KDC số 6	
712	Võ Ngọc Đại	KDC số 6	
713	Võ Ngọc Dàng	KDC số 6	
714	Võ Ngọc Hiệp	KDC số 6	
715	Võ Ngọc Lễ	KDC số 6	
716	Võ Ngọc Lượng	KDC số 6	
717	Võ Nhì	KDC số 6	
718	Võ Nhứt	KDC số 6	
719	Võ No	KDC số 6	
720	Võ Phương Nhật	KDC số 6	
721	Võ Quang Vinh	KDC số 6	
722	Võ Quê	KDC số 6	
723	Võ Quyên	KDC số 6	
724	Võ Tấn Công	KDC số 6	
725	Võ Tấn Công	KDC số 6	
726	Võ Tấn Đức	KDC số 6	
727	Võ Tấn Giỏi	KDC số 6	
728	Võ Tấn Lưu	KDC số 6	
729	Võ Tấn Quí	KDC số 6	
730	Võ Tấn Vũ	KDC số 6	
731	Võ Thành	KDC số 6	
732	Võ Thanh Hồng	KDC số 6	
733	Võ Thanh Liêm	KDC số 6	
734	Võ Thanh Nam	KDC số 6	
735	Võ Thị Chín	KDC số 6	
736	Võ Thị Dít	KDC số 6	
737	Võ Thị Giỏi	KDC số 6	
738	Võ Thị Hoành	KDC số 6	
739	Võ Thị Luỹ	KDC số 6	

740	Võ Thị Mặt	KDC số 6	
741	Võ Thị Mèo	KDC số 6	
742	Võ Thị Mèo	KDC số 6	
743	Võ Thị Nhàng	KDC số 6	
744	Võ Thị Sơn	KDC số 6	
745	Võ Thị Thu Ba	KDC số 6	
746	Võ Thị Thu Hà	KDC số 6	
747	Võ Thôn	KDC số 6	
748	Võ Trí Dũng	KDC số 6	
749	Võ Văn Bình	KDC số 6	
750	Võ Văn Cao	KDC số 6	
751	Võ Văn Chánh	KDC số 6	
752	Võ Văn Chức	KDC số 6	
753	Võ Văn Cường	KDC số 6	
754	Võ Văn Gia	KDC số 6	
755	Võ Văn Hoàng	KDC số 6	
756	Võ Văn Hồng	KDC số 6	
757	Võ Văn Huyện	KDC số 6	
758	Võ Văn Lin	KDC số 6	
759	Võ Văn Nhứt	KDC số 6	
760	Võ Văn Oanh	KDC số 6	
761	Võ Văn Sơn	KDC số 6	
762	Võ Văn Tâm	KDC số 6	
763	Võ Văn Thanh	KDC số 6	
764	Võ Văn Thành	KDC số 6	
765	Võ Văn Thông	KDC số 6	
766	Võ Văn Tráng	KDC số 6	
767	Võ Xuân Trạch	KDC số 6	
768	Bùi Kiến Tín	KDC số 7	
769	Bùi Ngọc Thanh	KDC số 7	
770	Bùi Nhứt	KDC số 7	
771	Bùi Nhựt	KDC số 7	
772	Bùi Sanh	KDC số 7	
773	Bùi Thị Đê	KDC số 7	
774	Bùi Thị Kẻm	KDC số 7	
775	Bùi Thị Nhàn	KDC số 7	
776	Bùi Văn Chí	KDC số 7	
777	Bùi Văn Điền	KDC số 7	
778	Bùi Văn Dũng	KDC số 7	
779	Bùi Văn Nghiên	KDC số 7	
780	Bùi Văn Thắng	KDC số 7	
781	Bùi Văn Trung	KDC số 7	

782	Bùi Văn Tuấn	KDC số 7	
783	Đặng Chửng	KDC số 7	
784	Đặng Của	KDC số 7	
785	Đặng Đờn	KDC số 7	
786	Đặng Dưỡng	KDC số 7	
787	Đặng Họp	KDC số 7	
788	Đặng Thiện	KDC số 7	
789	Đặng Tổng	KDC số 7	
790	Đặng Văn Danh	KDC số 7	
791	Đinh Thị Hồng	KDC số 7	
792	Đỗ Liễu	KDC số 7	
793	Đỗ Văn Bình	KDC số 7	
794	Dương Anh Tuấn	KDC số 7	
795	Dương Lộc	KDC số 7	
796	Dương Mạnh	KDC số 7	
797	Dương Tấn	KDC số 7	
798	Dương Thanh Tùng	KDC số 7	
799	Dương Tiến	KDC số 7	
800	Dương Trọng	KDC số 7	
801	Dương Văn Cương	KDC số 7	
802	Huỳnh Ngọc Tân	KDC số 7	
803	Huỳnh Tấn Hải	KDC số 7	
804	Huỳnh Văn Nhất	KDC số 7	
805	Huỳnh Văn Tấn	KDC số 7	
806	Huỳnh Văn Vạn	KDC số 7	
807	Lê Ẩn	KDC số 7	
808	Lê Bá Đại	KDC số 7	
809	Lê Được	KDC số 7	
810	Lê Hoàng	KDC số 7	
811	Lê Huệ	KDC số 7	
812	Le Sơn Binh	KDC số 7	
813	Lê Sơn Dũng	KDC số 7	
814	Lê Sơn Hồng	KDC số 7	
815	Lê Sơn Hùng	KDC số 7	
816	Lê Sơn Sĩ	KDC số 7	
817	Lê Sơn Tùng	KDC số 7	
818	Lê Thanh Đạt	KDC số 7	
819	Lê Thị Hải	KDC số 7	
820	Lê Thị Sáu	KDC số 7	
821	Lê Thị Xuân	KDC số 7	
822	Le Văn Có	KDC số 7	
823	Lê Văn Danh	KDC số 7	

824	Lê Văn Định	KDC số 7	
825	Lê Văn Giàu	KDC số 7	
826	Lê Văn Hiền	KDC số 7	
827	Lê Văn Mạnh	KDC số 7	
828	Lê Văn Nổi	KDC số 7	
829	Lê Văn Sáng	KDC số 7	
830	Lê Văn Sơn	KDC số 7	
831	Lê Văn Thanh	KDC số 7	
832	Lê Văn Ứng	KDC số 7	
833	Lê Văn Việt	KDC số 7	
834	Ngô Ánh Nhật	KDC số 7	
835	Ngô Còn	KDC số 7	
836	Ngô Lý	KDC số 7	
837	Ngô Tâm	KDC số 7	
838	Ngô Thanh Tuấn	KDC số 7	
839	Ngô Thị Chính	KDC số 7	
840	Ngô Thị Lớn	KDC số 7	
841	Ngô Thị Nga	KDC số 7	
842	Ngô Thị Yến Thu	KDC số 7	
843	Ngô Văn Châu	KDC số 7	
844	Ngô Văn Minh	KDC số 7	
845	Nguyễn Tiến	KDC số 7	
846	Nguyễn Bá Thanh	KDC số 7	
847	Nguyễn Bá Thanh	KDC số 7	
848	Nguyễn Chí	KDC số 7	
849	Nguyễn Cười	KDC số 7	
850	Nguyễn Giang Minh	KDC số 7	
851	Nguyễn Giàu	KDC số 7	
852	Nguyễn Hồng Cung	KDC số 7	
853	Nguyễn Hồng Khanh	KDC số 7	
854	Nguyễn Hùng Ánh	KDC số 7	
855	Nguyễn Lộc	KDC số 7	
856	Nguyễn Minh Công	KDC số 7	
857	Nguyễn Minh Hiếu	KDC số 7	
858	Nguyễn Minh Thành	KDC số 7	
859	Nguyễn Ngọc Tấn	KDC số 7	
860	Nguyễn Ngọc Thọ	KDC số 7	
861	Nguyễn Phúc Đạt	KDC số 7	
862	Nguyễn Phúc Thành	KDC số 7	
863	Nguyễn Quang	KDC số 7	
864	Nguyễn Son	KDC số 7	
865	Nguyễn Tấn Công	KDC số 7	

866	Nguyễn Tấn Đạt	KDC số 7	
867	Nguyễn Tấn Hòa	KDC số 7	
868	Nguyễn Tấn Quả	KDC số 7	
869	Nguyễn Tân Thanh	KDC số 7	
870	Nguyễn Tấn Thành	KDC số 7	
871	Nguyễn Thạch	KDC số 7	
872	Nguyễn Thành	KDC số 7	
873	Nguyễn Thanh Phương	KDC số 7	
874	Nguyễn Thanh Tùng	KDC số 7	
875	Nguyễn Thị Điền	KDC số 7	
876	Nguyễn Thị Hoàng	KDC số 7	
877	Nguyễn Thị Hồng	KDC số 7	
878	Nguyễn Thị Lắm	KDC số 7	
879	Nguyễn Thị Lan	KDC số 7	
880	Nguyễn Thị Lý	KDC số 7	
881	Nguyễn Thị Mạnh	KDC số 7	
882	Nguyễn Thị Mở	KDC số 7	
883	Nguyễn Thị Năm	KDC số 7	
884	Nguyễn Thị Nhắn	KDC số 7	
885	Nguyễn Thị Sáu	KDC số 7	
886	Nguyễn Thị Tài	KDC số 7	
887	Nguyễn Thị Thi	KDC số 7	
888	Nguyễn Thị Tiền	KDC số 7	
889	Nguyễn Thị Trang	KDC số 7	
890	Nguyễn Thị Tư	KDC số 7	
891	Nguyễn Thị Vui	KDC số 7	
892	Nguyễn Trung	KDC số 7	
893	Nguyễn Văn Cu	KDC số 7	
894	Nguyễn Văn Cung	KDC số 7	
895	Nguyễn Văn Đầy	KDC số 7	
896	Nguyễn Văn Hải	KDC số 7	
897	Nguyễn Văn Hoài	KDC số 7	
898	Nguyễn Văn Hồng	KDC số 7	
899	Nguyễn Văn Quang	KDC số 7	
900	Nguyễn Văn Thái	KDC số 7	
901	Nguyễn Văn Thanh	KDC số 7	
902	Nguyễn Văn Thêm	KDC số 7	
903	Nguyễn Vinh	KDC số 7	
904	Nguyễn Xứng	KDC số 7	
905	Phạm Anh	KDC số 7	
906	Phạm Ngọc	KDC số 7	

907	Phạm Quang Hiệp	KDC số 7	
908	Phạm Quang Mùa	KDC số 7	
909	Phạm Ri	KDC số 7	
910	Phạm Ru	KDC số 7	
911	Phạm Sáu	KDC số 7	
912	Phạm Thị Hạnh	KDC số 7	
913	Phạm Thị Như	KDC số 7	
914	Phạm Thị Tâm	KDC số 7	
915	Phạm Văn Trọng	KDC số 7	
916	Phan Dân	KDC số 7	
917	Phan Đượm	KDC số 7	
918	Phan Hùng Vinh	KDC số 7	
919	Phan Long Vui	KDC số 7	
920	Phan Lục	KDC số 7	
921	Phan Thanh Sơn	KDC số 7	
922	Phan Thị Hàng	KDC số 7	
923	Phan Thị Hợi	KDC số 7	
924	Phan Thị Mau	KDC số 7	
925	Phan Thị Sơn	KDC số 7	
926	Phan Vân	KDC số 7	
927	Phan Văn Triết	KDC số 7	
928	Tiêu Thị Trọng	KDC số 7	
929	Trần Cao Sơn	KDC số 7	
930	Trần Chạy	KDC số 7	
931	Trần Danh	KDC số 7	
932	Trần Duy Khánh	KDC số 7	
933	Trần Hùng Ngay	KDC số 7	
934	Trần Liên	KDC số 7	
935	Trần Minh Thắng	KDC số 7	
936	Trần Nhứt	KDC số 7	
937	Trần Phan Nghệ	KDC số 7	
938	Trần Sinh	KDC số 7	
939	Trần Tấn	KDC số 7	
940	Trần Thành Hương	KDC số 7	
941	Trần Thành Hưởng	KDC số 7	
942	Trần Thanh Sơn	KDC số 7	
943	Trần Thành Tấn	KDC số 7	
944	Trần Thị Chước	KDC số 7	
945	Trần Thị Cúc	KDC số 7	
946	Trần Thị Hương	KDC số 7	
947	Trần Thị Nam	KDC số 7	
948	Trần Thị Nữ	KDC số 7	

949	Trần Thị Tài	KDC số 7	
950	Trần Thị Tâm	KDC số 7	
951	Trần Thị Thắng	KDC số 7	
952	Trần Thị Thu Lộc	KDC số 7	
953	Trần Thị Thủy	KDC số 7	
954	Trần Thị Tiền	KDC số 7	
955	Trần Thị Tràng	KDC số 7	
956	Trần Thị Xanh	KDC số 7	
957	Trần Văn Bình	KDC số 7	
958	Trần Văn Hương	KDC số 7	
959	Trần Văn Khải	KDC số 7	
960	Trần Văn Mãi	KDC số 7	
961	Trần Văn Tài	KDC số 7	
962	Trần Văn Thái	KDC số 7	
963	Trần Văn Thành	KDC số 7	
964	Trần Văn Thạnh	KDC số 7	
965	Trần Văn Tụ	KDC số 7	
966	Trần Xuân Long	KDC số 7	
967	Trương Thị Xạ	KDC số 7	
968	Võ Củ	KDC số 7	
969	Võ Đồi	KDC số 7	
970	Võ Đông Sơ	KDC số 7	
971	Võ Họp	KDC số 7	
972	Võ Luận	KDC số 7	
973	Võ May	KDC số 7	
974	Võ Minh Chính	KDC số 7	
975	Võ Minh Lợi	KDC số 7	
976	Võ Minh Sơn	KDC số 7	
977	Võ Minh Thanh	KDC số 7	
978	Võ Ngọc Lợi	KDC số 7	
979	Võ Nhật Anh	KDC số 7	
980	Võ Quang Dương	KDC số 7	
981	Võ Tấn Diệu	KDC số 7	
982	Võ Thái Bình	KDC số 7	
983	Võ Thị Đủ	KDC số 7	
984	Võ Thị Hoạch	KDC số 7	
985	Võ Thị Sơn	KDC số 7	
986	Võ Thị Tửu	**KDC số 7**	thay Bùi Hữu Nghĩa (chết)
987	Võ Tồn	KDC số 7	
988	Võ Văn Hải	KDC số 7	
989	Võ Văn Hộ	KDC số 7	
990	Võ Văn Minh	KDC số 7	

991	Võ Văn Nam	KDC số 7	
992	Võ Văn Nhứt	KDC số 7	
993	Võ Văn Phú	KDC số 7	
994	Võ Văn Tài	KDC số 7	
995	Võ Văn Thọ	KDC số 7	
996	Võ Văn Tươi	KDC số 7	
997	Bùi Duy Hồng	KDC số 8	
998	Bùi Hậu	**KDC số 8**	
999	Bùi Hồng Trọng	KDC số 8	
1000	Bùi Tâm	KDC số 8	
1001	Bùi Thị Khuôn	KDC số 8	
1002	Đặng Bồng	KDC số 8	
1003	Đặng Chèo	KDC số 8	
1004	Đặng Chú	KDC số 8	
1005	Đặng Cứ	KDC số 8	
1006	Đặng Đức Lương	KDC số 8	
1007	Đặng Đức Trí	KDC số 8	
1008	Đặng Được	KDC số 8	
1009	Đặng Hậu	KDC số 8	
1010	Đặng Hoàng Sơn	KDC số 8	
1011	Đặng Hội	KDC số 8	
1012	Đặng Ngọc Anh	KDC số 8	
1013	Đặng Ngọc Tồn	KDC số 8	
1014	Đặng Phất	KDC số 8	
1015	Đặng Phi Vĩnh	KDC số 8	
1016	Đặng Quang Bình	KDC số 8	
1017	Đặng Quang Đô	KDC số 8	
1018	Đặng Quang Hậu	KDC số 8	
1019	Đặng Quang Lệnh	KDC số 8	
1020	Đặng Quang Thắng	KDC số 8	
1021	Đặng Quang Trạng	KDC số 8	
1022	Đặng Quốc Liệu	KDC số 8	
1023	Đặng Tấn Phát	KDC số 8	
1024	Đặng Thanh Nhân	KDC số 8	
1025	Đặng Thanh Tùng	KDC số 8	
1026	Đặng Thanh Việt	KDC số 8	
1027	Đặng Thế Thưởng	KDC số 8	
1028	Đặng Thị Cẩm	KDC số 8	
1029	Đặng Thị Hồng Liên	KDC số 8	
1030	Đặng Thị Kim Oanh	KDC số 8	
1031	Đặng Thị Mỹ	KDC số 8	
1032	Đặng Thị Nguyên	KDC số 8	

1033	Đặng Thị Tánh	KDC số 8	
1034	Đặng Thị Thảo	KDC số 8	
1035	Đặng Thí Tý	KDC số 8	
1036	Đặng Thiên Tín	KDC số 8	
1037	Đặng Toán	KDC số 8	
1038	Đặng Tráng	KDC số 8	
1039	Đặng Văn Hậu	KDC số 8	
1040	Đặng văn Hoài	KDC số 8	
1041	Đặng Văn Lai	KDC số 8	
1042	Đặng Văn Lĩnh	KDC số 8	
1043	Đặng Văn Mừng	KDC số 8	
1044	Đặng Văn Thức	KDC số 8	
1045	Đặng Văn Thường	KDC số 8	
1046	Đặng Ý	KDC số 8	
1047	Đào Thanh Hoàng	KDC số 8	
1048	Đỗ Minh Thành	KDC số 8	
1049	Đỗ Thị Bảy	KDC số 8	
1050	Đỗ Thị Hương	KDC số 8	
1051	Đỗ Văn Dân	KDC số 8	
1052	Dương Có	KDC số 8	
1053	Dương Tấn	KDC số 8	
1054	Dương Thị Liễu	KDC số 8	
1055	Dương Văn Sinh	KDC số 8	
1056	Lê Chí Tâm	KDC số 8	
1057	Lê Hường	KDC số 8	
1058	Lê Thanh Hợp	KDC số 8	
1059	Lê Thị Phí	KDC số 8	
1060	Lê Thị Phước	KDC số 8	
1061	Lê Văn Lương	KDC số 8	
1062	Lê Văn Mến	KDC số 8	
1063	Lê Văn Quân	KDC số 8	
1064	Lê Văn Thuận	KDC số 8	
1065	Lê Văn Tình	KDC số 8	
1066	Lê Văn Triển	KDC số 8	
1067	Lê Văn Xanh	KDC số 8	
1068	Lữ Đức Hạnh	KDC số 8	
1069	Mai Lộ	KDC số 8	
1070	Mai Tấn Đức	KDC số 8	
1071	Mai Tấn Lộc	KDC số 8	
1072	Ngô Văn Kiển	KDC số 8	
1073	Nguyễn Chí Lâm	KDC số 8	
1074	Nguyễn Có	KDC số 8	

1075	Nguyễn Cu	KDC số 8	
1076	Nguyễn Đình Kha	KDC số 8	
1077	Nguyễn Đình Long	KDC số 8	
1078	Nguyễn Dũng	KDC số 8	
1079	Nguyễn Hoằng	KDC số 8	
1080	Nguyễn Hồng Miết	KDC số 8	
1081	Nguyễn Hồng Xuân	KDC số 8	
1082	Nguyễn Hữu Công	KDC số 8	
1083	Nguyễn Hữu Lương	KDC số 8	
1084	Nguyễn Hữu Thanh	KDC số 8	
1085	Nguyễn Hữu Thành	KDC số 8	
1086	Nguyễn Khỏe	KDC số 8	
1087	Nguyễn Liêm	KDC số 8	
1088	Nguyễn Minh Hồng	KDC số 8	
1089	Nguyễn Mỹ	KDC số 8	
1090	Nguyễn Phi Hùng	KDC số 8	
1091	Nguyễn Quang Vinh	KDC số 8	
1092	Nguyễn Sướng	KDC số 8	
1093	Nguyễn Thanh Trí	KDC số 8	
1094	Nguyễn Thị Ấu	KDC số 8	
1095	Nguyễn Thị Bé Tư	KDC số 8	
1096	Nguyễn Thị Chóng	KDC số 8	
1097	Nguyễn Thị Đầy	KDC số 8	
1098	Nguyễn Thị Giàu	KDC số 8	
1099	Nguyễn Thị Hương	KDC số 8	
1100	Nguyễn Thị Mai	KDC số 8	
1101	Nguyễn Thị Tài	KDC số 8	
1102	Nguyễn Thị Tám	KDC số 8	
1103	Nguyễn Thị Thơm	KDC số 8	
1104	Nguyễn Thị Thu	KDC số 8	
1105	Nguyễn Thị Thu Thủy	KDC số 8	
1106	Nguyễn Thị Thu Vân	KDC số 8	
1107	Nguyễn Thị Trang	KDC số 8	
1108	Nguyễn Thị Xi	KDC số 8	
1109	Nguyễn Văn Bình	KDC số 8	
1110	Nguyễn Văn Dương	KDC số 8	
1111	Nguyễn Văn Hạnh	KDC số 8	
1112	Nguyễn Văn Khuân	KDC số 8	
1113	Nguyễn Văn Lang	KDC số 8	
1114	Nguyễn Văn Lành	KDC số 8	
1115	Nguyễn Văn Long	KDC số 8	

1116	Nguyễn Văn Lý	KDC số 8	
1117	Nguyễn Văn Quý	KDC số 8	
1118	Nguyễn Văn Tài	KDC số 8	
1119	Nguyễn Văn Thạnh	KDC số 8	
1120	Nguyễn Văn Vui	KDC số 8	
1121	Phạm Bảo	KDC số 8	
1122	Phạm Đạt	KDC số 8	
1123	Phạm Mười	KDC số 8	
1124	Phạm Tấn Giàu	KDC số 8	
1125	Phạm Thị Có	KDC số 8	
1126	Phạm Thị Giã	KDC số 8	
1127	Phạm Thị Thành	KDC số 8	thay Đặng Văn Ngon (chết)
1128	Phạm Trung	KDC số 8	
1129	Phạm Văn Lộc	KDC số 8	
1130	Phạm Văn Xuân	KDC số 8	
1131	Phan Anh Văn	KDC số 8	
1132	Phan Hồng Sơn	KDC số 8	
1133	Phan Thanh Đạt	KDC số 8	
1134	Phan Thanh Hội	KDC số 8	
1135	Phan Thanh Long	KDC số 8	
1136	Phan Thanh Nam	KDC số 8	
1137	Phan Thanh Trung	KDC số 8	
1138	Phan Thị An	KDC số 8	
1139	Phan Thị Đạt	KDC số 8	
1140	Phan Thị Loan	KDC số 8	
1141	Phan Thọa	KDC số 8	
1142	Phan Thương	KDC số 8	
1143	Phan Tiến Dũng	KDC số 8	
1144	Phan Tuấn	KDC số 8	
1145	Phan Văn Thành	KDC số 8	
1146	Phù Thị Xuân	KDC số 8	
1147	Tạ Thị Cúc	KDC số 8	
1148	Tiêu Đình Tấn	KDC số 8	
1149	Tiêu Hữu Phúc	KDC số 8	
1150	Trần Bửu Viện	KDC số 8	
1151	Trần Chí	KDC số 8	
1152	Trần Chung	KDC số 8	
1153	Trần Đức Nhân	KDC số 8	
1154	Trần Khắc Thụy	KDC số 8	
1155	Trần Lý Tưởng	KDC số 8	
1156	Trần Minh Sang	KDC số 8	
1157	Trần Minh Thành	KDC số 8	

1158	Trần Minh Tuấn	KDC số 8	
1159	Trần Minh Vinh	KDC số 8	
1160	Tràn Mười	KDC số 8	
1161	Trần Nhi	KDC số 8	
1162	Trần Quốc Liệu	KDC số 8	
1163	Trần Tạc	KDC số 8	
1164	Trần Tấn Đạt	KDC số 8	
1165	Trần Thành Danh	KDC số 8	
1166	Trần Thanh Mùi	KDC số 8	
1167	Trần Thanh Nhân	KDC số 8	
1168	Trần Thanh Phú	KDC số 8	
1169	Trần Thanh Trạng	KDC số 8	
1170	Trần Thị Hoa	KDC số 8	
1171	Trần Thị Mèn	KDC số 8	
1172	Trần Thị Ngà	KDC số 8	
1173	Trần Thị Phước Hạnh	KDC số 8	
1174	Trần Thị Thải	KDC số 8	
1175	Trần Thị Tri	KDC số 8	
1176	Trần Thị Xuân	KDC số 8	
1177	Trần Thiện	KDC số 8	
1178	Trần Văn Có	KDC số 8	
1179	Trần Văn Đồng	KDC số 8	
1180	Trần Văn Dũng	KDC số 8	
1181	Trần Văn Giàu	KDC số 8	
1182	Trần Văn Minh	KDC số 8	
1183	Trần Văn Rờ	KDC số 8	
1184	Trần Văn Sáng	KDC số 8	
1185	Trần Văn Sự	KDC số 8	
1186	Trần Văn Thái	KDC số 8	
1187	Trần Văn Thanh	KDC số 8	
1188	Trần Văn Thiện	KDC số 8	
1189	Trần Xanh	KDC số 8	
1190	Trần Xuân Phúc	KDC số 8	
1191	Trần Xuân Tươi	KDC số 8	
1192	Võ Chí Thanh	KDC số 8	
1193	Võ Đứng	KDC số 8	
1194	Võ Hiển Vinh	KDC số 8	
1195	Võ Minh Liên	KDC số 8	
1196	Võ Minh Vương	KDC số 8	
1197	Võ Ngọc Đầy	KDC số 8	
1198	Võ Thanh Nhân	KDC số 8	

1199	Võ Thị Ba	KDC số 8	
1200	Võ Thị Chia	KDC số 8	thay Nguyễn Diệu (chết)
1201	Võ Thị Diễm	KDC số 8	
1202	Võ Thị Quý	KDC số 8	
1203	Võ Thị Tụ	KDC số 8	
1204	Võ Văn Đại	KDC số 8	
1205	Võ Văn Hiền	KDC số 8	
1206	Võ Văn Thạnh	KDC số 8	
1207	Võ Văn Thiện	KDC số 8	
1208	Võ Văn Út	KDC số 8	
1209	Bùi Chín	**KDC số 9**	
1210	Bùi Của	KDC số 9	
1211	Bùi Quốc Anh	KDC số 9	
1212	Bùi Thị Chanh	KDC số 9	
1213	Bùi Thị Chờ	KDC số 9	
1214	Bùi Thị Hoằng	KDC số 9	
1215	Bùi Triệu	KDC số 9	
1216	Bùi Văn Biển	KDC số 9	
1217	Bùi Văn Hùng	KDC số 9	
1218	Bùi Văn Long	KDC số 9	
1219	Bùi Văn Thành	KDC số 9	
1220	Cao Thị Tư	KDC số 9	
1221	Đặng Quang Nghị	KDC số 9	
1222	Đặng Thị Địch	KDC số 9	
1223	Đặng Thị Kịch	KDC số 9	
1224	Đặng Thị Mè	KDC số 9	
1225	Đặng Thị Thống	KDC số 9	
1226	Đặng Tỉnh	KDC số 9	
1227	Đặng Văn Tươi	KDC số 9	
1228	Đỗ Lắm	KDC số 9	
1229	Đỗ Minh Phước	KDC số 9	
1230	Đỗ Minh Tâm	KDC số 9	
1231	Đỗ Minh Thông	KDC số 9	
1232	Đỗ Văn Cường	KDC số 9	
1233	Đỗ Văn Lô	KDC số 9	
1234	Đỗ Văn Thông (1968)	KDC số 9	
1235	Dương Anh Tài	KDC số 9	
1236	Dương Thị Mười	KDC số 9	
1237	Huỳnh Lập	KDC số 9	
1238	Huỳnh Ngọc Dũng	KDC số 9	
1239	Huỳnh Thị Ba	KDC số 9	

1240	Huỳnh Văn Chiến	KDC số 9	
1241	Lê Minh Chính	KDC số 9	
1242	Lê Minh Hoàng	KDC số 9	
1243	Lê Mười	KDC số 9	
1244	Lê Ngọc Phước	KDC số 9	
1245	Lê Nhuận	KDC số 9	
1246	Lê Thanh Hải	KDC số 9	
1247	Lê Thanh Hồng	KDC số 9	
1248	Lê Thị Bòng	KDC số 9	
1249	Lê Thị Hộ	KDC số 9	
1250	Lê Thị Hoa	KDC số 9	
1251	Lê Thị Nương	KDC số 9	
1252	Lê Thị Trinh	KDC số 9	
1253	Lê Thừa	KDC số 9	
1254	Lê Trình	KDC số 9	
1255	Lê Văn Công	KDC số 9	
1256	Lê Văn Thanh	KDC số 9	
1257	Lê Văn Thành	KDC số 9	
1258	Ngô Đình Vụ	KDC số 9	
1259	Ngô Thị Nhượng	KDC số 9	
1260	Ngô Thị Ròn	KDC số 9	
1261	Nguyễn Bá Trường	KDC số 9	
1262	Nguyễn Đời	KDC số 9	
1263	Nguyễn Đúng	KDC số 9	
1264	Nguyễn Đứng	KDC số 9	
1265	Nguyễn Được	KDC số 9	
1266	Nguyễn Giang	KDC số 9	
1267	Nguyễn Hoa	KDC số 9	
1268	Nguyễn Hữu Đặng	KDC số 9	
1269	Nguyễn Hữu Văn	KDC số 9	
1270	Nguyễn Lớn	KDC số 9	
1271	Nguyễn Long	KDC số 9	
1272	Nguyễn Mạnh	KDC số 9	
1273	Nguyễn Nhật Quang	KDC số 9	
1274	Nguyễn Nhịp	KDC số 9	
1275	Nguyễn Như Mai	KDC số 9	
1276	Nguyễn Như Son	KDC số 9	
1277	Nguyễn Nuôi	KDC số 9	
1278	Nguyễn Quang Sáng	KDC số 9	
1279	Nguyễn Quý	KDC số 9	
1280	Nguyễn Tám	KDC số 9	
1281	Nguyễn Tấn Điều	KDC số 9	

1282	Nguyễn Tấn Vương	KDC số 9	
1283	Nguyễn Thanh Hà	KDC số 9	
1284	Nguyễn Thanh Nghĩa	KDC số 9	
1285	Nguyễn Thành Phương	KDC số 9	
1286	Nguyễn Thành Tài	KDC số 9	
1287	Nguyễn Thị Cảnh	KDC số 9	
1288	Nguyễn Thị Chức	KDC số 9	
1289	Nguyễn Thị đi	KDC số 9	
1290	Nguyễn Thị Loan	KDC số 9	
1291	Nguyễn Thị Nhàn	KDC số 9	
1292	Nguyễn Thị Thương	KDC số 9	
1293	Nguyễn Thọ	KDC số 9	
1294	Nguyễn Thời	KDC số 9	
1295	Nguyễn Tờ	KDC số 9	
1296	Nguyễn Tùng	KDC số 9	
1297	Nguyễn Văn Giỏi	KDC số 9	
1298	Nguyễn Văn Hoàng	KDC số 9	
1299	Nguyễn Văn Khuân	KDC số 9	
1300	Nguyễn Văn Lộc	KDC số 9	
1301	Nguyễn Văn Nhân	KDC số 9	
1302	Nguyễn Văn Phấn	KDC số 9	
1303	Nguyễn Văn Tài	KDC số 9	
1304	Nguyễn Văn Tân	KDC số 9	
1305	Nguyễn Văn Tráng	KDC số 9	
1306	Phạm Bảy	KDC số 9	
1307	Phạm Đảm	KDC số 9	
1308	Phạm Sinh	KDC số 9	
1309	Phạm Thị Hồng	KDC số 9	
1310	Phạm Thị Trung Hải	KDC số 9	
1311	Phạm Văn Thành	KDC số 9	
1312	Phan Bình	KDC số 9	
1313	Phan Chơi	KDC số 9	
1314	Phan Công Bá	KDC số 9	
1315	Phan Duy Tấn	KDC số 9	
1316	phan Giống	KDC số 9	
1317	Phan Hồng Thanh	KDC số 9	
1318	Phan Long Hoài	KDC số 9	
1319	Phan Minh Nhựt	KDC số 9	
1320	Phan Phước Khải	KDC số 9	
1321	Phan Phước Lộc	KDC số 9	
1322	Phan Thành Danh	KDC số 9	

1323	Phan Thanh Khoa	KDC số 9	
1324	Phan Thanh Tân	KDC số 9	
1325	Phan Thanh Tùng	KDC số 9	
1326	Phan Thị Chí	KDC số 9	
1327	Phan Thị Hiệp	KDC số 9	
1328	Phan Thị Mơn	KDC số 9	
1329	Phan Tri	KDC số 9	
1330	Phan Văn Hiển	KDC số 9	
1331	Phan Văn Hiệp	KDC số 9	
1332	Phan Văn Mạnh	KDC số 9	
1333	Phan Văn Nên	KDC số 9	
1334	Phan Vững	KDC số 9	
1335	Phù Ngọc Tươi	KDC số 9	
1336	Phù Thị Hối	KDC số 9	
1337	Phù Tia	KDC số 9	
1338	Phù Tin	KDC số 9	
1339	Phù Văn Giỏi	KDC số 9	
1340	Phù Văn Thanh	KDC số 9	
1341	Phù Văn Tùng	KDC số 9	
1342	Phùng Văn Tân	KDC số 9	
1343	Phùng Văn Thành	KDC số 9	
1344	Thái Văn Mười	KDC số 9	
1345	Trần Chín	KDC số 9	
1346	Trần Đạo	KDC số 9	
1347	Trần Hoa	KDC số 9	
1348	Trần Minh Hoàng	KDC số 9	
1349	Trần Minh Hùng	KDC số 9	
1350	Trần Minh Tấn	KDC số 9	
1351	Trần Phước	KDC số 9	
1352	Trần Quang Phục	KDC số 9	
1353	Trần Thanh Tấn	KDC số 9	
1354	Trần Thị Dĩnh	KDC số 9	
1355	Trần Thị Khoảng	KDC số 9	
1356	Trần Thị Lang	KDC số 9	
1357	Trần Thị Lập	KDC số 9	
1358	Trần Thị Yến	KDC số 9	
1359	Trần Văn Cường	KDC số 9	
1360	Trần Văn Hải	KDC số 9	
1361	Trần Văn Thi	KDC số 9	
1362	Trần Xuân Quang	KDC số 9	
1363	Võ Lộc	KDC số 9	
1364	Võ Phương Nhật	KDC số 9	

1365	Võ Thành Được	KDC số 9	
1366	Võ Thành Quang	KDC số 9	
1367	Võ Thị Cho	KDC số 9	
1368	Võ Thị Điểm	KDC số 9	
1369	Võ Thị Khải	KDC số 9	
1370	Võ Thị Mai	KDC số 9	
1371	Võ Thị Mẫu	KDC số 9	
1372	Võ Thị Mười	KDC số 9	thay Phan Gương (chết)
1373	Võ Thị Phải	KDC số 9	
1374	Võ Thị Toán	KDC số 9	
1375	Võ Tuấn	KDC số 9	
1376	Võ Văn Tể	KDC số 9	
1377	Võ Văn Thành	KDC số 9	
1378	Lê Tân	KDC số	
1379	Lê Văn Vương	KDC số	
1380	Ngô Văn Hưng	KDC số	
1381	Võ Minh Định	KDC số	

Tổng số hộ được tặng Danh hiệu GĐVH năm 2026: 1.381 hộ/1.449 hộ =

1449

DANH SÁCH THÔN TÂY AN VĨNH
KHÔNG ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN DANH HIỆU
GIA ĐÌNH VĂN HOÁ NĂM 2026

STT	Họ và tên	KDC	Ghi chú
1	Đặng Thị Thiệt	KDC số 10	đổ nước thải ra đường
2	Dương Quang Đạo	KDC số 10	buôn bán hàng hóa tại di tích gây mất mỹ quan
3	Lê Văn Phương	KDC số 10	đổ nước thải ra đường
4	Lê Văn Sáu	KDC số 10	đổ nước thải ra đường
5	Nguyễn Bá Na	KDC số 10	sử dụng trái phép chất ma túy
6	Nguyễn Thanh Tùng	KDC số 10	đổ nước thải ra đường
7	Nguyễn Văn Dạn	KDC số 10	đổ nước thải ra đường
8	Nguyễn Văn Đỏ	KDC số 10	đổ nước thải ra đường
9	Nguyễn Văn Đỡ	KDC số 10	Đánh bạc
10	Phan Thành Ngọc	KDC số 10	có vợ đánh cờ bạc
11	Phan Tuấn	KDC số 10	đổ nước thải ra đường
12	Phan Văn Nhiều	KDC số 10	đổ nước thải ra đường
13	Phùng Thị Tuyết	KDC số 10	mổ lợn gây ô nhiễm trong KDC
14	Trần Bình Trọng	KDC số 10	ly hôn
15	Trần Hinh Gấm	KDC số 10	có con Trần Bá Tín sử dụng trái phép chất ma túy
16	Võ Hô	KDC số 10	gia đình thường xuyên gây gỗ
17	Võ Thị Kim Hường	KDC số 10	đổ nước thải ra đường
18	Võ Xuân Hậu	KDC số 10	Có tiền sự đánh bạc
19	Đỗ Hữu Trí	KDC số 5	lấn chiếm đất (Đông Nam)
20	Huỳnh Văn Tân	KDC số 5	đổ nước thải ra đường
21	Lê Tấn Lý	KDC số 5	nợ thuế
22	Lê Thành Sơn	KDC số 5	đổ nước thải ra đường
23	Nguyễn Văn Trí	KDC số 5	Đánh bạc
24	Phan Thanh Tuấn	KDC số 5	có con Phan Thanh Duy sử dụng trái phép chất ma túy
25	Thái Thị Thu Lang	KDC số 5	có con Trần Văn Son (2002) phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị xử phạt 2 năm tù
26	Trần Chí Bình	KDC số 5	chứa đánh bạc
27	Võ Hữu Chi	KDC số 5	có con nghiện chất ma túy

28	Trần Văn Thanh (1987)	KDC số 5	đánh bạc
29	Bùi Mười	KDC số 6	chứa đánh bạc
30	Nguyễn Bình	KDC số 6	Đánh bạc
31	Nguyễn Bồi	KDC số 6	gây phiền trong thôn xóm
32	Nguyễn Lý	KDC số 6	vợ Nguyễn Thị Vân làm chả vi phạm vệ sinh ATTP
33	Nguyễn Thị Hiền	KDC số 6	có con Võ Văn Có sử dụng trái phép chất ma túy
34	Trần Chí Nguyên	KDC số 6	có con Trần Thanh Duy sử dụng trái phép chất ma túy
35	Trần Chí Thông	KDC số 6	chứa đánh bạc
36	Trần Thị Bông	KDC số 6	Có con Bùi Được có 01 tiền án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy
37	Võ Tám	KDC số 6	có con Võ Văn Bình (1989) phạm tội đánh bạc bị xử phạt 2 năm 6 tháng cải tạo không giam giữ, đổ nước thải ra đường
38	Võ Tấn Quí	KDC số 6	cờ bạc
39	Võ Văn Chánh	KDC số 6	gây phiền hà trong KDC
40	Huỳnh Xuân Phương	KDC số 7	đổ nước thải ra đường
41	Lê Thị Hà	KDC số 7	có 01 tiền sự đánh bạc
42	Lê Văn Hậu	KDC số 7	có lời lẽ phát ngôn xúc phạm cán bộ
43	Nguyễn Minh Hiếu	KDC số 7	đổ nước thải ra đường
44	Nguyễn Thanh Dũng	KDC số 7	có con Nguyễn Thanh Trúc sử dụng trái phép chất ma túy
45	Nguyễn Thị Vị	KDC số 7	đổ nước thải ra đường
46	Trần Cao Sơn	KDC số 7	đổ nước thải ra đường
47	Trần Thị Bạn	KDC số 7	đổ nước thải ra đường
48	Đặng Ngọc Khánh	KDC số 8	có con ở tù
49	Mai Văn Đại	KDC số 8	Đánh bạc
50	Nguyễn Văn Thế	KDC số 8	có con Nguyễn Văn Việt sử dụng trái phép chất ma túy
51	Phạm Văn Hiếu	KDC số 8	cờ bạc
52	Phan Văn Dũng	KDC số 8	đánh bạc

53	Phan Văn Hiếu (1994)	KDC số 8	chứa đánh bạc
54	Trần Sửu	KDC số 8	con không thực hiện NVQS
55	Trần Văn Hậu	KDC số 8	Đánh bạc
56	Trương Thừa	KDC số 8	đổ nước thải ra đường
57	Võ Thị Trường	KDC số 8	đổ nước thải ra đường
58	Đỗ Thị Xanh	KDC số 9	có con Đỗ Văn Danh sử dụng ma túy
59	Huỳnh Thành	KDC số 9	có con Huỳnh Thị Hà mua bán trái phép chất ma túy
60	Lê Văn Leo	KDC số 9	đánh bạc
61	Ngô Linh Vĩnh	KDC số 9	xả rác ô nhiễm môi trường
62	Nguyễn Trọng	KDC số 9	đổ nước thải ra đường
63	Nguyễn Văn Cho	KDC số 9	co con không khám NVQS
64	Nguyễn Văn Hiệp	KDC số 9	thay Nguyễn Cu (chết), sử dụng ma túy
65	Phan Minh Nhựt	KDC số 9	đổ nước thải ra đường
66	Phù Bá Đoàn	KDC số 9	con đang ở tù
67	Trần Thị Mười	KDC số 9	Có con Huỳnh Văn Giàu có 01 tiền án tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy
68	Trần Thị Huệ		có con Nguyễn Hùng Huy (1983)

Tổng số hộ không đề nghị xét Danh hiệu GĐVH: 68 hộ, chiếm tỷ lệ 4,69%

ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU LÝ SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN THÔN BẮC AN BÌNH
được tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" năm 2026
(kèm theo Ouết đinh số /OĐ-UBND ngày 04/11/2026 của UBND đăc khu Lý

STT	Họ và tên	Thường trú	Ghi chú
1	Bùi Cao	Thôn Bắc An Bình	
2	Bùi Công	Thôn Bắc An Bình	
3	Bùi Cường	Thôn Bắc An Bình	
4	Lê Minh Phú	Thôn Bắc An Bình	
5	Trần Thị Đời	Thôn Bắc An Bình	
6	Bùi Mã	Thôn Bắc An Bình	
7	Bùi Minh	Thôn Bắc An Bình	
8	Bùi Thị Thơ	Thôn Bắc An Bình	
9	Bùi Thị Thuyền	Thôn Bắc An Bình	
10	Bùi Thị Trường	Thôn Bắc An Bình	
11	Bùi Tiến Dũng	Thôn Bắc An Bình	
12	Bùi Văn Dung	Thôn Bắc An Bình	
13	Bùi Văn Huyền	Thôn Bắc An Bình	
14	Bùi Văn Tân	Thôn Bắc An Bình	
15	Bùi Văn Thiện	Thôn Bắc An Bình	
16	Bùi Xanh	Thôn Bắc An Bình	
17	Đặng Đức	Thôn Bắc An Bình	
18	Đặng Hạnh	Thôn Bắc An Bình	
19	Đặng Hoàng Kính	Thôn Bắc An Bình	
20	Võ Thị Thúy	Thôn Bắc An Bình	
21	Đặng Hùng	Thôn Bắc An Bình	
22	Đặng Thanh Điền	Thôn Bắc An Bình	
23	Đặng Thị Lũy	Thôn Bắc An Bình	
24	Đặng Thị Thành	Thôn Bắc An Bình	
25	Đặng Thị Úc	Thôn Bắc An Bình	
26	Đặng Thiện	Thôn Bắc An Bình	
27	Đặng Thời	Thôn Bắc An Bình	
28	Đặng Yên	Thôn Bắc An Bình	
29	Huỳnh Ngọc Tiên	Thôn Bắc An Bình	
30	Huỳnh Ngọc Tuấn	Thôn Bắc An Bình	
31	Huỳnh Ưa	Thôn Bắc An Bình	
32	Lê Của	Thôn Bắc An Bình	
33	Lê Đại	Thôn Bắc An Bình	
34	Lê Lộc	Thôn Bắc An Bình	
35	Lê Lớn	Thôn Bắc An Bình	

36	Lê Phước	Thôn Bắc An Bình	
37	Lê Quang	Thôn Bắc An Bình	
38	Lê Văn Linh	Thôn Bắc An Bình	
39	Ngô Lắm	Thôn Bắc An Bình	
40	Ngô Thị Vân	Thôn Bắc An Bình	
41	Ngô Văn Lộc	Thôn Bắc An Bình	
42	Nguyễn Bút	Thôn Bắc An Bình	
43	Nguyễn Dư	Thôn Bắc An Bình	
44	Nguyễn Được	Thôn Bắc An Bình	
45	Nguyễn Hữu Phước	Thôn Bắc An Bình	
46	Nguyễn Kết	Thôn Bắc An Bình	
47	Nguyễn Lễ	Thôn Bắc An Bình	
48	Nguyễn Lợi	Thôn Bắc An Bình	
49	Nguyễn Ngọc Bình	Thôn Bắc An Bình	
50	Nguyễn Nhi	Thôn Bắc An Bình	
51	Nguyễn Sa	Thôn Bắc An Bình	
52	Nguyễn Thạnh	Thôn Bắc An Bình	
53	Nguyễn Thanh Ân	Thôn Bắc An Bình	
54	Nguyễn Thành Công	Thôn Bắc An Bình	
55	Nguyễn Thanh Khuân	Thôn Bắc An Bình	
56	Nguyễn Thanh Liên	Thôn Bắc An Bình	
57	Nguyễn Thanh Lộc	Thôn Bắc An Bình	
58	Nguyễn Thị Hạng	Thôn Bắc An Bình	
59	Nguyễn Thị Nhiều	Thôn Bắc An Bình	
60	Nguyễn Thị Nhỏ	Thôn Bắc An Bình	
61	Nguyễn Thị Tám	Thôn Bắc An Bình	
62	Nguyễn Thị Thành	Thôn Bắc An Bình	
63	Nguyễn Thịnh	Thôn Bắc An Bình	
64	Nguyễn Tròn	Thôn Bắc An Bình	
65	Nguyễn Tuyền	Thôn Bắc An Bình	
66	Nguyễn Văn Ánh	Thôn Bắc An Bình	
67	Nguyễn Văn Được	Thôn Bắc An Bình	
68	Nguyễn Văn Duyên	Thôn Bắc An Bình	
69	Nguyễn Văn Hiệp	Thôn Bắc An Bình	
70	Nguyễn Văn Hòa	Thôn Bắc An Bình	
71	Nguyễn Văn Hồng	Thôn Bắc An Bình	
72	Nguyễn Văn Thạnh	Thôn Bắc An Bình	
73	Nguyễn Văn Thiện	Thôn Bắc An Bình	
74	Nguyễn Văn Thọ	Thôn Bắc An Bình	
75	Nguyễn Xuân	Thôn Bắc An Bình	
76	Phạm Thị Phú	Thôn Bắc An Bình	
77	Phạm Trọng	Thôn Bắc An Bình	

78	Phạm Văn Nam	Thôn Bắc An Bình	
79	Phan Thị Kỷ	Thôn Bắc An Bình	
80	Trần Đủ	Thôn Bắc An Bình	
81	Trần Được	Thôn Bắc An Bình	
82	Trần Phi Hoàng	Thôn Bắc An Bình	
83	Trần Sáng	Thôn Bắc An Bình	
84	Trần Sơn	Thôn Bắc An Bình	
85	Trần Thị Bé	Thôn Bắc An Bình	
86	Trần Thị Lan	Thôn Bắc An Bình	
87	Trần Tia	Thôn Bắc An Bình	
88	Trần Tư	Thôn Bắc An Bình	
89	Trần Ty	Thôn Bắc An Bình	
90	Trần Văn Chốn	Thôn Bắc An Bình	
91	Trần Văn Quân	Thôn Bắc An Bình	
92	Trần Văn Truyền	Thôn Bắc An Bình	
93	Võ Công Danh	Thôn Bắc An Bình	
94	Võ Hoàng Độ	Thôn Bắc An Bình	
95	Võ Minh Ánh	Thôn Bắc An Bình	
96	Võ Minh Diện	Thôn Bắc An Bình	
97	Võ Minh Thông	Thôn Bắc An Bình	
98	Võ Nhân	Thôn Bắc An Bình	
99	Võ Thành Quang	Thôn Bắc An Bình	
100	Võ Văn Mạo	Thôn Bắc An Bình	
101	Võ Văn No	Thôn Bắc An Bình	
102	Võ Văn Vui	Thôn Bắc An Bình	
103	Trần Dũng	Thôn Bắc An Bình	

Tổng số hộ đề nghị xét Danh hiệu GĐVH: 103 hộ, chiếm 98,1%

DANH SÁCH THÔN BẮC AN BÌNH
KHÔNG ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN DANH HIỆU
GIA ĐÌNH VĂN HOÁ NĂM 2026

TT	HỌ VÀ TÊN	KDC	GHI CHÚ
1	Võ Minh Quang	Thôn Bắc An Bình	Con Võ Minh Vương có 01 tiền án tàng trữ trái phép chất ma túy
2	Đặng Nhơn	Thôn Bắc An Bình	Con Đặng Quang Kế có 01 tiền án tàng trữ trái phép chất ma túy

Tổng số hộ không đề nghị xét 02 hộ, chiếm 1,9%

ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU LÝ SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN THÔN TÂY AN HẢI

được tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" năm 2026

(kèm theo Ouết đinh số /QĐ-UBND ngày 04/11/2026 của UBND đặc khu Lý

TT	Họ và tên	Thường trú	Ghi chú
1	Trần Thị Kiên	KDC số 4	
2	Trương Đình Non	KDC số 4	
3	Nguyễn Văn Danh	KDC số 4	
4	Dương Quang Liêm	KDC số 4	
5	Hồ Văn Thường	KDC số 4	
6	Bùi Nhu	KDC số 4	
7	Bùi Tấn Niệm	KDC số 4	
8	Bùi Thanh Hồng	KDC số 4	
9	Bùi Thanh Hùng	KDC số 4	
10	Lê Văn Hạnh	KDC số 4	
11	Bùi Thị Cửu	KDC số 4	
12	Bùi Thị Xuân	KDC số 4	
13	Bùi Văn Hà	KDC số 4	
14	Bùi Văn Hưng	KDC số 4	
15	Đặng Cang	KDC số 4	
16	Đặng Minh Quang	KDC số 4	
17	Đặng Tài	KDC số 4	
18	Đặng Tấn Lộc	KDC số 4	
19	Đinh Bền	KDC số 4	
20	Đinh Văn Cần	KDC số 4	
21	Đinh Văn Giàu	KDC số 4	
22	Đinh Văn Thiên	KDC số 4	
23	Đinh Văn Thiện	KDC số 4	
24	Dương An	KDC số 4	
25	Dương Bình	KDC số 4	
26	Dương Đình Hùng	KDC số 4	
27	Dương Hậu	KDC số 4	
28	Dương Hữu Nghĩa	KDC số 4	
29	Dương Minh Tâm	KDC số 4	
30	Dương Quang Sĩ	KDC số 4	
31	Dương Nở	KDC số 4	
32	Dương Quang Long	KDC số 4	
33	Dương Quang Thanh	KDC số 4	
34	Dương Thành Phương	KDC số 4	
35	Dương Thanh Sơn	KDC số 4	
36	Dương Thị Đắc	KDC số 4	

37	Dương Thị Dạng	KDC số 4	
38	Dương Thị Định	KDC số 4	
39	Dương Thị Giả	KDC số 4	
40	Dương Thị Hòa	KDC số 4	
41	Dương Thị Hương	KDC số 4	
42	Dương Thị Lẹ	KDC số 4	
43	Dương Thị Ngọt	KDC số 4	
44	Dương Thị Nhi	KDC số 4	
45	Dương Thị Trọng	KDC số 4	
46	Dương Thị Tỵ	KDC số 4	
47	Dương Văn Mẫu	KDC số 4	
48	Dương Văn Minh	KDC số 4	
49	Dương Văn Nhiều	KDC số 4	
50	Dương Văn Sự	KDC số 4	
51	Dương Văn Thử	KDC số 4	
52	Huỳnh Thị Kim Ánh	KDC số 4	
53	Lâm Chí Thái	KDC số 4	
54	Lâm Thị Sáu	KDC số 4	
55	Lê Anh Khoa	KDC số 4	
56	Lê Đạo	KDC số 4	
57	Lê Dũng	KDC số 4	
58	Lê Hiến	KDC số 4	
59	Lê Hợp	KDC số 4	
60	Lê Hữu	KDC số 4	
61	Lê Hữu Ấn	KDC số 4	
62	Lê Hữu Có	KDC số 4	
63	Lê Thanh	KDC số 4	
64	Lê Thạnh	KDC số 4	
65	Lê Thanh Dũng	KDC số 4	
66	Lê Thị Hậu	KDC số 4	
67	Lê Thị Nên	KDC số 4	
68	Lê Thị Thới	KDC số 4	
69	Lê Tín	KDC số 4	
70	Lê Văn Kính	KDC số 4	
71	Lê Văn Sanh	KDC số 4	
72	Lê Văn Sơn	KDC số 4	
73	Lê Văn Thành	KDC số 4	
74	Lê Văn Trường	KDC số 4	
75	Lê Vệ	KDC số 4	
76	Mai Tài	KDC số 4	
77	Mai Tấn	KDC số 4	
78	Mai Thị Tờn	KDC số 4	

79	Mai Văn Trí	KDC số 4	
80	Ngô Hữu Nga	KDC số 4	
81	Ngô Thị Nhỉ	KDC số 4	
82	Ngô Vân	KDC số 4	
83	Ngô Văn Hiệp	KDC số 4	
84	Ngô Văn Lượng	KDC số 4	
85	Ngô Văn Minh	KDC số 4	
86	Ngô Văn Tuỳ	KDC số 4	
87	Nguyễn Bá Thạnh	KDC số 4	
88	Nguyễn Cảnh	KDC số 4	
89	Nguyễn Công Minh	KDC số 4	
90	Nguyễn Đại	KDC số 4	
91	Nguyễn Dự	KDC số 4	
92	Nguyễn Thị Lệ	KDC số 4	
93	Nguyễn Hùng Lân	KDC số 4	
94	Nguyễn Minh Đắc	KDC số 4	
95	Nguyễn Nam Tài	KDC số 4	
96	Nguyễn Ngọc Hoàng	KDC số 4	
97	Nguyễn Ngọc Thanh	KDC số 4	
98	Nguyễn Tâm	KDC số 4	
99	Nguyễn Tấn Thạnh	KDC số 4	
100	Nguyễn Thành Được	KDC số 4	
101	Nguyễn Thanh Vân	KDC số 4	
102	Nguyễn Thị Ba	KDC số 4	
103	Nguyễn Thị Hà	KDC số 4	
104	Nguyễn Thị Hoa	KDC số 4	
105	Nguyễn Thị Hợi	KDC số 4	
106	Nguyễn Thị Lãnh	KDC số 4	
107	Nguyễn Thị Lộc	KDC số 4	
108	Nguyễn Thị Tùng	KDC số 4	
109	Nguyễn Thị Tường	KDC số 4	
110	Nguyễn Thị Xuân Hương	KDC số 4	
111	Nguyễn Thông	KDC số 4	
112	Nguyễn Tranh	KDC số 4	
113	Nguyễn Văn Ba	KDC số 4	
114	Nguyễn Văn Hiệp	KDC số 4	
115	Nguyễn Văn Hoàng	KDC số 4	
116	Nguyễn Văn Hợi	KDC số 4	
117	Nguyễn Văn Hợp	KDC số 4	
118	Nguyễn Văn Hùng	KDC số 4	
119	Nguyễn Văn Ký	KDC số 4	
120	Nguyễn Văn Lẻo	KDC số 4	

121	Nguyễn Văn Lý	KDC số 4	
122	Nguyễn Văn Mạnh	KDC số 4	
123	Nguyễn Văn Minh	KDC số 4	
124	Nguyễn Văn Một	KDC số 4	
125	Nguyễn Văn Nga	KDC số 4	
126	Nguyễn Văn Phương	KDC số 4	
127	Nguyễn Văn Thảo	KDC số 4	
128	Nguyễn Văn Thiết	KDC số 4	
129	Nguyễn Văn Thọ	KDC số 4	
130	Nguyễn Văn Vinh	KDC số 4	
131	Phạm Hồng Minh	KDC số 4	
132	Phạm Thị Đào	KDC số 4	
133	Phạm Thị Huệ	KDC số 4	
134	Phạm Trung Sơn	KDC số 4	
135	Phan Đình Chí	KDC số 4	
136	Phan Đình Thạnh	KDC số 4	
137	Phan Hòa Hiệp	KDC số 4	
138	Phan Thanh Viễn	KDC số 4	
139	Phan Văn Lợi	KDC số 4	
140	Phùng Thanh Tâm	KDC số 4	
141	Phùng Thị Cầu	KDC số 4	
142	Phùng Thị Chính	KDC số 4	
143	Lê Thị Nghiêm	KDC số 4	
144	Trần Công Tài	KDC số 4	
145	Trần Công Thông	KDC số 4	
146	Trần Công Trinh	KDC số 4	
147	Trần Nghĩa	KDC số 4	
148	Trần Phú	KDC số 4	
149	Trần Thị Mỹ Trang	KDC số 4	
150	Trần Văn Hiệp	KDC số 4	
151	Trần Văn Lộc	KDC số 4	
152	Trương Đình Hải	KDC số 4	
153	Trương Đình Hường	KDC số 4	
154	Trương Đình Nhất	KDC số 4	
155	Trương Đình Phước	KDC số 4	
156	Trương Đình Quân	KDC số 4	
157	Trương Đình Thành	KDC số 4	
158	Trương Đình Toản	KDC số 4	
159	Trương Đình Tụ	KDC số 4	
160	Trương Thị Cúc Hoa	KDC số 4	
161	Trương Thị Hoa	KDC số 4	
162	Trương Thị Thu	KDC số 4	

163	Trương Văn Đời	KDC số 4	
164	Trương Văn giỏi	KDC số 4	
165	Trương Văn Sinh	KDC số 4	
166	Võ Minh Hoàng	KDC số 4	
167	Võ Minh Hùng	KDC số 4	
168	Võ Minh Thuận	KDC số 4	
169	Võ Phi Phụng	KDC số 4	
170	Võ Văn Đại	KDC số 4	
171	Võ Văn Minh	KDC số 4	
172	Võ Văn Nga	KDC số 4	
173	**Dương Quang Ẩn**	**KDC số 7**	
174	Đinh Thanh Tiến	KDC số 7	
175	Ngô Văn Đạt	KDC số 7	
176	Nguyễn Hoàng (Tại)	KDC số 7	
177	Nguyễn Thế Cường	KDC số 7	
178	Phạm Hoài Duy	KDC số 7	
179	Phùng Qúy Phi	KDC số 7	
180	Bùi Anh Quốc	KDC số 7	
181	Bùi Văn Trĩ	KDC số 7	
182	Bùi Ổn	KDC số 7	
183	Bùi Tấn Mỹ	KDC số 7	
184	Bùi Tấn Phát	KDC số 7	
185	Bùi Thế Tấn	KDC số 7	
186	Bùi Thị Hơn	KDC số 7	
187	Bùi Thị Lẹ	KDC số 7	
188	Bùi Thị Ngôn	KDC số 7	
189	Bùi Thị Vân	KDC số 7	
190	Bùi Triết	KDC số 7	
191	Bùi Văn Hiếu	KDC số 7	
192	Đặng Hoai	KDC số 7	
193	Đinh Thị Tơ	KDC số 7	
194	Định Thị Tỵ	KDC số 7	
195	Đinh Văn Minh	KDC số 7	
196	Đỗ Thanh Hùng	KDC số 7	
197	Dương Anh	KDC số 7	
198	Dương Đại (Lộc)	KDC số 7	
199	Võ Thị Hoà	KDC số 7	
200	Dương Được	KDC số 7	
201	Dương Hùng	KDC số 7	
202	Dương Văn Hưởng	KDC số 7	
203	Dương Lang	KDC số 7	
204	Dương Liễm	KDC số 7	

205	Dương Lợi	KDC số 7	
206	Dương Mẫu	KDC số 7	
207	Dương Minh Họp	KDC số 7	
208	Dương Minh Hùng	KDC số 7	
209	Dương Minh Tâm	KDC số 7	
210	Dương Minh Xuân	KDC số 7	
211	Dương Ngọc Thành	KDC số 7	
212	Dương Oanh	KDC số 7	
213	Dương Phước	KDC số 7	
214	Dương Quang Sơn	KDC số 7	
215	Dương Thành	KDC số 7	
216	Dương Thanh Hải	KDC số 7	
217	Dương Phạm Thanh Hải	KDC số 7	
218	Dương Thành Phát	KDC số 7	
219	Dương Thành Phú	KDC số 7	
220	Dương Thị Bâng	KDC số 7	
221	Dương Thị Bỉ	KDC số 7	
222	Dương Thị Đắc	KDC số 7	
223	Dương Đại	KDC số 7	
224	Dương Thị Đi	KDC số 7	
225	Dương Quang Hải	KDC số 7	
226	Dương Thị Hường	KDC số 7	
227	Dương Thị Kiện	KDC số 7	
228	Dương Thị Mãi	KDC số 7	
229	Dương Thị Sung	KDC số 7	
230	Dương Văn Nở	KDC số 7	
231	Dương Văn Phải	KDC số 7	
232	Dương Văn Tài	KDC số 7	
233	Lê Chánh	KDC số 7	
234	Lê Châu	KDC số 7	
235	Lê Đắc	KDC số 7	
236	Lê Điều	KDC số 7	
237	Lê Đô	KDC số 7	
238	Lê Giả	KDC số 7	
239	Lê Khởi	KDC số 7	
240	Lê Minh Chính	KDC số 7	
241	Lê Nguyên	KDC số 7	
242	Lê Nguyện	KDC số 7	
243	Lê Nhụ	KDC số 7	
244	Lê Thi	KDC số 7	
245	Lê Thị Nguyên	KDC số 7	
246	Lê Thị Thông	KDC số 7	

247	Lê Tiến Hưng	KDC số 7	
248	Lê Toán	KDC số 7	
249	Lê Văn Bờ	KDC số 7	
250	Lê Văn Nhơn	KDC số 7	
251	Lê Văn Túc	KDC số 7	
252	Mai Duy Hồng	KDC số 7	
253	Mai Duy Qúy	KDC số 7	
254	Mai Ngọc Diệm	KDC số 7	
255	Mai Văn Nhân	KDC số 7	
256	Mai Văn Toàn	KDC số 7	
257	Ngô Thị Đạo	KDC số 7	
258	Ngô Văn Ngãi	KDC số 7	
259	Nguyễn Thị Đại	KDC số 7	
260	Nguyễn Cao	KDC số 7	
261	Nguyễn Được	KDC số 7	
262	Nguyễn Thị Kim Cúc	KDC số 7	
263	Nguyễn Huyện	KDC số 7	
264	Nguyễn Kỷ	KDC số 7	
265	Bùi Tấn Hạp	KDC số 7	
266	Bùi Tấn Kiểm	KDC số 7	
267	Nguyễn Trường Tồn	KDC số 7	
268	Nguyễn Văn Hiệp	KDC số 7	
269	Nguyễn Lộc	KDC số 7	
270	Nguyễn Ngọc Vỹ	KDC số 7	
271	Nguyễn Quang Bề	KDC số 7	
272	Nguyễn Tấn Đạt	KDC số 7	
273	Nguyễn Thanh Định	KDC số 7	
274	Nguyễn Thành Hưng	KDC số 7	
275	Nguyễn Thanh Sơn (Hộ)	KDC số 7	
276	Nguyễn Thanh Sơn (Hơn)	KDC số 7	
277	Nguyễn Thế Anh	KDC số 7	
278	Nguyễn Thị Chì	KDC số 7	
279	Nguyễn Thị Cường	KDC số 7	
280	Nguyễn Thị Lan	KDC số 7	
281	Nguyễn Thị Lúc	KDC số 7	
282	Nguyễn Thị Mãi	KDC số 7	
283	Nguyễn Thị Mèo	KDC số 7	
284	Nguyễn Thị Nghĩa	KDC số 7	
285	Nguyễn Thị Nguyên	KDC số 7	
286	Nguyễn Thị Qúy	KDC số 7	
287	Nguyễn Thị Sáu	KDC số 7	
288	Nguyễn Thị Thu	KDC số 7	

289	Nguyễn Trinh	KDC số 7	
290	Nguyễn Văn Ánh	KDC số 7	
291	Nguyễn Văn Bảy	KDC số 7	
292	Nguyễn Văn Cường	KDC số 7	
293	Nguyễn Văn Đại	KDC số 7	
294	Nguyễn Văn Dụ	KDC số 7	
295	Nguyễn Văn Đức	KDC số 7	
296	Nguyễn Văn Dũng	KDC số 7	
297	Nguyễn Văn Hội	KDC số 7	
298	Nguyễn Văn Phúc	KDC số 7	
299	Nguyễn Văn Sơn	KDC số 7	
300	Nguyễn Văn Thành	KDC số 7	
301	Phạm Cường	KDC số 7	
302	Phạm Thị Sỹ	KDC số 7	
303	Phùng Tấn Thâu	KDC số 7	
304	Phùng Thị Kết	KDC số 7	
305	Phùng Văn Châu	KDC số 7	
306	Phùng Văn Hộ	KDC số 7	
307	Phùng Xuân Liệu	KDC số 7	
308	Trần Hùng	KDC số 7	
309	Trần Thị Đồ	KDC số 7	
310	Trương Đình Bền	KDC số 7	
311	Trương Đình Hảo	KDC số 7	
312	Trương Đình Hoàng	KDC số 7	
313	Trương Đình Hồng	KDC số 7	
314	Trương Đình Mai	KDC số 7	
315	Trương Văn Bền	KDC số 7	
316	Trương Văn Lanh	KDC số 7	
317	Trương Văn Thi	KDC số 7	
318	Võ Thị Hoa	KDC số 7	
319	Võ Thị Nổi	KDC số 7	
320	Nguyễn Văn Lợi	KDC số 7	
321	Lê Văn Nhiều	KDC số 7	
322	Nguyễn Thanh Lâm	**KDC số 8**	
323	Nguyễn Thành Nhân	KDC số 8	
324	Dương Đông	KDC số 8	
325	Phạm Thị Đợi	KDC số 8	
326	Bùi Văn Cựu	KDC số 8	
327	Dương Văn Tôn	KDC số 8	
328	Bùi Chưa	KDC số 8	
329	Bùi Bằng	KDC số 8	
330	Bùi Đại	KDC số 8	

331	Bùi Đạt	KDC số 8	
332	Bùi Đức Hoàng	KDC số 8	
333	Bùi Đức Tôn	KDC số 8	
334	Bùi Hữu Nghĩa	KDC số 8	
335	Bùi Mâu	KDC số 8	
336	Bùi Miều	KDC số 8	
337	Bùi Minh Vững	KDC số 8	
338	Bùi Nam	KDC số 8	
339	Bùi Phải	KDC số 8	
340	Bùi Quang Vinh	KDC số 8	
341	Bùi Sự	KDC số 8	
342	Bùi Tấn Đây	KDC số 8	
343	Bùi Tấn Phát	KDC số 8	
344	Bùi Thái Lợi	KDC số 8	
345	Bùi Văn Thắng	KDC số 8	
346	Bùi Thanh Cao	KDC số 8	
347	Bùi Thanh Hoà	KDC số 8	
348	Bùi Thanh Lên	KDC số 8	
349	Bùi Thanh Sơn	KDC số 8	
350	Bùi Thanh Thuận	KDC số 8	
351	Bùi Thị Kỉnh	KDC số 8	
352	Bùi Thị Mạnh	KDC số 8	
353	Bùi Thị Thành	KDC số 8	
354	Bùi Thị Vân	KDC số 8	
355	Bùi Thịnh	KDC số 8	
356	Bùi Trận	KDC số 8	
357	Bùi Triêm	KDC số 8	
358	Bùi Trung	KDC số 8	
359	Bùi Trữu	KDC số 8	
360	Bùi Văn Bền	KDC số 8	
361	Bùi Văn Bốn	KDC số 8	
362	Bùi Văn Chiến	KDC số 8	
363	Bùi Văn Có	KDC số 8	
364	Bùi Văn Hay	KDC số 8	
365	Bùi Văn Hùng	KDC số 8	
366	Bùi Văn Khôi	KDC số 8	
367	Bùi Văn Kỳ	KDC số 8	
368	Bùi Văn Lý	KDC số 8	
369	Bùi Văn Ánh	KDC số 8	
370	Bùi Văn Nhân	KDC số 8	
371	Bùi Văn Phước	KDC số 8	
372	Bùi Văn Quang	KDC số 8	

373	Bùi Văn Sáu	KDC số 8	
374	Bùi Văn Tâm	KDC số 8	
375	Bùi Văn Thành	KDC số 8	
376	Bùi Văn Tiến	KDC số 8	
377	Đặng Công Sơn	KDC số 8	
378	Đặng Quốc Khánh	KDC số 8	
379	Đặng Thị Sý	KDC số 8	
380	Đinh Ái	KDC số 8	
381	Đinh Văn Giàu	KDC số 8	
382	Đinh Văn Lực	KDC số 8	
383	Đinh Văn Sinh	KDC số 8	
384	Đinh Văn Thiết	KDC số 8	
385	Dương Cu	KDC số 8	
386	Dương Đại	KDC số 8	
387	Dương Lựu	KDC số 8	
388	Dương Minh Cao	KDC số 8	
389	Dương Minh Được	KDC số 8	
390	Dương Minh Hoà	KDC số 8	
391	Dương Minh Nhất	KDC số 8	
392	Dương Minh Sơn	KDC số 8	
393	Dương Minh Sỹ	KDC số 8	
394	Dương Minh Tuấn	KDC số 8	
395	Dương Nhựt	KDC số 8	
396	Dương Quang Lên	KDC số 8	
397	Dương Quang Trường	KDC số 8	
398	Dương Thành Long	KDC số 8	
399	Dương Thanh Nhàn	KDC số 8	
400	Dương Thành Tâm	KDC số 8	
401	Dương Thành Vinh	KDC số 8	
402	Dương Thị Hiệp	KDC số 8	
403	Dương Thị Minh	KDC số 8	
404	Dương Thị Thu An	KDC số 8	
405	Dương Thị Thương	KDC số 8	
406	Dương Thọ	KDC số 8	
407	Dương Văn Đời (Lừa)	KDC số 8	
408	Dương Văn Đời (Huynh)	KDC số 8	
409	Dương Văn Dũng	KDC số 8	
410	Dương Văn Huynh	KDC số 8	
411	Dương Văn Nhàng	KDC số 8	
412	Dương Văn Tân	KDC số 8	
413	Dương Văn Thanh	KDC số 8	
414	Dương Văn Thiệu	KDC số 8	

415	Dương Văn Thọ	KDC số 8	
416	Dương Văn Tuấn	KDC số 8	
417	Dương Văn Vinh	KDC số 8	
418	Dương Minh Trà	KDC số 8	
419	Huỳnh Khiêm	KDC số 8	
420	Huỳnh Phi	KDC số 8	
421	Huỳnh Quang Khải	KDC số 8	
422	Huỳnh Quý	KDC số 8	
423	Huỳnh Tấn Tá	KDC số 8	
424	Huỳnh Thanh	KDC số 8	
425	Huỳnh Thị Hoa	KDC số 8	
426	Huỳnh Thị Mỹ Dung	KDC số 8	
427	Huỳnh Thị Thìn	KDC số 8	
428	Huỳnh Thọ	KDC số 8	
429	Huỳnh Thu	KDC số 8	
430	Huỳnh Tiển	KDC số 8	
431	Huỳnh Triết	KDC số 8	
432	Huỳnh Văn Long	KDC số 8	
433	Huỳnh Xuân	KDC số 8	
434	Lâm Thành Phương	KDC số 8	
435	Lê Văn Thành (Hoa)	KDC số 8	
436	Lê Bốn	KDC số 8	
437	Lê Chín	KDC số 8	
438	Lê Chung	KDC số 8	
439	Lê Cừ	KDC số 8	
440	Lê Đẩu	KDC số 8	
441	Lê Đầy	KDC số 8	
442	Lê Điều	KDC số 8	
443	Lê Được	KDC số 8	
444	Lê Hoa	KDC số 8	
445	Lê Hơn	KDC số 8	
446	Lê Hùng (Đến)	KDC số 8	
447	Lê Hùng (Đua)	KDC số 8	
448	Lê Hùng	KDC số 8	
449	Lê Lộc	KDC số 8	
450	Lê Lời	KDC số 8	
451	Lê Lựa	KDC số 8	
452	Ngô Thị Kiểm	KDC số 8	
453	Lê Năm	KDC số 8	
454	Lê Phước	KDC số 8	
455	Lê Tâm	KDC số 8	
456	Lê Tấn Được	KDC số 8	

457	Lê Tấn Phát	KDC số 8	
458	Lê Tấn Việt	KDC số 8	
459	Lê Thân	KDC số 8	
460	Lê Thanh Hải	KDC số 8	
461	Lê Thị Dưỡng	KDC số 8	
462	Lê Thị Huynh Nữ	KDC số 8	
463	Lê Thị Liễn	KDC số 8	
464	Lê Thị Sơ	KDC số 8	
465	Lê Thị Út	KDC số 8	
466	Lê Thị Vân	KDC số 8	
467	Lê Thơm	KDC số 8	
468	Lê Thường	KDC số 8	
469	Lê Thúy Lâm	KDC số 8	
470	Lê Tốt	KDC số 8	
471	Lê Hai	KDC số 8	
472	Lê Túc	KDC số 8	
473	Lê Văn Ân	KDC số 8	
474	Lê Văn Anh	KDC số 8	
475	Lê Minh Thành	KDC số 8	
476	Lê Văn Có	KDC số 8	
477	Lê Văn Gia	KDC số 8	
478	Lê Văn Hai	KDC số 8	
479	Lê Văn Hiếu	KDC số 8	
480	Lê Văn Hoàng	KDC số 8	
481	Lê Văn Hùng	KDC số 8	
482	Lê Văn Khoa	KDC số 8	
483	Lê Văn Khuân	KDC số 8	
484	Lê Văn Lân	KDC số 8	
485	Lê Văn Lành	KDC số 8	
486	Lê Văn Mãn	KDC số 8	
487	Lê Văn Mạnh	KDC số 8	
488	Lê Văn Nam	KDC số 8	
489	Lê Văn Nghĩa	KDC số 8	
490	Lê Văn Ngọc	KDC số 8	
491	Lê Văn Nhật	KDC số 8	
492	Lê Văn Thành	KDC số 8	
493	Lê Văn Thể	KDC số 8	
494	Lê Văn Thiệt	KDC số 8	
495	Lê Quang Hùng (Tín)	KDC số 8	
496	Lê Thái Vinh	KDC số 8	
497	Lê Sự (Hùng)	KDC số 8	
498	Lê Văn Trường	KDC số 8	

499	Lê Văn Yên	KDC số 8	
500	Lữ Đình Thanh	KDC số 8	
501	Lưu Trường Sinh	KDC số 8	
502	Mai Hiền	KDC số 8	
503	Mai Ngọc Diệm	KDC số 8	
504	Mai Phụng Lưu	KDC số 8	
505	Mai Phụng Châu	KDC số 8	
506	Mai Phụng Nghiệp	KDC số 8	
507	Mai Thanh Hải	KDC số 8	
508	Mai Thị Chín	KDC số 8	
509	Mai Thị Dương	KDC số 8	
510	Mai Thị Ngọc Thắm	KDC số 8	
511	Mai Trọng Hải	KDC số 8	
512	Mai Trọng Nam	KDC số 8	
513	Mai Trọng Anh	KDC số 8	
514	Mai Văn Đầy	KDC số 8	
515	Mai Văn Đủ	KDC số 8	
516	Lê Thị Nghĩa	KDC số 8	
517	Mai Văn Hiếu	KDC số 8	
518	Mai Văn Lên	KDC số 8	
519	Mai Văn Lý	KDC số 8	
520	Nguyễn Thị Hạnh	KDC số 8	
521	Mai Văn Tồn	KDC số 8	
522	Ngô Thanh Bình	KDC số 8	
523	Ngô Văn Thạnh	KDC số 8	
524	Nguyễn Bảy	KDC số 8	
525	Nguyễn Bé	KDC số 8	
526	Nguyễn Bình	KDC số 8	
527	Nguyễn Cảnh	KDC số 8	
528	Nguyễn Châu	KDC số 8	
529	Nguyễn Chí Thạnh	KDC số 8	
530	Nguyễn Chí Thuận	KDC số 8	
531	Nguyễn Chín (Trúc)	KDC số 8	
532	Nguyễn Chín (Thị)	KDC số 8	
533	Nguyễn Thị Thuỷ	KDC số 8	
534	Nguyễn Chót	KDC số 8	
535	Nguyễn Côn	KDC số 8	
536	Nguyễn Đạo	KDC số 8	
537	Nguyễn Đông	KDC số 8	
538	Nguyễn Đủ	KDC số 8	
539	Nguyễn Đức	KDC số 8	
540	Nguyễn Đức Huy	KDC số 8	

541	Nguyễn Được	KDC số 8	
542	Nguyễn Duy Khánh	KDC số 8	
543	Nguyễn Giỏi	KDC số 8	
544	Nguyễn Gương	KDC số 8	
545	Nguyễn Hạp	KDC số 8	
546	Nguyễn Hùng (Dư)	KDC số 8	
547	Nguyễn Hữu Giàu	KDC số 8	
548	Nguyễn Khắc Lên	KDC số 8	
549	Nguyễn Khánh	KDC số 8	
550	Nguyễn Lượm	KDC số 8	
551	Nguyễn Lý	KDC số 8	
552	Nguyễn Minh	KDC số 8	
553	Nguyễn Nam	KDC số 8	
554	Nguyễn Năm (Tích)	KDC số 8	
555	Nguyễn Năm (Nuôi)	KDC số 8	
556	Nguyễn Năm (Tỉnh)	KDC số 8	
557	Nguyễn Nghiệm	KDC số 8	
558	Nguyễn Ngữ	KDC số 8	
559	Nguyễn Thị Tâm	KDC số 8	
560	Nguyễn Thị Hương	KDC số 8	
561	Nguyễn Nhiệm	KDC số 8	
562	Nguyễn Nho	KDC số 8	
563	Nguyễn Niệm	KDC số 8	
564	Nguyễn Nuôi	KDC số 8	
565	Nguyễn Phong	KDC số 8	
566	Nguyễn Phước	KDC số 8	
567	Nguyễn Quang Chí	KDC số 8	
568	Nguyễn Quốc Cường	KDC số 8	
569	Nguyễn Quốc Quy	KDC số 8	
570	Nguyễn Tâm	KDC số 8	
571	Nguyễn Tấn Mỹ	KDC số 8	
572	Nguyến Tấn Nhơn	KDC số 8	
573	Nguyễn Tấn Phát	KDC số 8	
574	Nguyễn Tể	KDC số 8	
575	Nguyễn Thanh Tân	KDC số 8	
576	Nguyễn Thanh	KDC số 8	
577	Nguyễn Thạnh	KDC số 8	
578	Nguyễn Thanh Bình	KDC số 8	
579	Nguyễn Thanh Hải (Hộ)	KDC số 8	
580	Nguyễn Thanh Lang	KDC số 8	
581	Nguyễn Thành Long (Đại	KDC số 8	
582	Nguyễn Thành Long	KDC số 8	

583	Nguyễn Thanh Quang	KDC số 8	
584	Nguyễn Thanh Sơn	KDC số 8	
585	Nguyễn Thành Thịnh	KDC số 8	
586	Nguyễn Thanh Tuấn	KDC số 8	
587	Nguyễn Thanh Xuân	KDC số 8	
588	Nguyễn Thảo	KDC số 8	
589	Nguyễn Thế Anh(Mẫu)	KDC số 8	
590	Nguyễn Thế Anh (Quang)	KDC số 8	
591	Nguyễn Thị Bếp	KDC số 8	
592	Nguyễn Thị Chín	KDC số 8	
593	Nguyễn Thị Dãnh	KDC số 8	
594	Nguyễn Thị Hạnh (Ngôn)	KDC số 8	
595	Nguyễn Thị Hồi	KDC số 8	
596	Nguyễn Thị Hồng	KDC số 8	
597	Nguyễn Thị Huệ	KDC số 8	
598	Nguyễn Thị Khải	KDC số 8	
599	Nguyễn Thị Lan	KDC số 8	
600	Nguyễn Thị Liên	KDC số 8	
601	Nguyễn Thị Lợi(Mùa)	KDC số 8	
602	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	KDC số 8	
603	Nguyễn Thị Nghi	KDC số 8	
604	Nguyễn Thị Ngọ	KDC số 8	
605	Nguyễn Thị Nhân	KDC số 8	
606	Nguyễn Thị Phương	KDC số 8	
607	Nguyễn Thị Thắng	KDC số 8	
608	Nguyễn Thị Thiện	KDC số 8	
609	Nguyễn Thị Thống	KDC số 8	
610	Nguyễn Thị Thường	KDC số 8	
611	Nguyễn Thị Toan	KDC số 8	
612	Nguyễn Thị Truyền	KDC số 8	
613	Nguyễn Thịnh	KDC số 8	
614	Mai Thị Hạ	KDC số 8	
615	Nguyễn Tốt	KDC số 8	
616	Nguyễn Tuấn	KDC số 8	
617	Nguyễn Tùng	KDC số 8	
618	Nguyễn Văn Ân	KDC số 8	
619	Nguyễn Văn Anh	KDC số 8	
620	Nguyễn Văn Bình	KDC số 8	
621	Nguyễn Văn Chậm	KDC số 8	
622	Nguyễn Văn Chỉ	KDC số 8	
623	Nguyễn Văn Chín	KDC số 8	
624	Nguyễn Văn Chính	KDC số 8	

625	Nguyễn Văn Danh	KDC số 8	
626	Nguyễn Văn Định	KDC số 8	
627	Nguyễn Văn Dưỡng	KDC số 8	
628	Nguyễn Văn Hải	KDC số 8	
629	Nguyễn Văn Hảo	KDC số 8	
630	Nguyễn Văn Hộ	KDC số 8	
631	Nguyễn Văn Hoàng	KDC số 8	
632	Nguyễn Văn Lai	KDC số 8	
633	Nguyễn Văn Liên	KDC số 8	
634	Nguyễn Văn Mười (Dăn)	KDC số 8	
635	Nguyễn Văn Nguyện	KDC số 8	
636	Nguyễn Văn Nhựt	KDC số 8	
637	Nguyễn Văn Phú	KDC số 8	
638	Nguyễn Văn Phương	KDC số 8	
639	Nguyễn Văn Quang	KDC số 8	
640	Nguyễn Văn Quyền	KDC số 8	
641	Nguyễn Văn Tài	KDC số 8	
642	Nguyễn Văn Thống	KDC số 8	
643	Nguyễn Văn Thương	KDC số 8	
644	Lê Thị Truyền	KDC số 8	
645	Nguyễn Văn Tính	KDC số 8	
646	Nguyễn Thị Dõng	KDC số 8	
647	Nguyễn Văn Tốt	KDC số 8	
648	Nguyễn Văn Trí	KDC số 8	
649	Nguyễn Văn Trinh	KDC số 8	
650	Nguyễn Văn Trung	KDC số 8	
651	Nguyễn Văn Tư	KDC số 8	
652	Nguyễn Văn Tươi	KDC số 8	
653	Nguyễn Văn Tường	KDC số 8	
654	Nguyễn Văn Út	KDC số 8	
655	Nguyễn Văn Vững	KDC số 8	
656	Nguyễn Văn Vương	KDC số 8	
657	Nguyễn Việt	KDC số 8	
658	Nguyễn Vỹ	KDC số 8	
659	Nguyễn Xuân Hùng	KDC số 8	
660	Nguyễn Xuân Quang	KDC số 8	
661	Phạm Thanh Hồng	KDC số 8	
662	Phạm Dư Hậu	KDC số 8	
663	Phạm Ngọc Tiến	KDC số 8	
664	Phạm Thị Ba	KDC số 8	
665	Phạm Thị Giang	KDC số 8	
666	Phạm Thị Yến	KDC số 8	

667	Phạm Văn Giàu	KDC số 8	
668	Phạm Văn Hòa	KDC số 8	
669	Phạm Văn Nhất	KDC số 8	
670	Phan Duy Liên	KDC số 8	
671	Phan Thanh Nhã	KDC số 8	
672	Phan Thị Lên	KDC số 8	
673	Phùng Hữu Toan	KDC số 8	
674	Phùng Khánh	KDC số 8	
675	Phùng Lưỡng	KDC số 8	
676	Phùng Tấn Đạt	KDC số 8	
677	Phùng Tấn Hạp	KDC số 8	
678	Phùng Tấn Phát	KDC số 8	
679	Phùng Thanh Được	KDC số 8	
680	Phùng Thị Kim Liên	KDC số 8	
681	Phùng Thoại	KDC số 8	
682	Phùng Trung Thành	KDC số 8	
683	Phùng Văn Tường	KDC số 8	
684	Trần Minh Đức	KDC số 8	
685	Trần Trung Sô	KDC số 8	
686	Trần Văn Hơn	KDC số 8	
687	Trần Minh Mẫn	KDC số 8	
688	Trần Văn Ninh	KDC số 8	
689	Trần Văn Triều	KDC số 8	
690	Trương Thị Quá	KDC số 8	
691	Trương Đình Hồng	KDC số 8	
692	Trương Đình Hường	KDC số 8	
693	Trương Đình Kỳ	KDC số 8	
694	Trường Đình Nuôi	KDC số 8	
695	Trương Đình Thuận	KDC số 8	
696	Trương Lan	KDC số 8	
697	Trương Tiền	KDC số 8	
698	Trương Thị Hạnh	KDC số 8	
699	Trương Văn Sửu	KDC số 8	
700	Lương Thị Ly	KDC số 8	
701	Võ Anh	KDC số 8	
702	Võ Thị Có	KDC số 8	
703	Võ Thị Nở	KDC số 8	
704	Võ Thị Thạch	KDC số 8	
705	Võ Văn Hưng	KDC số 8	
706	Võ Văn Lành	KDC số 8	
707	Võ Văn Tấn	KDC số 8	
708	Võ Xuân Giàu	KDC số 8	

709	Võ Xuân Hội	KDC số 8	
710	Võ Xuân Phát	KDC số 8	
711	Võ Xuân Tiến (Danh)	KDC số 8	
712	Võ Xuân Tới	KDC số 8	
713	Vũ Hoài Biển	KDC số 8	
714	Vũ Tiến Thơm	KDC số 8	
715	Bùi Minh Hoàng (Mâu)	KDC số 8	
716	Nguyễn Đậu	KDC số 8	
717	Lê Văn Hường	KDC số 8	
718	Nguyễn Văn Thìn	KDC số 8	
719	Nguyễn Văn Khanh	KDC số 8	
720	**Bùi Hoàng Ý**	**KDC số 9**	
721	Bùi Minh Cảnh	KDC số 9	
722	Huỳnh Thị Hồng	KDC số 9	
723	Lê Hùng	KDC số 9	
724	Nguyễn Chí Thanh	KDC số 9	
725	Bùi Văn Thiện	KDC số 9	
726	Bùi Minh Hùng	KDC số 9	
727	Bùi Trinh	KDC số 9	
728	Nguyễn Mùa	KDC số 9	
729	Bùi Cừ	KDC số 9	
730	Bùi Hoàng	KDC số 9	
731	Bùi Hữu Trinh	KDC số 9	
732	Bùi Lý	KDC số 9	
733	Bùi Minh Chánh	KDC số 9	
734	Bùi Minh Hoàng(Minh)	KDC số 9	
735	Bùi Minh Khánh	KDC số 9	
736	Bùi Non	KDC số 9	
737	Bùi Phở	KDC số 9	
738	Bùi Thị Đắc	KDC số 9	
739	Bùi Thị Hạ	KDC số 9	
740	Bùi Thị Hải	KDC số 9	
741	Bùi Thị Hoa	KDC số 9	
742	Bùi Thị Lam	KDC số 9	
743	Bùi Thị Nghiễm	KDC số 9	
744	Bùi Thị Sử	KDC số 9	
745	Bùi Thị Tri	KDC số 9	
746	Bùi Thông	KDC số 9	
747	Bùi Thượng	KDC số 9	
748	Bùi Văn Thắng (Quang)	KDC số 9	
749	Bùi Tô Định	KDC số 9	
750	Bùi Văn Chắc	KDC số 9	

751	Bùi Văn Cứng	KDC số 9	
752	Bùi Văn Đính	KDC số 9	
753	Bùi Văn Lịnh	KDC số 9	
754	Bùi Văn Lộc	KDC số 9	
755	Bùi Văn Sánh	KDC số 9	
756	Bùi Văn Tân	KDC số 9	
757	Bùi Văn Trà	KDC số 9	
758	Bùi Văn Trãi	KDC số 9	
759	Bùi Văn Thọ	KDC số 9	
760	Đặng Thị Lũy	KDC số 9	
761	Đinh Quý	KDC số 9	
762	Đinh Thị Đại	KDC số 9	
763	Đinh Thị Hương	KDC số 9	
764	Đinh Văn Được	KDC số 9	
765	Đinh Văn Sáu	KDC số 9	
766	Đinh Văn Tín	KDC số 9	
767	Dương Châu	KDC số 9	
768	Dương Chí Thanh	KDC số 9	
769	Dương Hoàng Hải	KDC số 9	
770	Dương Khánh	KDC số 9	
771	Dương Lượm	KDC số 9	
772	Dương Minh Chánh	KDC số 9	
773	Dương Minh Hùng	KDC số 9	
774	Dương Minh Lành	KDC số 9	
775	Dương Minh Sơn	KDC số 9	
776	Dương Minh Thạnh	KDC số 9	
777	Dương Minh Thuấn	KDC số 9	
778	Dương Minh Trí	KDC số 9	
779	Dương Pháp	KDC số 9	
780	Dương Quyến	KDC số 9	
781	Dương Tạo	KDC số 9	
782	Dương Thanh Tuấn(Thọ)	KDC số 9	
783	Dương Văn Tuấn (Trạch)	KDC số 9	
784	Dương Thị Thái	KDC số 9	
785	Dương Trí	KDC số 9	
786	Dương Văn Anh	KDC số 9	
787	Dương Văn Hiệp	KDC số 9	
788	Dương Văn Hiếu	KDC số 9	
789	Dương Văn Tập	KDC số 9	
790	Dương Văn Thiện	KDC số 9	
791	Bùi Thị Có	KDC số 9	
792	Dương Văn Tú	KDC số 9	

793	Huỳnh Đầy	KDC số 9	
794	Huỳnh Được	KDC số 9	
795	Huỳnh Lũy	KDC số 9	
796	Huỳnh Miễn	KDC số 9	
797	Huỳnh Ở	KDC số 9	
798	Huỳnh Phụ	KDC số 9	
799	Huỳnh Tấn Phát	KDC số 9	
800	Huỳnh Thành	KDC số 9	
801	Huỳnh Thị Bờ	KDC số 9	
802	Huỳnh Văn Tới	KDC số 9	
803	Lê Anh Tuấn	KDC số 9	
804	Lê Chức	KDC số 9	
805	Mai Thị Nghĩ	KDC số 9	
806	Lê Điền	KDC số 9	
807	Lê Đúc	KDC số 9	
808	Lê Hộ	KDC số 9	
809	Lê Hoài Ân	KDC số 9	
810	Lê Hồng	KDC số 9	
811	Lê Nguyện	KDC số 9	
812	Lê Phấn	KDC số 9	
813	Lê Phục	KDC số 9	
814	Lê Thành Được	KDC số 9	
815	Lê Thị Mịch	KDC số 9	
816	Lê Thị Phẩm	KDC số 9	
817	Lê Thị Tứ	KDC số 9	
818	Lê Tụ	KDC số 9	
819	Lê Văn Ba	KDC số 9	
820	Lê Văn Cần	KDC số 9	
821	Lê Văn Dư	KDC số 9	
822	Lê Văn Dũng	KDC số 9	
823	Lê Thị Thái	KDC số 9	
824	Lê Văn Dương	KDC số 9	
825	Lê Văn Hải	KDC số 9	
826	Lê Văn Thảo	KDC số 9	
827	Lê Văn Trị	KDC số 9	
828	Mai Phụng Hiểu	KDC số 9	
829	Mai Thị Hương	KDC số 9	
830	Mai Thị Kiều Ngôn	KDC số 9	
831	Mai Văn Quang	KDC số 9	
832	Mai Văn Tín	KDC số 9	
833	Nguyễn Anh	KDC số 9	
834	Nguyễn Bửu	KDC số 9	

835	Nguyễn Duy Phương	KDC số 9	
836	Nguyễn Hùng	KDC số 9	
837	Nguyễn Hương	KDC số 9	
838	Nguyễn Huy Hoàng	KDC số 9	
839	Nguyễn Khải	KDC số 9	
840	Nguyễn Lợi	KDC số 9	
841	Nguyễn Long	KDC số 9	
842	Nguyễn Nên	KDC số 9	
843	Nguyễn Ngươn	KDC số 9	
844	Nguyễn Ở	KDC số 9	
845	Nguyễn Pháp	KDC số 9	
846	Nguyễn Quân	KDC số 9	
847	Nguyễn Quyết	KDC số 9	
848	Nguyễn Sanh	KDC số 9	
849	Nguyễn Tám	KDC số 9	
850	Nguyễn Thạnh	KDC số 9	
851	Nguyễn Thành Phương	KDC số 9	
852	Nguyễn Thanh Trung	KDC số 9	
853	Nguyễn Thị Cam	KDC số 9	
854	Nguyễn Thị Cúc	KDC số 9	
855	Nguyễn Thị Đắc	KDC số 9	
856	Nguyễn Thị Độ	KDC số 9	
857	Nguyễn Thị Hải	KDC số 9	
858	Nguyễn Thị Hòa	KDC số 9	
859	Nguyễn Thị Hồng	KDC số 9	
860	Nguyễn Thị Sự	KDC số 9	
861	Nguyễn Thị Tại	KDC số 9	
862	Nguyễn Thị Tẩn	KDC số 9	
863	Nguyễn Thị Tăng	KDC số 9	
864	Nguyễn Thị Thái	KDC số 9	
865	Nguyễn Thị Thuận	KDC số 9	
866	Nguyễn Thị Thuộc	KDC số 9	
867	Nguyễn Tồn	KDC số 9	
868	Nguyễn Trường Oanh	KDC số 9	
869	Nguyễn Văn Ân	KDC số 9	
870	Nguyễn Văn Ba	KDC số 9	
871	Nguyễn Văn Cần	KDC số 9	
872	Nguyễn Văn Đại	KDC số 9	
873	Nguyễn Văn Đức	KDC số 9	
874	Nguyễn Văn Hiền	KDC số 9	
875	Nguyễn Văn Hồng	KDC số 9	
876	Nguyễn Văn Hùng	KDC số 9	

877	Nguyễn Văn Lượm	KDC số 9	
878	Nguyễn Văn Minh	KDC số 9	
879	Nguyễn Văn Mỹ	KDC số 9	
880	Nguyễn Văn Phước	KDC số 9	
881	Nguyễn Văn Tài	KDC số 9	
882	Nguyễn Văn Thinh	KDC số 9	
883	Nguyễn Văn Triết	KDC số 9	
884	Nguyễn Văn Việt	KDC số 9	
885	Nguyễn Xã	KDC số 9	
886	Nguyễn Quý	KDC số 9	
887	Phạm Quang Hưng	KDC số 9	
888	Phạm Thị Bảy	KDC số 9	
889	Phạm Văn Nguyện	KDC số 9	
890	Tăng Thị Nương	KDC số 9	
891	Trần Anh Kiệt	KDC số 9	
892	Trần Được	KDC số 9	
893	Trần Lộc	KDC số 9	
894	Trần Thị Liên	KDC số 9	
895	Trần Thị Ngọc	KDC số 9	
896	Trần Thị Tám	KDC số 9	
897	Trương Thị Thọ	KDC số 9	
898	Võ Đẩu	KDC số 9	
899	Võ Diệt	KDC số 9	
900	Võ Được	KDC số 9	
901	Võ Nam	KDC số 9	
902	Võ Thị Tích	KDC số 9	
903	Võ Tộc	KDC số 9	
904	Võ Văn Sơn	KDC số 9	
905	Võ Xuân Họp	KDC số 9	
906	Võ Xuân Liệu	KDC số 9	
907	Võ Thị Thu Huyền	KDC số 9	
908	Dương Minh Hội	KDC số 9	
909	Lê Văn Tươi	KDC số 9	
	Tổng cộng: 909 hộ		

Tổng số hộ gia đình xét tặng DH GĐVH năm 2026: 909/960 hộ = 95,4%

DANH SÁCH THÔN TÂY AN HẢI
KHÔNG ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN DANH HIỆU
GIA ĐÌNH VĂN HOÁ NĂM 2026

STT	Họ và tên chủ hộ	KDC	Ghi chú
1	Đinh Phúc	KDC số 4	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
2	Trần Công Được	KDC số 4	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
3	Nguyễn Văn Thanh	KDC số 4	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
4	Lê Văn Dũng	KDC số 4	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
5	Dương Văn Định	KDC số 4	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
6	Trương Đình Thạnh	KDC số 4	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
7	Phùng Thị Chính	KDC số 4	Con Ngô Văn Hùng hút chích ma tuý
8	Phạm Thị Hộ	KDC số 4	Thiếu nợ bà con không trả
9	Phạm Thị Bá	KDC số 4	Đánh bạc
10	Dương Thị Hiệp	KDC số 4	Bệnh nằm một chỗ
11	Trương Hào	KDC số 7	Đánh bạc
12	Dương Văn Thọ	KDC số 7	Vợ thiếu nợ bà con không trả
13	Nguyễn Văn Hùng	KDC số 7	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
14	Nguyễn Văn Thành	KDC số 7	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
15	Bùi Thị Hựu	KDC số 7	Bệnh nằm một chỗ
16	Nguyễn Thanh Cang	KDC số 7	Bắn cá bằng súng điện
17	Bùi Châu	KDC số 7	Bệnh nằm một chỗ
18	Đinh Bền	KDC số 8	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
19	Dương Văn Minh	KDC số 8	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
20	Nguyễn Văn Dương	KDC số 8	Đánh bạc
21	Lê Văn Dũng	KDC số 8	Mua bán, sử dụng ma tuý
22	Lê Văn Tiên	KDC số 8	Vợ đánh bạc
23	Lê Phi	KDC số 8	Con mua bán, sử dụng ma tuý
24	Nguyễn Lợi	KDC số 8	Vợ thiếu nợ không trả cho bà con

25	Nguyễn Văn Cu	KDC số 8	Bỏ vợ, không chăm sóc con
26	Lê Thị Mỹ	KDC số 8	Không duy trì hệ thống giám sát hành trình tàu cá
27	Dương Thị Lan (Phương)	KDC số 8	Có con Dương Minh Hùng có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích
28	Mai Văn Thương	KDC số 8	có 01 tiền sự đánh bạc
29	Bùi Thế Vinh	KDC số 8	Có con Bùi Phạm Thế Hưng sử dụng ma túy
30	Nguyễn Tấn Quế	KDC số 8	Vợ chồng thiếu nợ cha vợ. Cha vợ đòi không trả mà còn đánh cha vợ
31	Nguyễn Kỳ	KDC số 8	Đánh bạc
32	Nguyễn Thời	KDC số 8	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
33	Ngô Cu	KDC số 8	Không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông
34	Lê Chính	KDC số 9	Phóng uế bừa bãi
35	Lê Xuân Quang	KDC số 9	Vi phạm an toàn thực phẩm
36	Dương Minh Hùng	KDC số 9	Đánh lộn
37	Dương Cường	KDC số 9	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
38	Dương Thanh Huy	KDC số 9	Gia đình chống lệnh gọi nghĩa vụ quân sự
39	Bùi Thanh Minh	KDC số 9	Vợ chồng ly hôn
40	Dương Văn Ấn	KDC số 9	Có con đánh bạc
41	Nguyễn Trường	KDC số 9	Bà con gửi đơn khiếu kiện đất đai, huyện (cũ) có mời giải quyết nhưng không thành
42	Trương Thị Mai	KDC số 9	Có thành viên ông Dương Cu có 01 tiền án về tội đánh bạc
43	Lê Thị Thúy Vân	KDC số 9	Đổ rác không đúng nơi quy định
44	Nguyễn Văn Hào	KDC số 9	Bắt cá bằng súng điện

Tổng số hộ gia đình không đề nghị xét GĐVH năm 2026: 44 hộ /960 hộ = 4,6%

ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU LÝ SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN THÔN ĐÔNG AN HẢI

được tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" năm 2026

(kèm theo Ouyết đinh số /QĐ-UBND ngày 04/11/2026 của UBND đăc khu Lý

STT	Họ và tên	KDC	Ghi chú
1	Bùi Ẩn	**KDC số 2**	
2	Bùi Thị Ân	KDC số 2	
3	Bùi Minh Vĩnh	KDC số 2	
4	Bùi Quang Thắng	KDC số 2	
5	Bùi Tấn Đông	KDC số 2	
6	Bùi Thị Kiệt	KDC số 2	
7	Bùi Thị Phượng	KDC số 2	
8	Bùi Thị Tám	KDC số 2	
9	Bùi Văn Chính	KDC số 2	
10	Bùi Văn Giàu	KDC số 2	
11	Bùi Văn Nghĩa	KDC số 2	
12	Bùi Văn Phải	KDC số 2	
13	Bùi Văn Phú	KDC số 2	
14	Bùi Văn Thanh	KDC số 2	
15	Bùi Văn Thiệt	KDC số 2	
16	Bùi Thị Tài	KDC số 2	
17	Bùi Văn Hữu	KDC số 2	
18	Cao Văn Siêng	KDC số 2	
19	Đặng Bình	KDC số 2	
20	Đặng Cường	KDC số 2	
21	Đặng Định	KDC số 2	
22	Đặng Hoài	KDC số 2	
23	Đặng Quang	KDC số 2	
24	Đặng Thị Nga	KDC số 2	
25	Đặng Thị Thủ	KDC số 2	
26	Đặng Văn Tám	KDC số 2	
27	Đặng Văn Học	KDC số 2	
28	Đinh Dư	KDC số 2	
29	Đinh Truẩn	KDC số 2	
30	Đinh Văn Hạnh	KDC số 2	
31	Đinh Văn Hiệp	KDC số 2	
32	Đinh Văn Thông	KDC số 2	
33	Đinh Văn Trường	KDC số 2	
34	Đỗ Ngọc Sơn	KDC số 2	

35	Đỗ Thị Ngọc Hân	KDC số 2	
36	Dương Châu	KDC số 2	
37	Dương Chí Thanh	KDC số 2	
38	Dương Công Định	KDC số 2	
39	Dương Đậu	KDC số 2	
40	Dương Đầy	KDC số 2	
41	Dương Đúng	KDC số 2	
42	Dương Giáp	KDC số 2	
43	Dương Hiệp	KDC số 2	
44	Dương Hoàng	KDC số 2	
45	Dương Hữu Lộc	KDC số 2	
46	Dương Hữu Tài	KDC số 2	
47	Dương Lợi	KDC số 2	
48	Dương Lúa	KDC số 2	
49	Dương Minh Quang	KDC số 2	
50	Dương Nhương	KDC số 2	
51	Dương Nuôi	KDC số 2	
52	Dương Quốc Thiết	KDC số 2	
53	Dương Quyên	KDC số 2	
54	Dương Tấn Đạt	KDC số 2	
55	Dương Tấn Hưng	KDC số 2	
56	Dương Tấn Thạnh	KDC số 2	
57	Dương Thắm	KDC số 2	
58	Dương Thị Thắm	KDC số 2	
59	Dương Thành	KDC số 2	
60	Dương Thanh Tồn	KDC số 2	
61	Dương Thể	KDC số 2	
62	Dương Thị Ánh Tuyết	KDC số 2	
63	Dương Thị Chí	KDC số 2	
64	Dương Thị Giữ	KDC số 2	
65	Dương Thị Được	KDC số 2	
66	Dương Thị Được	KDC số 2	
67	Dương Thị Hoa	KDC số 2	
68	Dương Thị Khánh	KDC số 2	
69	Dương Thị Kim Anh	KDC số 2	
70	Dương Thị Liễu	KDC số 2	
71	Dương Thị Lý	KDC số 2	
72	Dương Thị Minh	KDC số 2	
73	Dương Thị Minh Lý	KDC số 2	
74	Dương Thị Mùa	KDC số 2	
75	Dương Thị Nữ	KDC số 2	
76	Dương Thị Phó	KDC số 2	

77	Dương Thị Thế	KDC số 2	
78	Dương Thị Thủy	KDC số 2	
79	Dương Thị Tín	KDC số 2	
80	Dương Thị Tưởng	KDC số 2	
81	Dương Thị Tuyết	KDC số 2	
82	Dương Trí	KDC số 2	
83	Dương Út	KDC số 2	
84	Dương Văn Bá	KDC số 2	
85	Dương Văn Cao	KDC số 2	
86	Dương Văn Chung	KDC số 2	
87	Dương Văn Hậu	KDC số 2	
88	Dương Văn Hoàng	KDC số 2	
89	Dương Văn Minh	KDC số 2	
90	Dương Văn Nam	KDC số 2	
91	Dương Văn Nhân	KDC số 2	
92	Dương Văn Phước	KDC số 2	
93	Dương Văn Quang	KDC số 2	
94	Dương Văn Thạnh	KDC số 2	
95	Dương Văn Thịnh	KDC số 2	
96	Dương Văn Thọ	KDC số 2	
97	Dương Văn Thu	KDC số 2	
98	Dương Văn Tri	KDC số 2	
99	Dương Văn Trọng	KDC số 2	
100	Dương Văn Trung	KDC số 2	
101	Dương Văn Trung	KDC số 2	
102	Dương Văn Tùng	KDC số 2	
103	Dương Văn Luận	KDC số 2	
104	Đặng Nam	KDC số 2	
105	Đinh Văn Danh	KDC số 2	
106	Huỳnh Minh Hùng	KDC số 2	
107	Huỳnh Thị Biển	KDC số 2	
108	Huỳnh Thị Lành	KDC số 2	
109	Huỳnh Thọ	KDC số 2	
110	Lê Anh Tuấn	KDC số 2	
111	Lê Bằng	KDC số 2	
112	Lê Đông	KDC số 2	
113	Lê Lý	KDC số 2	
114	Lê Minh Dương	KDC số 2	
115	Lê Minh Luận	KDC số 2	
116	Lê Oanh	KDC số 2	
117	Lê Phấn	KDC số 2	
118	Lê Thêm	KDC số 2	

119	Lê Thị Khứ	KDC số 2	
120	Lê Thị Lòng	KDC số 2	
121	Lê Thị Nuôi	KDC số 2	
122	Lê Văn Một	KDC số 2	
123	Lê Thị Phương	KDC số 2	
124	Lê Thị Thạch	KDC số 2	
125	Lê Thị Tri	KDC số 2	
126	Lê Thị Xanh	KDC số 2	
127	Lê Tiến Dũng	KDC số 2	
128	Lê Tường	KDC số 2	
129	Lê Văn Bảo	KDC số 2	
130	Lê Văn Cẩm	KDC số 2	
131	Lê Văn Danh	KDC số 2	
132	Lê Văn Diệu	KDC số 2	
133	Lê Văn Hậu	KDC số 2	
134	Lê Văn Hơn	KDC số 2	
135	Lê Văn Minh	KDC số 2	
136	Lê Văn Phúc	KDC số 2	
137	Lê Văn Phước	KDC số 2	
138	Lê Văn Thạch	KDC số 2	
139	Lê Văn Thắng	KDC số 2	
140	Lê Văn Thành	KDC số 2	
141	Lê Văn Thịnh	KDC số 2	
142	Lê Văn Tịnh	KDC số 2	
143	Lê Văn Trung	KDC số 2	
144	Lê Văn Tưởng	KDC số 2	
145	Lê Xuân Tường	KDC số 2	
146	Mai Đình Trọng	KDC số 2	
147	Mai Thị Giỏi	KDC số 2	
148	Mai Thị Hiệp	KDC số 2	
149	Mai Thị Hơn	KDC số 2	
150	Mai Thị Nghĩ	KDC số 2	
151	Mai Văn Đại	KDC số 2	
152	Mai Văn Minh	KDC số 2	
153	Mai Lê Hoài Vinh	KDC số 2	
154	Ngô Công Huy	KDC số 2	
155	Ngô Long	KDC số 2	
156	Ngô Nuôi	KDC số 2	
157	Ngô Thành Được	KDC số 2	
158	Ngô Thị Kỳ	KDC số 2	
159	Ngô Thị Văn	KDC số 2	
160	Ngô Văn Hòa (Sửu)	KDC số 2	

161	Ngô Văn Hòa (Kế)	KDC số 2	
162	Ngô Văn An	KDC số 2	
163	Nguyễn Bá Lộc	KDC số 2	
164	Nguyễn Bá Lý	KDC số 2	
165	Nguyễn Bá Thạnh	KDC số 2	
166	Nguyễn Bằng	KDC số 2	
167	Nguyễn Báy	KDC số 2	
168	Nguyễn Công Được	KDC số 2	
169	Nguyễn Công Toại	KDC số 2	
170	Nguyễn Của	KDC số 2	
171	Nguyễn Cường	KDC số 2	
172	Nguyễn Bá Lộc	KDC số 2	
173	Nguyễn Định	KDC số 2	
174	Nguyễn Đơn	KDC số 2	
175	Nguyễn Dưỡng	KDC số 2	
176	Nguyễn Thị Đặc	KDC số 2	
177	Nguyễn Duy Tân	KDC số 2	
178	Nguyễn Hoàng	KDC số 2	
179	Nguyễn Hùng	KDC số 2	
180	Nguyễn Hùng Phương	KDC số 2	
181	Nguyễn Hường	KDC số 2	
182	Nguyễn Khắc Huy	KDC số 2	
183	Nguyễn Khóa	KDC số 2	
184	Nguyễn Lượm	KDC số 2	
185	Nguyễn Mạnh	KDC số 2	
186	Nguyễn Minh Trí	KDC số 2	
187	Nguyễn Minh Trí	KDC số 2	
188	Nguyễn Nhiều	KDC số 2	
189	Nguyễn Phận	KDC số 2	
190	Nguyễn Tấn Thức	KDC số 2	
191	Nguyễn Thạnh	KDC số 2	
192	Nguyễn Thanh	KDC số 2	
193	Nguyễn Thành (1966)	KDC số 2	
194	Nguyễn Thành (1977)	KDC số 2	
195	Nguyễn Thành (1985)	KDC số 2	
196	Nguyễn Thành (1992)	KDC số 2	
197	Nguyễn Thành Châu	KDC số 2	
198	Nguyễn Thành Khiêm	KDC số 2	
199	Nguyễn Thành Phương	KDC số 2	
200	Nguyễn Thanh Tâm	KDC số 2	
201	Nguyễn Thành Tiện	KDC số 2	
202	Nguyễn Thị Bích	KDC số 2	

203	Nguyễn Thị Bông	KDC số 2	
204	Nguyễn Thị Cừ	KDC số 2	
205	Nguyễn Thị Điều	KDC số 2	
206	Nguyễn Thị Dung	KDC số 2	
207	Nguyễn Thị Hoa	KDC số 2	
208	Nguyễn Thị Hương	KDC số 2	
209	Nguyễn Thị Kim Chi	KDC số 2	
210	Nguyễn Thị Lanh	KDC số 2	
211	Nguyễn Lượm	KDC số 2	
212	Nguyễn Thị Lên	KDC số 2	
213	Nguyễn Thị Lời	KDC số 2	
214	Nguyễn Thị Lý	KDC số 2	
215	Nguyễn Văn Lộc	KDC số 2	
216	Nguyễn Thị Mỹ	KDC số 2	
217	Nguyễn Thị Ngoan	KDC số 2	
218	Nguyễn Thị Phu	KDC số 2	
219	Nguyễn Thị Sang	KDC số 2	
220	Nguyễn Thị Sanh	KDC số 2	
221	Nguyễn Thị Tha	KDC số 2	
222	Nguyễn Thị Thạch	KDC số 2	
223	Nguyễn Thị Thạnh	KDC số 2	
224	Nguyễn Thị Thế	KDC số 2	
225	Nguyễn Thị Thìn	KDC số 2	
226	Nguyễn Thị Trì	KDC số 2	
227	Nguyễn Thị Tuyến	KDC số 2	
228	Nguyễn Thị Yến	KDC số 2	
229	Nguyễn Thịnh (1950)	KDC số 2	
230	Nguyễn Thịnh (1970)	KDC số 2	
231	Nguyễn Toản	KDC số 2	
232	Nguyễn Tồn	KDC số 2	
233	Nguyễn Tự Cường	KDC số 2	
234	Nguyễn Túc	KDC số 2	
235	Nguyễn Tùng	KDC số 2	
236	Nguyễn Út	KDC số 2	
237	Nguyễn Văn Bảy	KDC số 2	
238	Nguyễn Văn Bình	KDC số 2	
239	Nguyễn Văn Chiến	KDC số 2	
240	Nguyễn Văn Cho	KDC số 2	
241	Nguyễn Văn Điệu	KDC số 2	
242	Nguyễn Văn Dư	KDC số 2	
243	Nguyễn Văn Dũng	KDC số 2	
244	Nguyễn Văn Hiếu	KDC số 2	

245	Nguyễn Văn Hồng	KDC số 2	
246	Nguyễn Văn Kiện	KDC số 2	
247	Nguyễn Văn Lại	KDC số 2	
248	Nguyễn Văn Lên (1972)	KDC số 2	
249	Nguyễn Văn Lên (1978)	KDC số 2	
250	Nguyễn Văn Liễu	KDC số 2	
251	Nguyễn Văn Lộc	KDC số 2	
252	Nguyễn Văn Luận	KDC số 2	
253	Nguyến Bá Lý	KDC số 2	
254	Nguyễn Văn Lý	KDC số 2	
255	Nguyễn Văn Minh	KDC số 2	
256	Nguyễn Văn Nam	KDC số 2	
257	Nguyễn Mỹ	KDC số 2	
258	Nguyễn Văn Nghi	KDC số 2	
259	Nguyễn Văn Nguyên	KDC số 2	
260	Nguyễn Văn Nhân	KDC số 2	
261	Nguyễn Văn Phát	KDC số 2	
262	Nguyễn Văn Phát	KDC số 2	
263	Nguyễn Văn Sơn	KDC số 2	
264	Nguyễn Thành	KDC số 2	
265	Nguyễn Văn Thành	KDC số 2	
266	Nguyễn Văn Thanh	KDC số 2	
267	Nguyễn Văn Thanh (Kỳ)	KDC số 2	
268	Nguyễn Văn Thanh (Thông)	KDC số 2	
269	Nguyễn Văn Thảo	KDC số 2	
270	Nguyễn Văn Thọ	KDC số 2	
271	Nguyễn Văn Tuấn	KDC số 2	
272	Nguyễn Văn Tuấn (Dân)	KDC số 2	
273	Nguyễn Văn Tuyến	KDC số 2	
274	Nguyễn Lan	KDC số 2	
275	Nguyễn Văn Dũng	KDC số 2	
276	Nguyễn Hữu Tài	KDC số 2	
277	Nguyễn Văn Tăng	KDC số 2	
278	Nguyễn Văn Quân	KDC số 2	
279	Nguyễn Văn Tùng	KDC số 2	
280	Nguyễn Xuân Lộc	KDC số 2	
281	Nguyễn Vinh	KDC số 2	
282	Phạm Dưỡng	KDC số 2	
283	Phạm Như Cường	KDC số 2	
284	Phạm Như Chương	KDC số 2	
285	Phạm Như Giáo	KDC số 2	
286	Phạm Như Hoàng	KDC số 2	

287	Phạm Văn Lành	KDC số 2	
288	Phạm Như Lành	KDC số 2	
289	Phạm Như Lịch	KDC số 2	
290	Phạm Như Nhĩ	KDC số 2	
291	Phạm Như Thọ	KDC số 2	
292	Phạm Như Lệnh	KDC số 2	
293	Phạm Thanh Tâm	KDC số 2	
294	Phạm Văn Thành	KDC số 2	
295	Phạm Quang Cao	KDC số 2	
296	Phạm Quang Phức	KDC số 2	
297	Phạm Thanh Hương	KDC số 2	
298	Phạm Thanh Quang	KDC số 2	
299	Phạm Thành Tân	KDC số 2	
300	Phạm Thị Cúc	KDC số 2	
301	Phạm Thị kim Liên	KDC số 2	
302	Phạm Thị Mỹ Linh	KDC số 2	
303	Phạm Thị Phụng	KDC số 2	
304	Phạm Thị Thiện	KDC số 2	
305	Phạm Thị Thủy Tuyên	KDC số 2	
306	Phạm Thị Vàng	KDC số 2	
307	Phạm Văn Phước	KDC số 2	
308	Phạm Văn Sơn	KDC số 2	
309	Phạm Như Khương	KDC số 2	
310	Phan Bá Đức	KDC số 2	
311	Phan Thị Đào	KDC số 2	
312	Phùng Nhiều	KDC số 2	
313	Phùng Thi Liễu	KDC số 2	
314	Phùng Văn Kỳ	KDC số 2	
315	Phùng Văn Thiện	KDC số 2	
316	Tống Thị Mỹ Kiều	KDC số 2	
317	Trần Công Bình	KDC số 2	
318	Trần Công Hiệp	KDC số 2	
319	Trần Công Huấn	KDC số 2	
320	Trần Công Hữu	KDC số 2	
321	Trần Công Phát	KDC số 2	
322	Trần Công Thảo	KDC số 2	
323	Trần Công Trọng	KDC số 2	
324	Trần Công Vương	KDC số 2	
325	Trần Diện	KDC số 2	
326	Trần Đồ	KDC số 2	
327	Trần Dự	KDC số 2	
328	Trần Dư Hồng	KDC số 2	

329	Trần Hải Thiện	KDC số 2	
330	Trần Hải Thọ	KDC số 2	
331	Trần Hoài Thu	KDC số 2	
332	Trần Hữu Quảng	KDC số 2	
333	Trần Thị Anh	KDC số 2	
334	Trần Thị Cúc	KDC số 2	
335	Trần Thị Đào	KDC số 2	
336	Trần Thị Kim Chi	KDC số 2	
337	Trần Thị Mai Hương	KDC số 2	
338	Trần Thị Thọ	KDC số 2	
339	Trần Thị Trung Ngôn	KDC số 2	
340	Trần Tình	KDC số 2	
341	Trần Văn Cương	KDC số 2	
342	Trần Văn Đủ	KDC số 2	
343	Trần Văn Thiệt	KDC số 2	
344	Trần Thị Ái	KDC số 2	
345	Trương Văn Tâm	KDC số 2	
346	Trương Đình Bé	KDC số 2	
347	Trương Đình Cao	KDC số 2	
348	Trương Đình Châu	KDC số 2	
349	Trương Đình Đạt	KDC số 2	
350	Trương Đình Hòa	KDC số 2	
351	Trương Đình Quang	KDC số 2	
352	Trương Đình Trí (Cao)	KDC số 2	
353	Trương Đình Trí (Trinh)	KDC số 2	
354	Trương Đình Trọng (1946)	KDC số 2	
355	Trương Đình Xuân	KDC số 2	
356	Trương Tấn Khanh	KDC số 2	
357	Trương Thị Biết	KDC số 2	
358	Trương Thị Hồng	KDC số 2	
359	Trương Thị Minh	KDC số 2	
360	Trương Thị Nhạc	KDC số 2	
361	Trương Thị Sanh	KDC số 2	
362	Trương Thị Thi	KDC số 2	
363	Trương Thị Vân	KDC số 2	
364	Trương Thu	KDC số 2	
365	Trương Văn Lựu	KDC số 2	
366	Trương Văn Ở	KDC số 2	
367	Trương Phước	KDC số 2	
368	Võ Kim	KDC số 2	
369	Võ Kim Thông	KDC số 2	
370	Võ Thành Long	KDC số 2	

371	Võ Thị Của	KDC số 2	
372	Võ Thị Mùi	KDC số 2	
373	Võ Thị Ngọ	KDC số 2	
374	Võ Nga	KDC số 2	
375	Võ Thị Trí	KDC số 2	
376	Võ Văn Điệu	KDC số 2	
377	Võ Văn Thu	KDC số 2	
378	Bùi Hoàng Hiệp	**KDC số 3**	
379	Bùi Hữu Lý	KDC số 3	
380	Bùi Minh Tân	KDC số 3	
381	Bùi Quang	KDC số 3	
382	Bùi Tấn Khương	KDC số 3	
383	Bùi Thanh Nguyện	KDC số 3	
384	Bùi Thị Hoa	KDC số 3	
385	Bùi Thị Hoàng	KDC số 3	
386	Bùi Thị Nga	KDC số 3	
387	Bùi Thị Trường	KDC số 3	
388	Bùi Văn Danh	KDC số 3	
389	Bùi Văn Đính	KDC số 3	
390	Bùi Văn Dõng	KDC số 3	
391	Bùi Văn Mẫu	KDC số 3	
392	Bùi Văn Phúc	KDC số 3	
393	Bùi Văn Tiến	KDC số 3	
394	Bùi Văn Trọng	KDC số 3	
395	Bùi Thế Vinh	KDC số 3	
396	Đàm Phú Tú	KDC số 3	
397	Đinh Văn Cu	KDC số 3	
398	Đinh Văn Thành	KDC số 3	
399	Đỗ Thị Dư	KDC số 3	
400	Dương Quang Hiếu	KDC số 3	
401	Dương Quang Thảo	KDC số 3	
402	Dương Quang Tùng	KDC số 3	
403	Dương Quang Văn	KDC số 3	
404	Dương Thị Lộc	KDC số 3	
405	Dương Thị Mỹ	KDC số 3	
406	Dương Thị Oanh	KDC số 3	
407	Dương Thị Thảo	KDC số 3	
408	Dương Thị Vân (1968)	KDC số 3	
409	Dương Văn Nông	KDC số 3	
410	Hàn Thị Bổn	KDC số 3	
411	Hàng Thị Thương	KDC số 3	
412	Hàng Văn Ơn	KDC số 3	

413	Hàng Văn Phú	KDC số 3	
414	Hồ Thị Xuân	KDC số 3	
415	Hồ Văn Hải	KDC số 3	
416	Hồ Văn Minh	KDC số 3	
417	Hồ Văn Thanh	KDC số 3	
418	Huỳnh Công Trí	KDC số 3	
419	Huỳnh Thị Đồn	KDC số 3	
420	Huỳnh Thị Hoa	KDC số 3	
421	Huỳnh Thị Hồng	KDC số 3	
422	Huỳnh Thị Hương	KDC số 3	
423	Huỳnh Thị Lý	KDC số 3	
424	Huỳnh Văn Chính	KDC số 3	
425	Huỳnh Văn Đạt	KDC số 3	
426	Huỳnh Văn Đồ	KDC số 3	
427	Huỳnh Văn Đông	KDC số 3	
428	Huỳnh Văn Hiếu	KDC số 3	
429	Huỳnh Văn Tại	KDC số 3	
430	Huỳnh Văn Thành	KDC số 3	
431	Huỳnh Tiển	KDC số 3	
432	Huỳnh Văn Thông	KDC số 3	
433	Huỳnh Văn Tòng	KDC số 3	
434	Huỳnh Văn Trọng	KDC số 3	
435	Huỳnh Văn Trường	KDC số 3	
436	Lê Ngọc Long	KDC số 3	
437	Lê Tấn Dũng	KDC số 3	
438	Lê Thanh	KDC số 3	
439	Lê Thị Bảo	KDC số 3	
440	Lê Thị Tâm	KDC số 3	
441	Lê Thị Thu Năm	KDC số 3	
442	Lê Thị Xuân	KDC số 3	
443	Lê Văn Chính	KDC số 3	
444	Lê Văn Kỳ	KDC số 3	
445	Lê Văn Nhung	KDC số 3	
446	Lê Văn Quang	KDC số 3	
447	Lê Văn Sơn	KDC số 3	
448	Mai Chí Hưng	KDC số 3	
449	Mai Thanh Tâm	KDC số 3	
450	Mai Thị Đầm	KDC số 3	
451	Mai Thị Lợi	KDC số 3	
452	Mai Thị Nhiều	KDC số 3	
453	Mai Thị Thanh Thảo	KDC số 3	
454	Mai Thị Tường	KDC số 3	

455	Mai Trung Tịnh	KDC số 3	
456	Mai Văn Chính	KDC số 3	
457	Mai Văn Lộc	KDC số 3	
458	Mai Văn Mười	KDC số 3	
459	Mai Văn Ngọc	KDC số 3	
460	Mai Văn Sơn	KDC số 3	
461	Mai Văn Thọ	KDC số 3	
462	Ngô Thị Hợi	KDC số 3	
463	Ngô Văn Lanh	KDC số 3	
464	Nguyễn Bằng	KDC số 3	
465	Nguyễn Chí Quốc	KDC số 3	
466	Nguyễn Chí Thắng	KDC số 3	
467	Nguyễn Đạt	KDC số 3	
468	Nguyễn Đồ	KDC số 3	
469	Nguyễn Đồ (Chánh)	KDC số 3	
470	Nguyễn Duy Tiến	KDC số 3	
471	Nguyễn Minh Chung	KDC số 3	
472	Nguyễn Nam	KDC số 3	
473	Nguyễn Ngọc Công	KDC số 3	
474	Nguyễn Ngọc Thành	KDC số 3	
475	Nguyễn Nguyên	KDC số 3	
476	Nguyễn Nhâm	KDC số 3	
477	Nguyễn Ở	KDC số 3	
478	Nguyễn Quang Thảo	KDC số 3	
479	Nguyễn Tấn Thi	KDC số 3	
480	Nguyễn Thái Sơn	KDC số 3	
481	Nguyễn Thanh	KDC số 3	
482	Nguyễn Thanh Quang	KDC số 3	
483	Nguyễn Thế Cúc	KDC số 3	
484	Nguyễn Thị An	KDC số 3	
485	Nguyễn Thị Bích Hạnh	KDC số 3	
486	Nguyễn Thị Giang	KDC số 3	
487	Nguyễn Thị Huệ	KDC số 3	
488	Nguyễn Thị Liệu	KDC số 3	
489	Nguyễn Thị Mỹ Lan	KDC số 3	
490	Nguyễn Thị Phát	KDC số 3	
491	Nguyễn Thị Quý	KDC số 3	
492	Nguyễn Thị Sinh	KDC số 3	
493	Nguyễn Thị Sửu	KDC số 3	
494	Nguyễn Thị Thanh	KDC số 3	
495	Nguyễn Thị Thanh	KDC số 3	
496	Nguyễn Thị Triễn	KDC số 3	

497	Nguyễn Thị Tự	KDC số 3	
498	Nguyễn Thị Vân	KDC số 3	
499	Nguyễn Thị Xí	KDC số 3	
500	Nguyễn Văn Ba	KDC số 3	
501	Nguyễn Văn Độ	KDC số 3	
502	Nguyễn Văn Hương	KDC số 3	
503	Nguyễn Văn Khuân	KDC số 3	
504	Nguyễn Văn Khương	KDC số 3	
505	Nguyễn Văn Lộc	KDC số 3	
506	Nguyễn Văn Lý	KDC số 3	
507	Nguyễn Văn Lý (Ba)	KDC số 3	
508	Nguyễn Văn Minh	KDC số 3	
509	Nguyễn Văn Minh (Tiến)	KDC số 3	
510	Nguyễn Văn Nhiều	KDC số 3	
511	Nguyễn Văn Phúc	KDC số 3	
512	Nguyễn Văn Phúc (Nương)	KDC số 3	
513	Nguyễn Văn Phước	KDC số 3	
514	Nguyễn Văn Sơn	KDC số 3	
515	Nguyễn Văn Thọ	KDC số 3	
516	Nguyễn Văn Trình	KDC số 3	
517	Nguyễn Viết Trúc	KDC số 3	
518	Nguyễn Vinh	KDC số 3	
519	Phạm Ân Sen	KDC số 3	
520	Phạm Ân Sơn	KDC số 3	
521	Phạm Chi	KDC số 3	
522	Phạm Công Em	KDC số 3	
523	Phạm Khắc Hiệp	KDC số 3	
524	Phạm Ngọc Lành	KDC số 3	
525	Phạm Như Khương	KDC số 3	
526	Phạm Phước	KDC số 3	
527	Phạm Quốc Hưng	KDC số 3	
528	Phạm Quốc Long	KDC số 3	
529	Phạm Quốc Sơn	KDC số 3	
530	Phạm Tấn Giữ	KDC số 3	
531	Phạm Tấn Phúc	KDC số 3	
532	Phạm Tấn Tài	KDC số 3	
533	Phạm Thanh Hào	KDC số 3	
534	Phạm Thị Bái	KDC số 3	
535	Phạm Thị Bích	KDC số 3	
536	Phạm Thị Của	KDC số 3	
537	Phạm Thị Hòa	KDC số 3	
538	Phạm Thị Khuân	KDC số 3	

539	Phạm Thị Sinh	KDC số 3	
540	Phạm Thị Thiệt	KDC số 3	
541	Phạm Thị Yến	KDC số 3	
542	Phạm Văn Đạt	KDC số 3	
543	Phạm Văn Hải	KDC số 3	
544	Phạm Văn Sơn	KDC số 3	
545	Phạm Văn Thanh	KDC số 3	
546	Phạm Văn Thuận	KDC số 3	
547	Phạm Văn Trinh	KDC số 3	
548	Phạm Văn Tuấn	KDC số 3	
549	Phạm Văn Viên	KDC số 3	
550	Phạm Vũ Thanh	KDC số 3	
551	Phạm Xuân Khoa	KDC số 3	
552	Phạm Ngọc Xã	KDC số 3	
553	Phạm Quang Thạnh	KDC số 3	
554	Phùng Tấn Anh	KDC số 3	
555	Trần Tấn Hạnh	KDC số 3	
556	Trần Thị Liên	KDC số 3	
557	Trần Thị Thi	KDC số 3	
558	Trần Thị Tý	KDC số 3	
559	Trần Văn Quang	KDC số 3	
560	Trần Văn Thành	KDC số 3	
561	Trần Văn Vinh	KDC số 3	
562	Trương Á	KDC số 3	
563	Trương Ất	KDC số 3	
564	Trương Chí	KDC số 3	
565	Trương Chung	KDC số 3	
566	Trương Đình Khánh	KDC số 3	
567	Trương Đình Lưu	KDC số 3	
568	Trương Đình Nữ	KDC số 3	
569	Trương Đình Phúc	KDC số 3	
570	Trương Đình Tâm	KDC số 3	
571	Trương Đình Thông	KDC số 3	
572	Trương Đình Tính	KDC số 3	
573	Trương Dưỡng	KDC số 3	
574	Trương Hiếu	KDC số 3	
575	Trương Khiêm	KDC số 3	
576	Trương Khôi	KDC số 3	
577	Trương Khương	KDC số 3	
578	Trương Minh Kính	KDC số 3	
579	Trương Nuôi	KDC số 3	
580	Trương Thanh Điều	KDC số 3	

581	Trương Thanh Nhường	KDC số 3	
582	Trương Thị Bé	KDC số 3	
583	Trương Thị Huệ	KDC số 3	
584	Trương Thị Lệ	KDC số 3	
585	Trương Thị Liễu	KDC số 3	
586	Trương Thị Phố	KDC số 3	
587	Trương Thị Sang	KDC số 3	
588	Trương Thị Sự	KDC số 3	
589	Trương Thị Tiền	KDC số 3	
590	Trương Văn Bé	KDC số 3	
591	Trương Văn Chiến	KDC số 3	
592	Trương Văn Có	KDC số 3	
593	Trương Văn Danh	KDC số 3	
594	Trương Văn Hiệp	KDC số 3	
595	Trương Văn Liêm	KDC số 3	
596	Trương Văn Năm	KDC số 3	
597	Trương Văn Sáu	KDC số 3	
598	Trương Văn Thanh	KDC số 3	
599	Trương Văn Thạnh	KDC số 3	
600	Trương Văn Thanh (Nghi)	KDC số 3	
601	Trương Văn Toàn	KDC số 3	
602	Văn Công Học	KDC số 3	
603	Văn Công Tiền	KDC số 3	
604	Bùi Cửu	**KDC số 5**	
605	Bùi Đức Hải	KDC số 5	
606	Bùi Minh Đồng	KDC số 5	
607	Bùi Minh Hậu	KDC số 5	
608	Bùi Minh Thiết	KDC số 5	
609	Bùi Thị Lệ Xuân	KDC số 5	
610	Bùi Văn Trọng	KDC số 5	
611	Bùi Văn Việt	KDC số 5	
612	Đinh Hữu Danh	KDC số 5	
613	Đinh Văn Chi	KDC số 5	
614	Đinh Văn Linh	KDC số 5	
615	Đinh Văn Trí	KDC số 5	
616	Dương Bằng Hải	KDC số 5	
617	Dương Đình Trung	KDC số 5	
618	Dương Hồng Vân	KDC số 5	
619	Dương Minh Châu	KDC số 5	
620	Dương Mỹ Đại	KDC số 5	
621	Dương Mỹ Thọ	KDC số 5	
622	Dương Quang Chung	KDC số 5	

623	Dương Quang Đạt	KDC số 5	
624	Dương Quang Lộc	KDC số 5	
625	Hoàng Thị Hương	KDC số 5	
626	Dương Quang Sung	KDC số 5	
627	Dương Quang Thành	KDC số 5	
628	Dương Quang Thạnh	KDC số 5	
629	Dương Quang Trí	KDC số 5	
630	Dương Thị Chữ	KDC số 5	
631	Dương Thị Tương	KDC số 5	
632	Dương Thị Út	KDC số 5	
633	Huỳnh Công Ấn	KDC số 5	
634	Huỳnh Công Kính	KDC số 5	
635	Huỳnh Minh Phụng	KDC số 5	
636	Huỳnh Thị Phượng	KDC số 5	
637	Huỳnh Công Nhiệm	KDC số 5	
638	Lê Hạnh	KDC số 5	
639	Lê Hữu Nghĩa	KDC số 5	
640	Lê Nguyên	KDC số 5	
641	Lê Thị Mễ	KDC số 5	
642	Lê Thị Sia	KDC số 5	
643	Lê Thị Thủy	KDC số 5	
644	Lê Văn Hải	KDC số 5	
645	Lê Văn Minh	KDC số 5	
646	Lê Văn Tấn	KDC số 5	
647	Lê Văn Thành (1976)	KDC số 5	
648	Mai Thị Sáng	KDC số 5	
649	Mai Thị Ngọc Lan	KDC số 5	
650	Mai Thị Tụ	KDC số 5	
651	Mai Thị Vân	KDC số 5	
652	Mai Văn Có	KDC số 5	
653	Mai Văn Cường	KDC số 5	
654	Nguyễn Chín	KDC số 5	
655	Nguyễn Đình Thuận	KDC số 5	
656	Nguyễn Đôn	KDC số 5	
657	Nguyễn Hạp	KDC số 5	
658	Nguyễn Hiệp	KDC số 5	
659	Nguyễn Hoằng	KDC số 5	
660	Nguyễn Hường	KDC số 5	
661	Nguyễn Hữu Đợi	KDC số 5	
662	Nguyễn Kim Cương	KDC số 5	
663	Nguyễn Minh Liên	KDC số 5	
664	Nguyễn Minh Nhiều	KDC số 5	

665	Nguyễn Minh Thanh	KDC số 5	
666	Nguyễn Nhơn	KDC số 5	
667	Nguyễn Quí	KDC số 5	
668	Nguyễn Quốc Chinh	KDC số 5	
669	Nguyễn Quốc Văn	KDC số 5	
670	Nguyễn Thế Khải	KDC số 5	
671	Nguyễn Thị Ái	KDC số 5	
672	Nguyễn Thị Bạch Cúc	KDC số 5	
673	Nguyễn Thị Dõng	KDC số 5	
674	Nguyễn Thị Hòa	KDC số 5	
675	Nguyễn Thị Lệ Hoa	KDC số 5	
676	Nguyễn Thị Liên	KDC số 5	
677	Nguyễn Thị Lý	KDC số 5	
678	Nguyễn Thị Mèo (Hai)	KDC số 5	
679	Trương Thị Nhường	KDC số 5	
680	Nguyễn Thị Nghĩa	KDC số 5	
681	Nguyễn Thị Nhiên	KDC số 5	
682	Nguyễn Thị Thu Phong	KDC số 5	
683	Nguyễn Thị Thừa	KDC số 5	
684	Nguyễn Thị Vàng	KDC số 5	
685	Nguyễn Thơm	KDC số 5	
686	Nguyễn Tiến	KDC số 5	
687	Nguyễn Trang	KDC số 5	
688	Nguyễn Văn Bá	KDC số 5	
689	Nguyễn Văn Bằng	KDC số 5	
690	Nguyễn Văn Đạt	KDC số 5	
691	Nguyễn Văn Hội	KDC số 5	
692	Nguyễn Văn Hùng	KDC số 5	
693	Nguyễn Văn Lĩnh	KDC số 5	
694	Nguyễn Văn Phước	KDC số 5	
695	Nguyễn Văn Quang	KDC số 5	
696	Nguyễn Văn Tám	KDC số 5	
697	Nguyễn Văn Thân (A)	KDC số 5	
698	Nguyễn Văn Thân (B)	KDC số 5	
699	Nguyễn Văn Thanh	KDC số 5	
700	Nguyễn Văn Thống	KDC số 5	
701	Nguyễn Văn Tín	KDC số 5	
702	Trương Thị Chất	KDC số 5	
703	Phạm Leo	KDC số 5	
704	Phạm Minh Hùng	KDC số 5	
705	Phạm Ngọc Thanh	KDC số 5	
706	Phạm Sen	KDC số 5	

707	Phạm Tấn Cường	KDC số 5	
708	Phạm Thị Ba	KDC số 5	
709	Phạm Thị Chỉnh	KDC số 5	
710	Phạm Thị Hương	KDC số 5	
711	Phạm Thị Phương (1947)	KDC số 5	
712	Phạm Thị Tiến	KDC số 5	
713	Phạm Thúc	KDC số 5	
714	Phạm Văn Danh	KDC số 5	
715	Phạm Văn Lanh	KDC số 5	
716	Phạm Văn Ngọc	KDC số 5	
717	Phạm Văn Tâm	KDC số 5	
718	Phạm Văn Thọ	KDC số 5	
719	Phạm Văn Trinh	KDC số 5	
720	Phan Thị Chỉnh	KDC số 5	
721	Trần Công Lập	KDC số 5	
722	Trần Công Nên	KDC số 5	
723	Trần Hậu	KDC số 5	
724	Trần Hùng	KDC số 5	
725	Trần Thị Tính	KDC số 5	
726	Trương Bàng	KDC số 5	
727	Trương Bình	KDC số 5	
728	Trương Chỉnh	KDC số 5	
729	Trương Công Vương	KDC số 5	
730	Trương Diệt	KDC số 5	
731	Trương Định	KDC số 5	
732	Trương Đình Đến	KDC số 5	
733	Trương Đình Giang	KDC số 5	
734	Trương Đình Hải	KDC số 5	
735	Trương Đình Hiệp	KDC số 5	
736	Trương Đình Huy	KDC số 5	
737	Trương Đình Khôi	KDC số 5	
738	Trương Đình Nhân	KDC số 5	
739	Trương Đình Tân	KDC số 5	
740	Trương Đình Thành	KDC số 5	
741	Trương Đình Thành	KDC số 5	
742	Trương Đình Thành	KDC số 5	
743	Trương Đình Thảo	KDC số 5	
744	Trương Đình Tư	KDC số 5	
745	Trương Đình Tùng	KDC số 5	
746	Trương Đình Văn	KDC số 5	
747	Trương Đình Vĩ	KDC số 5	
748	Trương Đình Vinh	KDC số 5	

749	Trương Dũng	KDC số 5	
750	Trương Ngọc Hùng	KDC số 5	
751	Trương Ngọc Sơn	KDC số 5	
752	Trương Tấn Nghiêm	KDC số 5	
753	Trương Tấn Sênh	KDC số 5	
754	Trương Tấn Triêm	KDC số 5	
755	Trương Thanh Khoa	KDC số 5	
756	Trương Thanh Quang	KDC số 5	
757	Trương Thanh Trung	KDC số 5	
758	Trương Thế Mỹ	KDC số 5	
759	Trương Thị Hợi	KDC số 5	
760	Trương Thị Huyền	KDC số 5	
761	Trương Thị Lý	KDC số 5	
762	Trương Thị Sương	KDC số 5	
763	Trương Thị Thắm	KDC số 5	
764	Trương Thị Thiện	KDC số 5	
765	Trương Thị Thứ	KDC số 5	
766	Trương Thị Thu Sang	KDC số 5	
767	Trương Thị Trí	KDC số 5	
768	Trương Thị Xuân	KDC số 5	
769	Trương Đình Sách	KDC số 5	
770	Trương Tung	KDC số 5	
771	Trương Văn Cao	KDC số 5	
772	Trương Văn Danh	KDC số 5	
773	Trương Văn Khánh	KDC số 5	
774	Trương Văn Thành	KDC số 5	
775	Trương Văn Thọ	KDC số 5	
776	Trương Văn Thông	KDC số 5	
777	Trương Văn Trang	KDC số 5	
778	Trương Văn Trọng	KDC số 5	
779	Trương Xuân Diệu	KDC số 5	
780	Trương Xuân Khôn	KDC số 5	
781	Trương Xuân Thông	KDC số 5	
782	Bùi Đê	**KDC số 6**	
783	Bùi Hải Lộc	KDC số 6	
784	Bùi Hữu Thành	KDC số 6	
785	Bùi Ngọc Linh	KDC số 6	
786	Bùi Nhụ	KDC số 6	
787	Bùi Phúc Sinh	KDC số 6	
788	Bùi Sơn	KDC số 6	
789	Bùi Thị Kim Oanh	KDC số 6	
790	Bùi Thị Liễn	KDC số 6	

791	Bùi Thị Thọ	KDC số 6	
792	Bùi Tịnh	KDC số 6	
793	Bùi Văn Ánh	KDC số 6	
794	Bùi Văn Đạo	KDC số 6	
795	Bùi Văn Khôi	KDC số 6	
796	Bùi Văn Ninh	KDC số 6	
797	Bùi Văn Thành	KDC số 6	
798	Bùi Văn Thảo	KDC số 6	
799	Bùi Văn Thới	KDC số 6	
800	Đặng Văn Lợi	KDC số 6	
801	Đinh Văn Chính	KDC số 6	
802	Đinh Công Đại	KDC số 6	
803	Đinh Công Thời	KDC số 6	
804	Đinh Hữu Đệ	KDC số 6	
805	Đinh Mười	KDC số 6	
806	Đinh Quý	KDC số 6	
807	Đinh Văn Tường	KDC số 6	
808	Đinh Văn Trọng	KDC số 6	
809	Dương Bá Thông	KDC số 6	
810	Bùi Thị Quang	KDC số 6	
811	Dương Hồng Phát	KDC số 6	
812	Dương Lên	KDC số 6	
813	Dương Minh Dũng	KDC số 6	
814	Dương Minh Hiệp	KDC số 6	
815	Dương Nam	KDC số 6	
816	Dương Quang Chánh	KDC số 6	
817	Dương Quang Đa	KDC số 6	
818	Dương Quang Hưng	KDC số 6	
819	Dương Quang Lực	KDC số 6	
820	Dương Quang Minh	KDC số 6	
821	Dương Quang Mỹ	KDC số 6	
822	Dương Quang Thanh	KDC số 6	
823	Dương Quang Thạnh (1978)	KDC số 6	
824	Dương Tấn Phúc	KDC số 6	
825	Dương Tấn Tài	KDC số 6	
826	Dương Thị Bông	KDC số 6	
827	Dương Thị Chức	KDC số 6	
828	Dương Thị Diêu	KDC số 6	
829	Dương Thị Diệu	KDC số 6	
830	Dương Thị Hồng	KDC số 6	
831	Dương Thị Minh	KDC số 6	
832	Dương Thị Mỹ Linh	KDC số 6	

833	Dương Thị Sửu	KDC số 6	
834	Dương Thị Tâm	KDC số 6	
835	Dương Thị Thủy	KDC số 6	
836	Dương Tiễn	KDC số 6	
837	Dương Văn Búp	KDC số 6	
838	Dương Văn Điệp	KDC số 6	
839	Dương Văn Hải	KDC số 6	
840	Dương Văn Hoa	KDC số 6	
841	Dương Văn Ra	KDC số 6	
842	Dương Văn Tân	KDC số 6	
843	Hà Thị Cúc	KDC số 6	
844	Hàn Minh Tân	KDC số 6	
845	Hàn Văn Nguyên	KDC số 6	
846	Hàn Văn Phúc	KDC số 6	
847	Hàn Vũ Phong	KDC số 6	
848	Hàng Minh Trọng	KDC số 6	
849	Hàng Thị Lực	KDC số 6	
850	Hàng Thị Trình	KDC số 6	
851	Hàng Thơ	KDC số 6	
852	Hồ Văn Tình	KDC số 6	
853	Huỳnh Có	KDC số 6	
854	Huỳnh Kim Sơn	KDC số 6	
855	Huỳnh Ngọc Thảo	KDC số 6	
856	Huỳnh Quá	KDC số 6	
857	Huỳnh Tấn Được	KDC số 6	
858	Huỳnh Thanh	KDC số 6	
859	Huỳnh Thanh Được	KDC số 6	
860	Huỳnh Thị Hiền	KDC số 6	
861	Huỳnh Tùng	KDC số 6	
862	Huỳnh Văn Cường (1980)	KDC số 6	
863	Huỳnh Văn Cường (1987)	KDC số 6	
864	Huỳnh Văn Danh	KDC số 6	
865	Huỳnh Văn Đính	KDC số 6	
866	Huỳnh Văn Hùng	KDC số 6	
867	Huỳnh Văn Lâm	KDC số 6	
868	Huỳnh Văn Lắm	KDC số 6	
869	Huỳnh Văn Năm	KDC số 6	
870	Huỳnh Văn Nhẫn	KDC số 6	
871	Huỳnh Văn Nhất	KDC số 6	
872	Huỳnh Văn Ở	KDC số 6	
873	Huỳnh Văn Phú	KDC số 6	
874	Huỳnh Văn Quy	KDC số 6	

875	Huỳnh Văn Thanh (1970)	KDC số 6	
876	Huỳnh Văn Thanh (1984)	KDC số 6	
877	Huỳnh Văn Thành	KDC số 6	
878	Huỳnh Văn Trọng	KDC số 6	
879	Huỳnh Văn Trúc	KDC số 6	
880	Lê Đình Thức	KDC số 6	
881	Lê Lợi	KDC số 6	
882	Lê Thạnh	KDC số 6	
883	Lê Thị Đảy	KDC số 6	
884	Lê Thị Phận	KDC số 6	
885	Lê Thị Sửu	KDC số 6	
886	Lê Thị Vân	KDC số 6	
887	Lê Tín	KDC số 6	
888	Lê Văn Đủ	KDC số 6	
889	Lê Văn Lý (1969)	KDC số 6	
890	Lê Văn Quốc	KDC số 6	
891	Lê Văn Sơn	KDC số 6	
892	Lê Văn Tài	KDC số 6	
893	Mai Cọng	KDC số 6	
894	Mai Ngọc Viên	KDC số 6	
895	Mai Phương Thảo	KDC số 6	
896	Mai Thị Chính	KDC số 6	
897	Mai Thị Hương	KDC số 6	
898	Mai Thị Tăng	KDC số 6	
899	Mai Văn Định	KDC số 6	
900	Mai Văn Thanh	KDC số 6	
901	Mai Văn Toàn	KDC số 6	
902	Mai Văn Vinh	KDC số 6	
903	Mai Phụng Sự	KDC số 6	
904	Ngô Thành Quyết	KDC số 6	
905	Ngô Văn Lợi	KDC số 6	
906	Ngô Văn Thọ	KDC số 6	
907	Nguyễn Ba	KDC số 6	
908	Nguyễn Bá Thảo	KDC số 6	
909	Nguyễn Bá Trúc	KDC số 6	
910	Nguyễn Bẩm	KDC số 6	
911	Nguyễn Bảy	KDC số 6	
912	Nguyễn Cao Trí	KDC số 6	
913	Nguyễn Cao Vinh	KDC số 6	
914	Nguyễn Chính	KDC số 6	
915	Nguyễn Của	KDC số 6	
916	Nguyễn Cường	KDC số 6	

917	Nguyễn Đại	KDC số 6	
918	Nguyễn Điệt	KDC số 6	
919	Nguyễn Đủ	KDC số 6	
920	Nguyễn Hương	KDC số 6	
921	Nguyễn Hữu Nghĩa (1988)	KDC số 6	
922	Nguyễn Hữu Thạnh	KDC số 6	
923	Nguyễn Hữu Thạnh	KDC số 6	
924	Nguyễn Lên	KDC số 6	
925	Nguyễn Minh Hải	KDC số 6	
926	Nguyễn Ngọc Vương	KDC số 6	
927	Nguyễn Ngươn	KDC số 6	
928	Nguyễn Quận Thành	KDC số 6	
929	Nguyễn Quốc Cường	KDC số 6	
930	Nguyễn Quốc Dũng	KDC số 6	
931	Nguyễn Quốc Hùng	KDC số 6	
932	Nguyễn Sang	KDC số 6	
933	Nguyễn Sĩ	KDC số 6	
934	Nguyễn Sơn	KDC số 6	
935	Nguyễn Tâm	KDC số 6	
936	Nguyễn Tấn Hòa Bình	KDC số 6	
937	Nguyễn Tấn Phát	KDC số 6	
938	Nguyễn Tấn Phúc	KDC số 6	
939	Nguyễn Tấn Thời	KDC số 6	
940	Nguyễn Tấn Trị	KDC số 6	
941	Nguyễn Tấn Triển	KDC số 6	
942	Nguyễn Thanh Chính	KDC số 6	
943	Nguyễn Thành Đô	KDC số 6	
944	Nguyễn Thanh Hùng	KDC số 6	
945	Nguyễn Thành Phát	KDC số 6	
946	Nguyễn Thanh Quang	KDC số 6	
947	Nguyễn Thanh Tài	KDC số 6	
948	Nguyễn Thành Tấn	KDC số 6	
949	Nguyễn Thanh Trí	KDC số 6	
950	Nguyễn Thế Vinh	KDC số 6	
951	Nguyễn Thị Ánh	KDC số 6	
952	Nguyễn Thị Ba	KDC số 6	
953	Nguyễn Thị Chi	KDC số 6	
954	Nguyễn Thị Cường	KDC số 6	
955	Nguyễn Thị Được	KDC số 6	
956	Nguyễn Thị Hà	KDC số 6	
957	Nguyễn Thị Hồng	KDC số 6	
958	Nguyễn Thị Hương	KDC số 6	

959	Nguyễn Thị Khả	KDC số 6	
960	Nguyễn Thị Khéo	KDC số 6	
961	Nguyễn Thị Kim	KDC số 6	
962	Nguyễn Thị Kim Chi	KDC số 6	
963	Nguyễn Thị Lên	KDC số 6	
964	Nguyễn Thị Liên	KDC số 6	
965	Nguyễn Thị Lộc	KDC số 6	
966	Nguyễn Thị Minh	KDC số 6	
967	Nguyễn Thị Mùi	KDC số 6	
968	Nguyễn Thị Niên	KDC số 6	
969	Nguyễn Thị Phượng	KDC số 6	
970	Nguyễn Thị Thảo	KDC số 6	
971	Nguyễn Thị Thiệt	KDC số 6	
972	Nguyễn Thị Toàn	KDC số 6	
973	Nguyễn Thị Trì	KDC số 6	
974	Nguyễn Thiệt	KDC số 6	
975	Nguyễn Tiến	KDC số 6	
976	Nguyễn Văn Bông	KDC số 6	
977	Nguyễn Văn Chi	KDC số 6	
978	Nguyễn Văn Cường	KDC số 6	
979	Nguyễn Văn Danh	KDC số 6	
980	Nguyễn Văn Đắt	KDC số 6	
981	Nguyễn Văn Đạt	KDC số 6	
982	Nguyễn Văn Dũng (Bẩm)	KDC số 6	
983	Nguyễn Văn Dũng (Phẩm)	KDC số 6	
984	Nguyễn Văn Giàu	KDC số 6	
985	Nguyễn Văn Hà	KDC số 6	
986	Nguyễn Văn Hải (Quốc)	KDC số 6	
987	Nguyễn Văn Hải (Thọ)	KDC số 6	
988	Nguyễn Văn Hộ	KDC số 6	
989	Nguyễn Văn Hòa	KDC số 6	
990	Nguyễn Văn Hồng	KDC số 6	
991	Nguyễn Văn Lên (1976)	KDC số 6	
992	Nguyễn Văn Long	KDC số 6	
993	Nguyễn Văn Lực	KDC số 6	
994	Nguyễn Văn Nghiêm	KDC số 6	
995	Nguyễn Văn Quang	KDC số 6	
996	Nguyễn Văn Sự	KDC số 6	
997	Nguyễn Văn Tài	KDC số 6	
998	Nguyễn Văn Tánh	KDC số 6	
999	Nguyễn Văn Thắm	KDC số 6	
1000	Nguyễn Văn Thanh	KDC số 6	

1001	Nguyễn Văn Thạnh	KDC số 6	
1002	Nguyễn Văn Thành (Chính)	KDC số 6	
1003	Nguyễn Văn Thành (Dẳn)	KDC số 6	
1004	Nguyễn Văn Thành (Khuôn)	KDC số 6	
1005	Nguyễn Văn Thuận	KDC số 6	
1006	Ngô Thị Nhung	KDC số 6	
1007	Nguyễn Văn Tri	KDC số 6	
1008	Nguyễn Văn Triển	KDC số 6	
1009	Nguyễn Văn Trường	KDC số 6	
1010	Nguyễn Văn Truyền	KDC số 6	
1011	Nguyễn Văn Tuấn	KDC số 6	
1012	Nguyễn Văn Tường	KDC số 6	
1013	Nguyễn Vượng	KDC số 6	
1014	Nguyễn Xuân Cường	KDC số 6	
1015	Phạm Bá Toàn	KDC số 6	
1016	Phạm Bình	KDC số 6	
1017	Phạm Công Thành	KDC số 6	
1018	Phạm Dưỡng	KDC số 6	
1019	Phạm Hữu Trọng	KDC số 6	
1020	Phạm Khắc Hải	KDC số 6	
1021	Phạm Minh Hậu	KDC số 6	
1022	Phạm Minh Hoàng	KDC số 6	
1023	Phạm Mười	KDC số 6	
1024	Phạm Ngọc Danh	KDC số 6	
1025	Phạm Ngọc Hội	KDC số 6	
1026	Phạm Ngọc Quý	KDC số 6	
1027	Phạm Ngọc Tiền	KDC số 6	
1028	Phạm Ngọc Tới	KDC số 6	
1029	Phạm Nhã	KDC số 6	
1030	Phạm Phận	KDC số 6	
1031	Phạm Tấn Thành	KDC số 6	
1032	Phạm Thạnh	KDC số 6	
1033	Phạm Thanh Tâm	KDC số 6	
1034	Phạm Thị Hiền	KDC số 6	
1035	Phạm Thị Khâm	KDC số 6	
1036	Phạm Thị Mỹ Thể	KDC số 6	
1037	Phạm Thị Nhỏ	KDC số 6	
1038	Phạm Thị Phỉ	KDC số 6	
1039	Phạm Thị Tiền	KDC số 6	
1040	Phạm Thị Tiễn	KDC số 6	
1041	Phạm Thị Trang	KDC số 6	
1042	Phạm Văn Định	KDC số 6	

1043	Phạm Văn Hiệp	KDC số 6	
1044	Phạm Văn Nhân	KDC số 6	
1045	Phạm Văn Quang	KDC số 6	
1046	Phạm Văn Thanh	KDC số 6	
1047	Phạm Văn Thành	KDC số 6	
1048	Phạm Văn Thời	KDC số 6	
1049	Phạm Văn Vân	KDC số 6	
1050	Phạm Thanh Hải	KDC số 6	
1051	Phan Thanh Chính	KDC số 6	
1052	Phan Văn Thể	KDC số 6	
1053	Trần Thị Minh	KDC số 6	
1054	Trần Văn Diệt	KDC số 6	
1055	Trần Văn Lực	KDC số 6	
1056	Trương Diễm Trang	KDC số 6	
1057	Trương Đình Bằng	KDC số 6	
1058	Trương Đình Bảo	KDC số 6	
1059	Trương Đình Bình	KDC số 6	
1060	Trương Đình Chính	KDC số 6	
1061	Trương Đình Cường	KDC số 6	
1062	Trương Đình Đạo	KDC số 6	
1063	Trương Đình Dũng	KDC số 6	
1064	Trương Đình Hậu	KDC số 6	
1065	Trương Đình Hiền	KDC số 6	
1066	Trương Đình Khiêm	KDC số 6	
1067	Trương Đình Mai	KDC số 6	
1068	Trương Đình Mến (Ngôn)	KDC số 6	
1069	Trương Đình Mến (Ngũ)	KDC số 6	
1070	Trương Đình Nam	KDC số 6	
1071	Trương Đình Phát	KDC số 6	
1072	Trương Đình Phú	KDC số 6	
1073	Trương Đình Phúc	KDC số 6	
1074	Trương Đình Quang	KDC số 6	
1075	Trương Đình Sinh	KDC số 6	
1076	Trương Đình Sơn (Đây)	KDC số 6	
1077	Trương Đình Sơn (Mùi)	KDC số 6	
1078	Trương Đình Tấn	KDC số 6	
1079	Trương Đình Thanh	KDC số 6	
1080	Trương Đình Thạnh	KDC số 6	
1081	Trương Đình Thành (Dơm)	KDC số 6	
1082	Trương Đình Thành (Mến)	KDC số 6	
1083	Trương Đình Thắm	KDC số 6	
1084	Trương Đình Thảo	KDC số 6	

1085	Trương Đình Thiện	KDC số 6	
1086	Trương Đình Thọ	KDC số 6	
1087	Trương Đình Trị	KDC số 6	
1088	Trương Đình Trung	KDC số 6	
1089	Trương Đình Tú	KDC số 6	
1090	Trương Đình Út	KDC số 6	
1091	Trương Đình Viên	KDC số 6	
1092	Trương Đình Vũ	KDC số 6	
1093	Trương Dơm	KDC số 6	
1094	Trương Hữu Nhân	KDC số 6	
1095	Trương Nghĩa	KDC số 6	
1096	Trương Quang Nghĩa	KDC số 6	
1097	Trương Quang Quả	KDC số 6	
1098	Trương Tấn Bền	KDC số 6	
1099	Trương Tấn Châu	KDC số 6	
1100	Trương Tấn Hậu	KDC số 6	
1101	Trương Tấn Hoàng	KDC số 6	
1102	Trương Tấn Nghiêu	KDC số 6	
1103	Trương Tấn Phúc	KDC số 6	
1104	Trương Tấn Thiện	KDC số 6	
1105	Trương Tấn Vững	KDC số 6	
1106	Trương Thị Bích Lan	KDC số 6	
1107	Trương Thị Châu	KDC số 6	
1108	Trương Thị Do	KDC số 6	
1109	Trương Thị Hiền	KDC số 6	
1110	Trương Thị Huệ	KDC số 6	
1111	Trương Thị Kim Đức	KDC số 6	
1112	Trương Thị Kim Khoa	KDC số 6	
1113	Trương Thị Nghi	KDC số 6	
1114	Trương Thị Ngữ	KDC số 6	
1115	Trương Thị Nguyệt	KDC số 6	
1116	Trương Thị Nghị	KDC số 6	
1117	Trương Thị Phường	KDC số 6	
1118	Trương Thị Quế	KDC số 6	
1119	Trương Thị Thảnh	KDC số 6	
1120	Trương Thị Thu Lan	KDC số 6	
1121	Trương Thị Thủy	KDC số 6	
1122	Trương Thị Tơ	KDC số 6	
1123	Trương Tiển	KDC số 6	
1124	Trương Thị Xuân Cảnh	KDC số 6	
1125	Trương Văn Cường	KDC số 6	
1126	Trương Văn Cửu	KDC số 6	

1127	Trương Văn Đức	KDC số 6	
1128	Trương Văn Hộ	KDC số 6	
1129	Trương Văn Khuân	KDC số 6	
1130	Trương Văn Liêm	KDC số 6	
1131	Trương Văn Phẩm	KDC số 6	
1132	Trương Văn Tân	KDC số 6	
1133	Trương Văn Vạn	KDC số 6	
1134	Võ Thị Lựu	KDC số 6	
1135	Võ Thị Một	KDC số 6	
1136	Võ Văn Sanh	KDC số 6	

Tổng số hộ được tặng Danh hiệu GĐVH năm 2026: 1136 hộ/1168 hộ = 97,3%

DANH SÁCH KHÔNG ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU GĐVH NĂM 2026

1	Bùi Thị Tám	KDC số 2	không chấp hành lệnh khám NVQS
2	Dương Thanh Tùng	KDC số 2	không chấp hành lệnh khám NVQS
3	Dương Văn Nam	KDC số 2	không chấp hành lệnh khám NVQS
4	Lê Hòa Hiệp	KDC số 2	không chấp hành lệnh khám NVQS
5	Nguyễn Tú	KDC số 2	không chấp hành lệnh khám NVQS
6	Nguyễn Tự Hào	KDC số 2	không chấp hành lệnh khám NVQS
7	Nguyễn Văn Lựa	KDC số 2	không chấp hành lệnh khám NVQS
8	Nguyễn Văn Thanh (Điền)	KDC số 2	không chấp hành lệnh khám NVQS
9	Phạm Thanh Sơn	KDC số 2	không chấp hành lệnh khám NVQS
10	Đinh Sửu	KDC số 3	Vận chuyển trái phép vật liệu nổ
11	Đinh Văn Cu	KDC số 3	không chấp hành lệnh khám NVQS
12	Dương Hoàng	KDC số 3	Có vợ buôn bán mất mỹ quan di tích Hang Câu bị nhắc nhở nhiều lần
13	Dương Quang Điền	KDC số 3	Đổ rác không đúng nơi quy định
14	Nguyễn Văn Chí	KDC số 3	Có vợ buôn bán mất mỹ quan di tích Hang Câu bị nhắc nhở nhiều lần
15	Nguyễn Vinh	KDC số 3	không chấp hành lệnh khám NVQS
16	Phạm Ngọc Châu	KDC số 3	Sử dụng ma túy
17	Trương Thanh Quang	KDC số 3	Đổ rác không đúng nơi quy định
18	Nguyễn Khắc Hùng	KDC số 5	đang ở tù do vi phạm ma túy
19	Bùi Tịnh	KDC số 6	không chấp hành lệnh khám NVQS
20	Dương Quang Mỹ	KDC số 6	không chấp hành lệnh khám NVQS

21	Dương Quang Ngọc	KDC số 6	không chấp hành lệnh khám NVQS
22	Huỳnh Văn Hùng	KDC số 6	không chấp hành lệnh khám NVQS
23	Nguyễn Văn Thống	KDC số 6	Sử dụng ma túy
24	Nguyễn Văn Triết	KDC số 6	không chấp hành lệnh khám NVQS
25	Phạm Văn Bình	KDC số 6	không chấp hành lệnh khám NVQS
26	Trương Đình Dũng	KDC số 6	không chấp hành lệnh khám NVQS
27	Trương Đình Hiếu	KDC số 6	Mua bán trái phép chất ma túy
28	Trương Đình Nhân	KDC số 6	Sử dụng ma túy
29	Trương Đình Toàn	KDC số 6	không chấp hành lệnh khám NVQS
30	Trương Đình Toàn	KDC số 6	Sử dụng ma túy
31	Trương Thị Kim Khoa	KDC số 6	không chấp hành lệnh khám NVQS
32	Võ Văn Trị	KDC số 6	không chấp hành lệnh khám NVQS

Tổng số hộ không đề nghị xét tặng Danh hiệu GĐVH 2026: 32 hộ, chiếm 2,7%

ỦY BAN NHÂN DÂN
ĐẶC KHU LÝ SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH TRÊN ĐỊA BÀN THÔN ĐỒNG HỘ AN
được tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa" năm 2026
(kèm theo Ouyết đinh số /QĐ-UBND ngày 04/11/2026 của UBND đăc khu Lý

STT	Họ Và Tên	Thường trú	Ghi chú
1	Nguyễn Tài	KDC số 01	
2	Nguyễn Văn Định	KDC số 01	
3	Nguyễn Văn Thuận	KDC số 01	
4	Nguyễn Văn Anh	KDC số 01	
5	Lâm Công Dũng	KDC số 01	
6	Bùi Thị Thạnh	KDC số 01	
7	Trần Phú	KDC số 01	
8	Trần Công Lộc	KDC số 01	
9	Nguyễn Thị Giàu	KDC số 01	
10	Nguyễn Thị Loan	KDC số 01	
11	Lê Thị Phương	KDC số 01	
12	Đoàn Quang Nhơn	KDC số 01	
13	Bùi Lê	KDC số 01	
14	Nguyễn Trực	KDC số 01	
15	Lâm Công Đồ	KDC số 01	
16	Nguyễn Thị Tiến	KDC số 01	
17	Lâm Chí Tiến	KDC số 01	
18	Nguyễn Thìn	KDC số 01	
19	Nguyễn Thành Mẫn	KDC số 01	
20	Bùi Trường Xuân	KDC số 01	
21	Bùi Trường Thu	KDC số 01	
22	Bùi Tấn Lộc	KDC số 01	
23	Phạm Thị Tuyền	KDC số 01	
24	Đoàn Văn Thọ	KDC số 01	
25	Đoàn Thị Cửu	KDC số 01	
26	Lâm Tấn Đủ	KDC số 01	
27	Lâm Tấn Đại	KDC số 01	
28	Lâm Chí Có	KDC số 01	
29	Nguyễn Thị Nương	KDC số 01	
30	Nguyễn Duy Ân	KDC số 01	
31	Nguyễn Thanh Thọ	KDC số 01	
32	Đặng Hữu Phước	KDC số 01	
33	Đặng Hữu Thành	KDC số 01	
34	Đặng Văn Lừa	KDC số 01	
35	Đặng Văn Pháp	KDC số 01	
36	Đặng Bá Luận	KDC số 01	

37	Nguyễn Thị Chỏi	KDC số 01	
38	Lâm Thanh Bình	KDC số 01	
39	Nguyễn Ngọc Sơn	KDC số 01	
40	Nguyễn Phú	KDC số 01	
41	Trần Văn Phát	KDC số 01	
42	Trần Đông Sơn	KDC số 01	
43	Nguyễn Cửu	KDC số 01	
44	Trần Công Hương	KDC số 01	
45	Nguyễn Thanh Hùng	KDC số 01	
46	Nguyễn Minh Đạt	KDC số 01	
47	Nguyễn Thanh Sơn	KDC số 01	
48	Nguyễn Thị Thủy	KDC số 01	
49	Đặng Tấn Thành	KDC số 01	
50	Đặng Thanh Hải	KDC số 01	
51	Đặng Văn Huy	KDC số 01	
52	Nguyễn Thanh Tuấn	KDC số 01	
53	Lâm Văn An	KDC số 01	
54	Lâm Thị Đa	KDC số 01	
55	Nguyễn Hoài Khanh	KDC số 01	
56	Nguyễn Minh Trí	KDC số 01	
57	Nguyễn Minh Thắng	KDC số 01	
58	Trương Đình Lắm	KDC số 01	
59	Nguyễn Thị Có	KDC số 01	
60	Trần Công Hòa	KDC số 01	
61	Nguyễn Văn Thuận	KDC số 01	
62	Trương Phát	KDC số 01	
63	Trần Hữu Nghĩa	KDC số 01	
64	Trận Thị Dụng	KDC số 01	
65	Trần Hữu Quang	KDC số 01	
66	Trần Vị	KDC số 01	
67	Nguyễn Tài	KDC số 01	
68	Nguyễn Trung	KDC số 01	
69	Mai Tấn Thanh	KDC số 01	
70	Nguyễn Thị Tâm	KDC số 01	
71	Trần Công Về	KDC số 01	
72	Nguyễn Thành Phát	KDC số 01	
73	Trần Công Tươi	KDC số 01	
74	Trần Công Thọ	KDC số 01	
75	Nguyễn Cả	KDC số 01	
76	Nguyễn Văn Vững	KDC số 01	
77	Nguyễn Nguyên	KDC số 01	
78	Võ Thị Luận	KDC số 01	

ng5

79	Nguyễn Thị Lý	KDC số 01	
80	Trần Thị Khuân	KDC số 01	
81	Nguyễn Thị Tiền	KDC số 01	
82	Nguyễn Thị Út	KDC số 01	
83	Nguyễn Ngọ	KDC số 01	
84	Nguyễn Long	KDC số 01	
85	Nguyễn Hòa	KDC số 01	
86	Nguyễn Văn Hiệp	KDC số 01	
87	Trần Kim	KDC số 01	
88	Trần Tiền	KDC số 01	
89	Nguyễn Y	KDC số 01	
90	Nguyễn Minh Thành	KDC số 01	
91	Nguyễn Văn Hưng	KDC số 01	
92	Nguyễn Công Thiện	KDC số 01	
93	Nguyễn Văn Đạt	KDC số 01	
94	Nguyễn Văn Quang	KDC số 01	
95	Nguyễn Lộc	KDC số 01	
96	Lâm Chí Lộc	KDC số 01	
97	Đặng Văn Đức	KDC số 01	
98	Đặng Bá Lập	KDC số 01	
99	Trần Thị Kim Liên	KDC số 01	
100	Đoàn Văn Giàu	KDC số 01	
101	Trần Công Hiệp	KDC số 01	
102	Nguyễn Văn Đức	KDC số 01	
103	Nguyễn Văn Danh	KDC số 01	
104	Nguyễn Văn Tá	KDC số 01	
105	Dương Văn Được	KDC số 01	
106	Bùi Tấn Đồng	KDC số 01	
107	Trương Đình Thành	KDC số 01	
108	Bùi Lê	KDC số 01	
109	Trương Đình Khương	KDC số 01	
110	Nguyễn Chí Thuận	KDC số 01	
111	Trần Văn Phước	KDC số 01	
112	Nguyễn Chánh	KDC số 01	

ıg số hộ đề nghị xét Danh hiệu Gia đình văn hóa năm 2026: 112 hộ/115 hộ = 97,4

DANH SÁCH THÔN ĐỒNG HỘ AN HẢI
KHÔNG ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN DANH HIỆU
GIA ĐÌNH VĂN HOÁ NĂM 2026

STT	Họ Và Tên	Năm 2026	Ghi Chú
1	Lâm Chí Thành	x	Hát quá giờ - Bơm nước
2	Bùi Trường Thọ	x	Hát karaoke quá giờ (nhiều lần)
3	Trần Tiền	x	Tổ chức đánh bài

Tổng số hộ không đề nghị xét danh hiệu năm 2026: 03 hộ/112 hộ, chiếm 2,6%